

DIỄN ĐÀN VĂN HỌC NGHỆ THUẬT BÌNH PHƯỚC

HỘI ĐỒNG BIÊN TẬP

Nhà nghiên cứu VNDG LÊ VĂN QUANG - Chủ tịch

Nhà báo PHẠM HIẾN - Phó Chủ tịch

CÁC ỦY VIÊN

Nhà nghiên cứu VNDG MA LY PHƯỚC

Nhạc sĩ NGÔ ĐỨC HÒA

Họa sĩ HUỖNH HƯỜNG

Nghệ sĩ Nhiếp ảnh NGUYỄN VĂN PHÚC

Nhà văn NGÔ THỊ NGỌC DIỆP

Tổng biên tập

PHẠM HIẾN

Thư ký Tòa soạn

Nhà báo TRƯƠNG QUỐC CƯỜNG

Biên tập

NGUYỄN VĂN DƯƠNG

TRẦN LÊ HOÀNG VŨ

Trình bày

QUỐC CƯỜNG

Sửa bản in

LÊ THỊ HƯỜNG

Bìa 1: Tổng Bí thư phát biểu
tại Lễ kỷ niệm 75 năm thành lập Liên
hiệp các Hội VHNT Việt Nam

TÒA SOẠN

Số 1, Nguyễn Thị Minh Khai, P. Tân Phú,

Tp. Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

ĐT: 0271.3888507; Fax: 0271.3887132

Email: tapchivannghebinhphuoc@gmail.com

Website: https://vannghebinhphuoc.org.vn

TRONG SỐ NÀY

* TIÊU ĐIỂM	Trang 2
* KỶ NIỆM 78 NĂM NGÀY CÁCH MẠNG THÁNG TÁM THÀNH CÔNG VÀ QUỐC KHÁCH 2-9 (1945 - 2023)	
- Phát huy tinh thành Cách mạng tháng Tám...	4
- Lòng dân.	8
* KỶ NIỆM 75 NĂM THÀNH LẬP LIÊN HIỆP VHNT VIỆT NAM (1948 - 2023)	
- Văn nghệ phải chiếu sáng cuộc sống và bồi dưỡng...	13
- Tổng Bí thư: "Nghệ sỹ phải tham gia tích cực và..."	16
* CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI	
- Thông điệp từ Hội nghị Văn hóa.	21
- Xây dựng và phát triển Văn hóa, con người Bình Phước.	25
- Phát huy vai trò của báo chí trong quảng bá,...	28
- Văn học Nghệ thuật trong công tác xây dựng...	32
- Một số thành tựu và hạn chế của Văn học, Nghệ thuật...	37
* NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI	
- Nhạc sĩ Trần Tiến với ca khúc Vết chân tròn trên cát.	40
* BIỂN ĐẢO - QUÊ HƯƠNG	
- Thủy chung hoa muống biển.	43
- Lời biển.	44
- Yêu lắm Trường Sa.	45
* DI SẢN BÌNH PHƯỚC	
- Nghề dệt thổ cẩm của người M'ông Bình Phước.	46
* NHẠC	
- Bình Phước quê tôi.	48
* GÓC NHÌN VĂN NGHỆ	
- "Làm mềm" các vấn đề chính luận trên báo chí,...	49
- Bộ mặt thật của MSFJ.	52
- Phải luôn đề phòng "Bóng ma" Fulro ở Tây Nguyên.	55
* CHÂN DUNG NGHỆ SĨ	
- Cháy mãi niềm "Đam mê".	60
* NHÀN ĐÀM	
- "Không nên nói quá nhiều những chuyện cao xa..."	63
* TẢN VẤN	
- Bù Gia Mập trong tôi.	72
* TRUYỆN NGẮN	
- Bé vẽ ba.	74
* TIN TỔNG HỢP:	78

* *Thơ:* Đoàn Thu Hiến, Đông Anh Thuận, Lê Lam Hồng, Tống Trung, Đức Cường, Thu Hồng, Hồ Hiệp, Thu Đàm, Nguyễn Hữu Diên, Nguyễn Xuân Cường, Đức Vinh, Bùi Thị Tâm, Nguyễn Quang Trung,...

HỘI ỨC VÀ TỰ HÀO 75 NĂM!

Theo dòng sự kiện, năm 2023 là năm thật đặc biệt cho những người làm công tác Văn hóa, Văn học và Nghệ thuật; **đầu năm** cả nước long trọng tổ chức nhiều hoạt động thật sự ý nghĩa kỷ niệm 80 năm Đề cương văn hóa Việt Nam ra đời. Dấu ấn năm 1943, trong lúc cả dân tộc bị buộc vào ách thống trị và bóc lột một cổ hai tròng của phát xít Nhật và thực dân Pháp, trong hoàn cảnh nước sôi lửa bỏng đó, Đảng vẫn tập trung trí tuệ xây dựng và công bố **Bản đề cương Văn hóa Việt Nam**, không chỉ nhằm giải quyết những vấn đề cách mạng dân tộc, mà còn có ý nghĩa như bản Cương lĩnh về xây dựng nền văn hóa mới. Tiếp đó, **Hội Văn hóa Cứu quốc** ra đời, đánh dấu một mốc quan trọng về công tác vận động trí thức của Đảng. Lời căn dặn của Bác Hồ trong Thư gửi **Đại hội Văn hóa toàn quốc lần thứ hai**, ngày 19 tháng 7 năm 1948. Bác viết: “Các nhà Văn hóa ta phải có những tác phẩm xứng đáng chẳng những để biểu dương sự nghiệp kháng chiến, kiến quốc bây giờ mà còn để lưu truyền những gương mẫu oanh liệt kháng chiến kiến quốc cho con cháu đời sau”. Hội nghị thảo luận Báo cáo của Đồng chí Trường Chinh về “Chủ nghĩa Mác và những vấn đề Văn hóa Việt Nam”, sau đó quyết định **thành lập Hội Văn nghệ Việt Nam**.

Hội nghị Văn nghệ toàn quốc được triệu tập và họp tại làng Dộc Phát xã Yên Kỳ, huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ từ ngày 25 đến 27 tháng 7 năm 1948, thảo luận thông qua chính cương, điều lệ và bầu cơ quan lãnh đạo mới, do **nhà văn Nguyễn Tuân làm Tổng Thư ký, nhà thơ Tố Hữu làm Phó Tổng Thư ký**. Với các quyết định lịch sử, Hội nghị được xem như một Đại hội.

Như vậy, **đầu mùa thu 2023** này Liên hiệp các Hội Văn học Nghệ thuật Việt Nam tròn 75 tuổi. Trong dòng hội ỨC về những năm tháng sống và sáng tạo, những người làm công tác Văn nghệ không bao giờ quên và bày tỏ lòng biết ơn, tưởng nhớ các văn nghệ sĩ đầy tài năng đã anh dũng hy sinh cho sự nghiệp giải phóng dân tộc, xây dựng bảo vệ Tổ quốc.

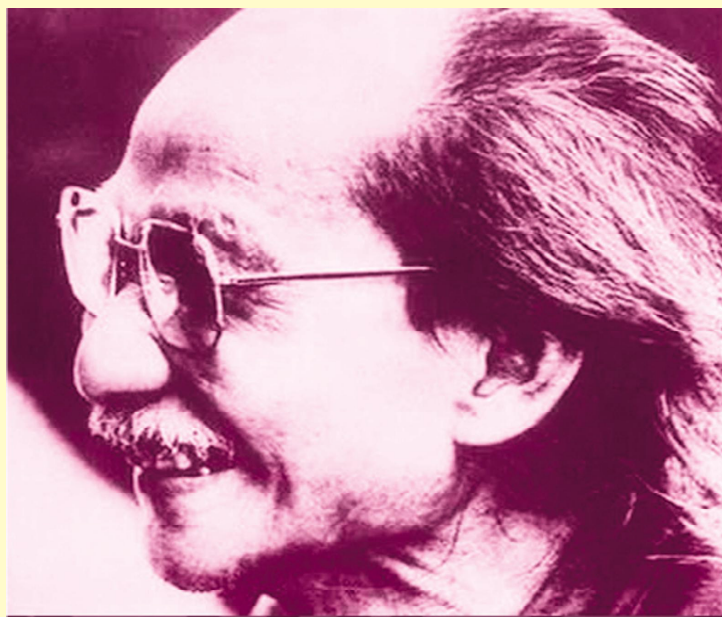
Mới đây, sáng ngày 25-7 Liên hiệp các Hội Văn học Nghệ thuật Việt Nam đã vinh dự đón đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đến dự và phát biểu tại Lễ kỷ niệm 75 năm Ngày thành lập. Nhìn lại 75 năm qua, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng bày tỏ vui mừng nhận thấy “Văn nghệ sĩ nước nhà đã có sự phát triển, trưởng thành đầy ấn tượng, góp phần to lớn vào công cuộc sáng tạo các sản phẩm văn hóa, đáp ứng nhu cầu hưởng thụ ngày càng cao của Nhân dân, đưa văn hóa ngày càng thấm sâu vào mọi lĩnh vực của đời sống xã hội; xứng đáng là lực lượng nòng cốt sáng tạo các giá trị Văn hóa, là đội ngũ văn nghệ sĩ - chiến sĩ tin cậy của Đảng, Nhà nước và Nhân dân...”.

Nhằm tiếp tục phát huy tinh thần cao đẹp của nền văn hóa Việt Nam, Đảng,

Nhà nước và Nhân dân ta luôn quan tâm vun đắp xây một nền Văn hóa, Văn học Nghệ thuật giàu bản sắc xứng danh với tên gọi đất nước nghìn năm văn hiến. Ngày 11- 8 tỉnh Bình Phước đã long trọng tổ chức Hội nghị Văn hóa. Hội nghị có tính chất quan trọng “Tổng kết, đánh giá kết quả triển khai thực hiện các quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về xây dựng và phát triển Văn hóa, con người Việt Nam trên địa bàn tỉnh; chỉ ra những hạn chế, khó khăn, vướng mắc, bất cập và những nguyên nhân khách quan, chủ quan; rút ra bài học kinh nghiệm, nhận diện thời cơ, thách thức và những vấn đề đang đặt ra, từ đó đề ra các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp khả thi, tạo chuyển biến mới tích cực trong xây dựng Văn hóa, Con người Bình Phước thời gian tới.

Trong không khí vui tươi chào mừng kỷ niệm 78 năm Cách mạng tháng Tám và Quốc khánh 2-9, Tạp chí Văn nghệ Bình Phước số 80 hân hoan giới thiệu độc giả những bài viết, tác phẩm gắn liền với dịp hướng về Ngày Lễ trọng đại của đất nước. Ban biên tập Tạp chí tiếp tục phát huy truyền thống về vang nền Văn học Nghệ thuật Việt Nam nỗ lực vững bước trên chặng đường mới; đề cao khát vọng sáng tạo và tính tích cực xã hội, mạnh mẽ đi vào đời sống; phấn đấu nâng cao chất lượng và hiệu quả SÁNG TÁC - QUẢNG BÁ VÀ THỤ HƯỞNG tác phẩm Văn học, Nghệ thuật.

BBT



Nhà văn Nguyễn Tuân - Tổng Thư ký Hội Văn nghệ Việt Nam từ 1948 đến 1958.



PGS. TS, Nhạc sĩ Đỗ Hồng Quân - Bí thư Đảng đoàn, Chủ tịch Liên hiệp các Hội VHNT Việt Nam phát biểu tại Lễ kỷ niệm 75 năm thành lập Liên hiệp các Hội VHNT Việt Nam.

PHÁT HUY TINH THẦN CÁCH MẠNG THÁNG TÁM TRONG CÔNG CUỘC XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN ĐẤT NƯỚC

□ NGUYỄN VĂN TOÀN



Cách mạng tháng Tám thành công do công lao của Chủ tịch Hồ Chí Minh, cũng như sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng do Người lãnh đạo.

Nguồn: Chinhphu.vn

Tiến sĩ Sanomish Dashtsevel (Mông Cổ) nhấn mạnh trong bài tham luận Hội thảo Quốc tế “Việt Nam trong thế kỷ XX” tổ chức tại Hà Nội (tháng 9-2000) rằng: “Cách mạng tháng Tám đã tạo điều kiện cho Nhân dân Việt Nam làm chủ đất nước, giành được những thành tựu to lớn trong sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc, xây dựng đất nước”.

Kỷ nguyên độc lập tự do và chủ nghĩa xã hội

Nói về Cách mạng tháng Tám năm 1945, trong tác phẩm “Ba mươi năm hoạt động của Đảng” (6-1-1960), Chủ tịch Hồ

Chí Minh chỉ rõ: “Đó là thắng lợi to lớn của Nhân dân Việt Nam, mà cũng là thắng lợi đầu tiên của chủ nghĩa Mác-Lênin ở một nước thuộc địa. Cách mạng đã đập tan xiềng xích của thực dân Pháp và phát xít Nhật, lật nhào chế độ quân chủ phong kiến thối nát trên đất nước ta, lập nên Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, Nhà nước công nông đầu tiên ở Đông Nam châu Á”. Người nhấn mạnh: “Thắng lợi ấy đã đưa dân tộc Việt Nam bước vào kỷ nguyên mới, kỷ nguyên độc lập tự do và chủ nghĩa xã hội”.

Nói về mục đích của Cách mạng tháng

Tám năm 1945, trong “Lời kêu gọi nhân dịp kỷ niệm Cách mạng tháng Tám và ngày Quốc khánh” vào năm 1954, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nêu rõ: “Mục đích Cách mạng tháng Tám là gì? Là giành lại hòa bình, thống nhất, độc lập và dân chủ cho Tổ quốc ta, cho Nhân dân ta. Cách mạng tháng Tám thành công, ngày 2 tháng 9 nước ta tuyên bố độc lập. Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời. Tổng tuyển cử tự do được tổ chức, nhân dân toàn quốc đã bầu ra Quốc hội. Quốc hội thông qua Hiến pháp và bầu ra Chính phủ Trung ương. Chính quyền địa phương từ xã đến tỉnh đều do Nhân dân cử ra. Thế là lúc đó chúng ta đã bắt đầu thực hiện thống nhất, độc lập và dân chủ”. Do đó, Người khẳng định: “Đó là một cuộc thay đổi cực kỳ to lớn trong lịch sử của nước ta”.

Tinh thần quật khởi, giá trị to lớn và những bài học quý của Cách mạng tháng Tám vĩ đại đã khơi nguồn, bồi đắp sức mạnh cho toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta vững bước trên chặng đường mới, viết tiếp những trang sử hào hùng trong sự nghiệp giải phóng dân tộc, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Pháp (1945-1954), cuộc kháng chiến chống Mỹ (1954-1975), cuộc chiến đấu bảo vệ Tổ quốc ở biên giới Tây Nam, cuộc chiến đấu bảo vệ Tổ quốc ở biên giới phía Bắc dưới sự lãnh đạo của Đảng đã bảo vệ và phát triển thành quả của Cách mạng tháng Tám năm 1945. Đúng như Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định: “Mục đích kháng chiến là để giữ lấy và phát triển những thắng lợi của Cách mạng tháng Tám, tức là hoà bình, thống nhất, độc lập và dân chủ”.

Khi xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ rõ: “Tóm lại, xã hội ngày càng tiến, vật chất ngày càng tăng, tinh thần ngày càng tốt, đó là chủ nghĩa xã hội”. Người đã đúc kết ngắn gọn, khúc chiết về sự phát triển của các hình thái xã hội: “Lịch sử của xã hội do người lao động tạo ra. Sự phát triển của lịch sử là quy luật không ai ngăn trở được. Chế độ Công sản Nguyên thủy biến đổi thành Chế độ Nô lệ. Chế độ Nô lệ biến đổi thành Chế độ Phong kiến. Chế độ phong kiến biến đổi thành Chế độ Tư bản Chủ nghĩa. Chế độ Tư bản Chủ nghĩa nhất định sẽ biến đổi thành Chế độ Xã hội chủ nghĩa. Một chế độ này biến đổi thành một chế độ khác là cả một cuộc đấu tranh gay go, kịch liệt và lâu dài giữa cái xấu và cái tốt, giữa cái cũ và cái mới, giữa cái thoái bộ và cái tiến bộ, giữa cái đang suy tàn và cái đang phát triển. Kết quả là cái mới, cái đang tiến bộ nhất định thắng”.

Ngày 9-9-1969, Điều văn của Ban Chấp hành Trung ương Đảng do đồng chí Lê Duẩn, Bí thư thứ nhất, đọc tại Lễ truy điệu trọng thể Chủ tịch Hồ Chí Minh có đoạn: “*Vĩnh biệt Người, chúng ta thề: Dem hết sức mình tiếp tục phấn đấu thực hiện lý tưởng Xã hội Chủ nghĩa và Cộng sản Chủ nghĩa cao đẹp mà Người đã vạch ra cho giai cấp công nhân và Nhân dân ta, đem lại phồn vinh cho đất nước, hạnh phúc cho đồng bào... Người để lại cho chúng ta một di sản vô cùng quý báu. Đó là thời đại Hồ Chí Minh, thời đại rực rỡ nhất trong lịch sử quang vinh của dân tộc. Đó là kỷ nguyên độc lập, tự do của Tổ quốc, kỷ nguyên Chủ nghĩa Xã hội ở nước ta*” ■

Đoàn Thu Hiền

Non Sông Gấm Hoa

*Đẹp vô cùng sông núi Việt Nam ta
Một dải gấm hoa dọc theo chiều Tổ quốc
Các vua Hùng bốn nghìn năm có công dựng nước
Bao đời cha ông tiếp bước giữ gìn*

*Đất nước mạnh giàu luôn vững niềm tin
Dưới cờ Đảng quang vinh Bác soi đường dẫn lối
Phá tan xích xiềng màn đêm tăm tối
Tháng Tám về Cách mạng đã thành công*

*Giữa Ba Đình ngày hội của non sông
Độc lập Tuyên ngôn vọng vang lời Bác
Niềm vui dâng tràn giữa biển người bát ngát
Khai sinh nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà*

*Giây phút thiêng liêng non nước thăng hoa
Chắp thêm cánh bay tới chân trời mơ ước
Hà Nội Thủ đô trái tim hồng đất nước
Rừng cờ hoa mừng độc lập huy hoàng*

*Cách mạng thành công thắng lợi vẻ vang
Tổ quốc Việt Nam bước sang trang sử mới.*

Đông Anh Thuận

Nước Non Oi

*Mỗi độ Thu về niềm tin sáng
Mắt ngóng trông ra chốn Kỳ Đài
Lặng nghe cung bậc đổi thay
Vẫn mong giữ được gốc cây ngô đồng!*

*Nước non ơi!
Vạn lòng dân Việt
Bản làng quê đến tận phố phường
Mở lòng đón cả yêu thương
Cách mạng tháng Tám
Tâm hương nhớ Người!*

Lê Lam Hồng

Mạch Ngâm Tháng Tám

*Mạch ngầm tháng Tám tỏa muôn nơi
Mùa Thu sấm nổ chuyển rung trời.
Có Đảng dẫn đường làm Cách mạng
Ta đứng lên làm chủ cuộc đời!*

*Mạch ngầm tháng Tám vọng hồn thiêng
Cờ đỏ bay cao khắp mọi miền.
Thời cơ lịch sử cùng xóc tới
Vùng lên giải phóng bẻ gông xiềng!*

*Mạch ngầm tháng Tám tiếng cha ông
Vọng ngàn xưa dòng giống Lạc Hồng.
Đồng cam cộng khổ xây non nước
Chung nghĩa tình gấm vóc non sông...*

*Mạch ngầm tháng Tám vượt gian lao
Đồng tâm đoàn kết sóng tuôn trào
Mở từng trang sử hồng tươi mãi
Độc lập Tự do thật tự hào!*

*Mạch ngầm tháng Tám tiếp mai sau
Xây dựng quê hương đẹp mạnh giàu
Tổ Quốc hùng cường, tươi thắm mãi
Ngang tầm thời đại sánh năm châu...*

LÒNG DÂN

□ Cựu Chiến binh, họa sĩ NGUYỄN DUY HỒNG

Những ngày tháng Tám lịch sử này, Nhân dân ta đang long trọng tổ chức nhiều hoạt động kỷ niệm; trong đó có ngày truyền thống Công an Nhân dân (19/8/1945 - 19/8/2023). Bao nhiêu ký ức trong tôi cứ ùa về, những cán bộ cách mạng, những người anh thân thiết, cả cuộc đời gắn bó mật thiết với đồng bào, với Nhân dân, sức mạnh làm nên chiến thắng.

Viết về vùng đất Phước Long, không đồng chí nào muốn kể về mình vì nghĩ rằng: So với chiến công chung của Nhân dân, đóng góp của mình chỉ như giọt nước nhỏ bé. Nhưng vì tình cảm và trách nhiệm... Khi tôi mạnh dạn ký họa tấm chân dung tặng anh, thay lời cảm ơn. Anh Năm tâm sự:

Tôi gắn bó với Phước Long từ những năm 1962 và tham gia cách mạng từ năm 16 tuổi. Ngày 19-5-1955, tôi tập kết ra Bắc, vào học ngành Công an ở Hà Đông C500. Từ đó trở đi gắn bó với ngành Công an, đầy phức tạp, gay go nhưng cũng đầy hạnh phúc.

Lúc ấy, tỉnh Phước Long mới thành lập. Sau một thời gian tôi về K4, với nhiệm vụ lúc đó là bám dân, chống lập ấp chiến lược của địch. Tôi ở đội vũ trang tuyên truyền quanh vùng núi Bà

Rá. Lúc này địch đang mở con đường 10 (mang tên Trần Lê Xuân) để vận chuyển phương tiện, dồn dân lập ấp. Chúng tôi được trên giao nhiệm vụ bám dân xây dựng cơ sở, chỗ đứng của cách mạng. Lúc ấy thế địch đang mạnh, ta còn hoạt động bí mật nên dân muốn tìm cách mạng không phải dễ. Để tạo niềm tin trong Nhân dân, chúng tôi tổ chức đánh trận đầu tiên: Đồn bắt Bù Gia Mập. Ai cũng hồi hộp. Làm sao đánh nhanh rút gọn, tạo tiếng vang lớn trong Nhân dân.

Mười giờ đêm, các cánh quân ém sẵn từ bìa rừng, chúng tôi nổ súng. Địch bị bất ngờ, không kịp chống cự. Đồn giặc chìm trong khói lửa, chúng chạy tán loạn, đưa sống khiêng đưa bị thương... Ngày hôm sau nghe tin, đồng bào vui mừng: Cách mạng giỏi thật, Đồn bắt giăng đầy mà giải phóng cũng đánh được... Chúng tôi vận động được 70 người dân sóc Bom Bo về với chúng tôi, không ở trong ấp chiến lược của địch.

Đầu năm 1964, trên tỉnh chủ trương phá ấp chiến lược tạo thành vùng giải phóng liên hoàn gồm các ấp: *Bù Bông, Bù Oai, Bù Trang, Bù Ríc, Bù Tung, dinh điền Phú Nghĩa*... Chỉ trong thời gian rất ngắn, các ấp chiến lược ấy bị

quét sạch, dân hân hoan trở về làng cũ. Sau đó, địch tấn công trở lại, gom dân ráo riết, lòng sục không ngớt. Chúng tôi cũng rất sốt ruột, nhưng cũng chưa tìm ra cách đánh gì cả. Những đêm tối trời, cả đội đột nhập vào ấp tìm dân, họ đón chúng tôi với tình cảm vừa e dè, vừa vui sướng: “*Tưởng tụi bay đi luôn không về nữa chớ. Tụi tao chờ mãi*”. Tôi cười: “*Địch làm sao mà tiêu diệt được Cách mạng, tụi tôi còn đây là nhờ dân che chở cả*”.

Nhờ đồng bào yêu thương đùm bọc như thế, nên chúng tôi có điều kiện che mắt địch. Bên ngoài, địch ruồng hỏ, thâm hiểm bí mật, bên trong chúng tôi sống trong ấm áp tình dân. Được chỉ thị của trên phải phá ấp Bù Bông đưa dân từ Bom Bo về. Trận đánh chớp nhoáng, dân được giải phóng từ các ấp về các sóc. Giặc gom dân lần nữa. Các đồng chí người S’tiêng người nói: “*Muốn giữ dân, không thể giằng co mãi, phải tính cách khác*”.

Tôi hỏi: “*Vậy ta bàn tính cách nào anh Năm?*”

Nhấp giọng ly nước trà, anh kể tiếp: “*Tôi điện về xin ý kiến cấp trên, các anh nhất trí: Phải đưa dân về gần căn cứ*”. Chúng tôi xây dựng ở Bom Bo một Chi bộ Đảng, tôi làm Bí thư đầu tiên. Các đảng viên toàn người dân tộc: *Như, Cốc, Zơ, Bé, Xư*,... Một đồng chí người S’tiêng làm Phó Bí thư.

Đồng chí Cốc lúc đầu cũng là một cơ sở. Anh bất bình với chế độ Mỹ và tay sai tàn bạo. Anh bỏ về sóc sống một mình. Tôi tâm sự: “*Phải làm cách mạng mới đánh đổ chế độ thối nát*”. Từ đó, anh em giúp đỡ anh Cốc thành một cơ sở cách mạng tốt; qua thử thách, đơn vị kết nạp vào Đảng. Anh cảm động nói: “*Tôi sẽ theo Đảng đến cùng để đánh đổ quân cướp nước và bè lũ tay sai bán nước*”. Căn cứ “*Lồm*” được hình thành như thế.

Chúng tôi đóng quân tại “*Căn cứ Nửa Lon*” xã Đăk Nhau (huyện Bù Đăng). Đây là vùng đất hiểm trở. Bọn địch hung hăng nhưng không dám đến. Chúng chỉ tập trung làm đường, lập ấp chiến lược, bắt lính,... Một thời gian ngắn, chúng đã lập được 6 ấp chiến lược, dồn toàn bộ đồng bào S’tiêng vào đó.

Hằng ngày, chúng có một Đại đội biệt kích lòng sục, bắn trâu bò, phá rẫy,... gây nhiều tội ác. Điều Dớ, một tên biệt kích rất tàn bạo, chuyên dẫn lính lòng bắt cán bộ cách mạng. Dân làng phải gọi là ông Ba Dớ. Hấn càn huênh hoang: “*Vùng này có Điều Dớ thì không thắng Cộng sản nào vô đây được*”.

Đồng bào rất yêu cách mạng, nhưng lại sợ địch. Họ chỉ dám biểu lộ bằng cách để lại gạo, muối, đồ ăn sau mỗi lần đi rẫy...

Chúng tôi bàn nhau phải bám được

tâm tư tình cảm của dân. Vậy là ngày 20-12-1962, kỷ niệm Ngày thành lập Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam, chúng tôi tổ chức tuyên truyền về Cách mạng. Mời mọi người từ các ấp chiến lược về dự. Đồng bào đến rất đông. Máy cơ sở cốt cán nói: “Cán bộ Năm à, bọn ấp trưởng bắt đồng bào tụi mình phải về ấp lập hội thề với Tỉnh trưởng chống phá cách mạng”. Thế ý

kiến của đồng bào ra sao? Họ nói giọng cương quyết: “Đồng bào theo Đảng, theo cán bộ đến cùng”.

Tôi đọc được trong giọng nói, trong ánh mắt của Nhân dân một niềm tin mãnh liệt với những người đi tìm lửa, đó là niềm hạnh phúc. Những ngọn lửa lòng dân sẽ thiêu đốt kẻ thù.

Hồi ấy, tình hình rất ác liệt. Đội công tác của chúng tôi bị địch truy lùng ráo

riết. Mọi người phải đào củ chụp, củ mài ăn mà sống. Đồng bào sóc Bom Bo còn khoảng hơn 60 người. Nhưng lòng tin yêu cách mạng vẫn như ngọn đuốc dâng trào. Tôi nhớ mãi hình ảnh những đêm giã gạo trong ngọn lửa bập bùng. Bộ đội cách mạng và đồng bào cùng chung tay giã gạo. Bài hát của nhạc sĩ Xuân Hồng lay động lòng người: “Tiếng



Tác giả ký họa chân dung đồng chí Lê Quang Giang - Trưởng Công an H. Phước Long.

*chày khuya cắc cum, cắc cùm. Đuốc
lồ ô bập bùng bên ánh lửa...*". Ngọn
lửa sọc Bom Bo ấy mãi mãi theo suốt
cuộc chiến tranh chống Mỹ cứu nước.
Ôi! Những tấm lòng Phước Long thân
yêu. Về sóc trở lại, chúng tôi cùng đồng
bào làm rẫy, tĩa lúa với dân, tắm cho
con em người dân tộc. Họ thích lắm,
nói vui: "Cán bộ à, mày có định làm
rể người S'tiêng không, tao cho không
con gái tao đó". Tôi sung sướng vì
được dân thương yêu, cười thoải mái:
"Thích lắm, nhưng phải đợi đánh đuổi
Mỹ - Ngụy giành được độc lập tự do
đã, lúc đó con xin ở mãi đất này với bà
con mình".

Dân trong sóc rất tin yêu chúng tôi,
nhưng rất ghét bọn Thiên nga, Phụng
hoàng của địch trà trộn vào vùng giải
phóng dò xét, chỉ điểm, theo dõi cách
mạng, những người tốt bị làm khó dễ,
bắt bớ. Đồng bào nói với chúng tôi:
"Cách mạng phải tìm cách diệt chúng,
hết chịu nổi bọn này rồi".

Chúng tôi tổ chức tiêu diệt tên thám
báo nguy hiểm, đó là Tổng Châu Rốt
(khu vực Bù Bông). Tên này rất khôn,
ít khi chịu ngủ nhà. Cứ 5 giờ chiều,
hắn chui vô đồn ở với bọn lính. Chúng
tôi móc nối cơ sở, tìm hiểu đường
đi, nước bước của hắn. Một đêm, giả
làm bạn của hắn từ Quảng Đức xuống
chơi. Thấy gõ cửa. Tiếng một phụ nữ:
"Ai đó, giờ này có việc gì?". Vợ Châu

Rốt mở cửa, chị ta nói giọng ngái ngủ:
"Anh ấy đâu có nhà. Cứ 5 giờ chiều là
lên đồn ngủ". Tôi đành gửi lời nhắn
chị. Vợ hắn đóng cửa vội vàng. Chúng
tôi cũng rút êm!

Phải diệt bằng được tên ác ôn này.
Hắn hay đi đường rừng về đồn lính.
Khoảng xế chiều, chúng tôi mật phục,
nhưng không hiểu sao cả ngày hôm
sau, không thấy hắn. Đồng chí cơ sở
lo lắng: "Hay là chúng ta bị lộ, xem có
sơ suất gì không?". Tôi nói: "Chắc là
hắn ta bận việc gì đó. Ta phải kiên trì".
Hôm sau chúng tôi lại ra phục. Đúng 5
giờ chiều, hắn đi qua tổ vũ trang chặn
ngang đường quát: "Mày bị tử hình
vì phạm tội phản quốc". Tổng Châu
Rốt há mồm vì ngạc nhiên, sợ hãi dờ
người. Tổ vũ trang nã năm phát đạn
vào người nó, hắn đổ vật ngay xuống
đường, máu loang mặt đất. Một bản
cáo trạng và lệnh xử bắn của Tòa án
cách mạng được thả lên người hắn.

Tổng Châu Rốt chết, gây xôn xao
trong hàng tổng. Kết quả tiêu diệt tên
ác ôn này làm thay đổi 16 ban tề áp
địch, 1 Quận phó Bù Đăng. Từ đó, các
Tổng khác không còn dám hung hăng.
Chúng thờ ơ không dám gây khó khăn
cho đồng bào.

Đầu năm 1967, tôi cùng Điều Ong
ra phía Bù Đăng diệt các áp chiến
lược. Điều Ong là người S'tiêng
đánh giặc rất hăng, ít khi chịu bỏ

cuộc. Sư đoàn kỵ binh Mỹ bay ủa vào Bù Đăng đông đặc. Chúng tôi lập các điểm chiến đấu, gài chông, mìn để bám trụ đến cùng. Bọn Mỹ to xác nhưng vụng về. Chúng bị mìn, chông của ta gây nhiều thương vong khiêng nhau lên trục thăng, chúng tôi khoái chí cười ha hả.

Điều Ong cầm tay tôi tâm sự: “Mình chỉ mong sao Bù Đăng được giải phóng, để xây dựng quê hương giàu đẹp. Mà sẽ ở đây xây dựng đất này với tao chứ!”.

Tôi gật đầu. Nhưng Điều Ong chưa thực hiện được ước mơ của mình. Anh đã hy sinh sau đó. Tôi thấy tiếc thương anh. Một người thẳng thắn, trung thực và gan dạ.

Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam truy tặng: Anh hùng Lực lượng Vũ trang Nhân dân cho anh; chúng tôi vô cùng xúc động.

Trưa ngày 6-1-1975, chúng tôi tiến vào Phước Long, nhìn quê hương giải phóng, lòng lộng cờ bay. Ai nấy không cầm được nước mắt. Trên con đường ngày nào mình còn phải sống bí mật, dựa vào bóng đêm, thì nay mình đã thênh thang tự do. Mảnh đất Phước Long thấm bao nhiêu máu thịt đồng đội, giờ đã là mùa xuân vĩnh cửu.

Tôi vẫn ở ngành công an. Đến lúc, chúng tôi có bao nhiêu việc phải làm. Xây dựng lại Phước Long ngày một

tươi đẹp hơn. Thỉnh thoảng nhiều người cơ sở cũ gặp và bảo: “*Hòa bình rồi, không thấy anh Năm đến chơi?*”. Anh Năm cười xin lỗi: “*Bận công việc quá, nhưng thế nào tôi cũng đến chứ, có bao giờ quên được tấm lòng của Nhân dân đâu!*”.

Anh Năm dừng lời: “*Đấy! Tôi ở Phước Long suốt cả thời trai trẻ của mình. Ôi! Mảnh đất nặng tình, nặng nghĩa. Có nơi nào lòng dân gắn bó với Cách mạng như ở đất này?*”. Anh tự nhủ với lòng mình và nhắn nhủ anh em: “*Không được bao giờ xa Nhân dân. Hạnh phúc lớn nhất là được Nhân dân yêu mến*”. Đó cũng là lời thề của anh khi đứng trước cờ Đảng năm 1949 và lần gặp Bác Hồ tháng 4-1956; Người dạy 6 điều với lực lượng Công an Nhân dân. Thật thấm thía vô cùng. Anh đọc lại tôi nghe 6 điều Bác dạy không quên một chữ nào, chỉ có người cách mạng suốt đời vì Đảng, vì dân mới có niềm tin như thế.

Anh Năm Giang - Lê Quang Giang (tức Bùi Văn Giáo), quê quán: Thôn An Vĩnh, xã Bình An, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định. Trú quán: Phường Long Thủy, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước. Nguyên thường vụ Huyện ủy từ khóa I đến khóa IV - Trưởng Công an huyện Phước Long. Ông tạ thế ngày 9-5-2006 tức ngày 12-4 năm Bính Tuất, hưởng thọ 76 tuổi ■



VĂN NGHỆ PHẢI CHIẾU SÁNG CUỘC SỐNG VÀ BỒI DƯỠNG, NÂNG CAO GIÁ TRỊ CON NGƯỜI (*)

Ngày 25-7-2023 tại Hà Nội, đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đến dự Lễ kỷ niệm 75 năm Ngày thành lập Liên hiệp các Hội Văn học Nghệ thuật Việt Nam (1948-2023). Đồng chí đã có bài phát biểu quan trọng, phát biểu có đoạn.

...

Hôm nay, giữa lòng Thủ đô Hà Nội hào hoa và thanh lịch, văn hiến và anh hùng, nơi lắng hồn núi sông ngàn năm, Thủ đô của lương tri và phẩm giá con người, nơi hội tụ, kết tinh và toả sáng của hồn thiêng sông núi, chúng ta họp mặt tại đây để dự Lễ kỷ niệm 75 năm Ngày thành lập Liên hiệp các Hội Văn học Nghệ thuật Việt Nam - tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp của những người hoạt động sáng tạo Văn học, Nghệ thuật yêu nước và cách mạng đã đồng hành và gắn bó với Đảng, với Dân tộc và Nhân dân ta trong suốt ba phần tư thế kỷ qua. Trước hết, tôi xin được thay mặt lãnh đạo Đảng và Nhà nước, gửi

tới các vị đại biểu, các vị khách quý, anh chị em văn nghệ sĩ có mặt hôm nay, và qua các đồng chí, các bạn, gửi đến toàn thể những người làm công tác sáng tạo Văn học, Nghệ thuật của cả nước lời chào thân ái, lời thăm hỏi chân tình và lời chúc mừng tốt đẹp nhất. Chúc các đồng chí và toàn thể anh chị em dồi dào sức khỏe, tràn đầy sức sáng tạo, hạnh phúc và đạt được nhiều thành công mới trong sự nghiệp cao quý của mình.

Đặc biệt, nhân dịp kỷ niệm trọng thể và đầy ân tình hôm nay, chúng ta thành kính tưởng nhớ và bày tỏ lòng biết ơn vô hạn đối với Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại, Nhà văn hoá kiệt xuất, Bác Hồ muôn vàn

kính yêu - người đã đặt nền móng đầu tiên cho nền Văn hoá, Văn học Nghệ thuật mới ở nước ta; tưởng nhớ và biết ơn các văn nghệ sĩ đầy tài năng đã cống hiến và hy sinh trong sự nghiệp cách mạng của Dân tộc; tên tuổi và tác phẩm của anh chị em đã đi vào ký ức của Nhân dân, làm rạng danh cho nền Văn hoá, Văn học Nghệ thuật cách mạng nước nhà.

Thưa các vị đại biểu, các đồng chí và các bạn,

Như chúng ta đều đã biết, trong lịch sử phát triển hàng nghìn năm của Dân tộc, Văn hoá, Văn học, Nghệ thuật Việt Nam đã hun đúc nên một truyền thống sâu sắc và độc đáo. Đó là nền Văn hoá, Văn học, Nghệ thuật *yêu nước và nhân văn, gắn bó máu thịt với Nhân dân và Dân tộc*, trở thành nguồn sức mạnh nội sinh to lớn, góp phần rất quan trọng vào sự nghiệp dựng nước, giữ nước và phát triển đất nước.

...

Thưa các vị đại biểu và toàn thể anh chị em văn nghệ sĩ,

Với tầm nhìn từ nay cho đến năm 2045, kỷ niệm 100 năm Ngày thành lập nước Việt Nam dân chủ cộng hoà, nay là nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam, nền Văn hoá, Văn học Nghệ thuật nước ta cũng đang đứng trước những thời cơ và thách thức mới. Những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử trong gần 40 năm đổi mới vừa qua đã tạo ra thế và lực mới, tăng cường sức mạnh tổng hợp quốc gia, uy tín Quốc tế; niềm tin của Nhân dân ngày càng được nâng cao, tạo ra những tiền đề quan trọng để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, phát triển nền Văn hoá,

Văn học nghệ thuật Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc. Với tất cả sự khiêm tốn, chúng ta vẫn có thể nói rằng: ***Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín Quốc tế như ngày nay.*** Đây là một lợi thế cực kỳ to lớn để chúng ta tăng thêm lòng tự hào dân tộc; quyết tâm đổi mới và chấn hưng nền Văn hoá, Văn học Nghệ thuật nước nhà trong thời kỳ mới. Mặt khác, những thiếu sót, khuyết điểm trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng Văn hoá vừa qua cũng là những rào cản lớn đối với việc phát triển Văn hoá, Văn học Nghệ thuật, xây dựng con người. Sự tác động của quá trình toàn cầu hoá, cạnh tranh quốc tế và cuộc đấu tranh trên lĩnh vực Văn hoá, tư tưởng cũng sẽ còn diễn ra quyết liệt, phức tạp hơn. Cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, Công nghệ số, Xã hội số, Văn hoá số,... đã và đang làm thay đổi đời sống chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội toàn cầu, vừa đem lại những cơ hội, vừa tạo ra những thách thức mới đối với sự nghiệp phát triển Văn hoá, xây dựng con người Việt Nam chúng ta trong thời kỳ mới.

Đứng trước những thời cơ và thách thức đó, yêu cầu khách quan của sự nghiệp cách mạng nước ta là phải tiếp tục xây dựng, giữ gìn và phát triển mạnh mẽ hơn nữa nền Văn hoá, Văn học Nghệ thuật Việt Nam *tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc*, thực sự là “*nền tảng tinh thần*”, “*động lực phát triển*”, và “*soi đường cho quốc dân đi*”; xây dựng con người Việt Nam mới, vừa là mục tiêu, vừa là động lực cho sự phát triển bền vững đất nước; và như Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng căn dặn: “***Muốn xây dựng được Chủ nghĩa***

Xã hội thì phải có những con người Xã hội Chủ nghĩa"; phát huy giá trị Văn hoá, Văn học Nghệ thuật và sức mạnh con người Việt Nam, khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, thịnh vượng; tạo ra sức mạnh tổng hợp của toàn dân tộc để tận dụng mọi thời cơ, vượt qua mọi thách thức, thực hiện thành công mục tiêu đưa nước ta trở thành một *quốc gia phát triển theo định hướng Xã hội Chủ nghĩa* vào giữa thế kỷ XXI. Trong sự nghiệp cao cả, vĩ đại này của toàn dân tộc, đội ngũ trí thức, bao gồm trí thức khoa học - công nghệ và trí thức khoa học xã hội - nhân văn, trong đó có trí thức - văn nghệ sĩ có vai trò và vị trí đặc biệt quan trọng, bởi vì *trí thức, nhân tài chính là nguyên khí của quốc gia, là vốn liếng quý báu của dân tộc*; Cha ông ta đã dạy: *"Hiền tài là nguyên khí quốc gia, nguyên khí thịnh thì đất nước mạnh và càng lớn lao; nguyên khí suy thì thế nước yếu và càng xuống thấp"*.

Lâu nay, Đảng ta đã luôn luôn khẳng định: *"Văn học, Nghệ thuật là lĩnh vực rất quan trọng, đặc biệt tinh tế của Văn hoá; là nhu cầu thiết yếu, thể hiện khát vọng Chân, Thiện, Mỹ của con người; là một trong những động lực to lớn, trực tiếp góp phần xây dựng nền tảng tinh thần của xã hội và sự phát triển toàn diện của con người Việt Nam"* trong thời kỳ đẩy mạnh Công nghiệp hoá, Hiện đại hoá, chủ động và tích cực hội nhập Quốc tế để phát triển đất nước nhanh và bền vững.

Để có thể thực hiện được sứ mệnh cao cả và trọng trách nặng nề nhưng rất vẻ vang đó trước Đảng, trước Nhân dân và đất nước, tôi tha thiết mong đợi và tin

tưởng rằng, nền Văn học Nghệ thuật cách mạng Việt Nam cùng với đội ngũ văn nghệ sĩ đã từng được rèn luyện, thử thách trong đấu tranh cách mạng trước đây và trong sự nghiệp đổi mới, phát triển đất nước ngày nay; với truyền thống vẻ vang của Dân tộc, tiếp tục phát huy những thành quả của Văn học, Nghệ thuật 75 năm qua, nhất định chúng ta sẽ vượt qua mọi khó khăn, thách thức để có thêm nhiều tác phẩm xứng đáng với con người và Tổ quốc Việt Nam muôn vàn yêu quý của chúng ta, đáp ứng được lòng mong đợi của Nhân dân.

...

Thưa toàn thể các đồng chí và các bạn,

Đảng, Nhà nước và Nhân dân luôn luôn mong đợi và tin tưởng vững chắc rằng, Liên hiệp các Hội Văn học Nghệ thuật và đội ngũ văn nghệ sĩ Việt Nam sẽ luôn luôn đồng hành cùng Dân tộc và sự nghiệp đổi mới của Đảng; tiếp tục phát huy truyền thống cách mạng quý báu, rất vẻ vang của mình; đẩy mạnh đổi mới, sáng tạo, đáp ứng tốt hơn nữa yêu cầu của sự nghiệp chấn hưng Văn hoá, xây dựng con người Việt Nam trong thời đại mới.

Một lần nữa, tôi xin chúc các vị đại biểu, các vị khách quý cùng toàn thể anh chị em văn nghệ sĩ *sức khoẻ, hạnh phúc và thành công* trong lao động vinh quang sáng tạo của mình!

Chúc nền Văn học Nghệ thuật nước nhà sắp tới có bước phát triển mới, đầy khởi sắc và nhiều thắng lợi!

Tôi xin trân trọng cảm ơn! ■

(*) Tựa đề do BBT đặt.

Tổng Bí Thư: “NGHỆ SỸ PHẢI THAM GIA TÍCH CỰC VÀ CÓ TRÁCH NHIỆM VÀO CÁC NHIỆM VỤ XÃ HỘI”

Vừa qua, tại Thủ đô Hà Nội, Liên hiệp các Hội Văn học Nghệ thuật Việt Nam đã tổ chức trọng thể Lễ kỷ niệm 75 năm thành lập (25/7/1948-25/7/2023). Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, Trưởng ban Tuyên giáo Trung ương Nguyễn Trọng Nghĩa, Chánh Văn phòng Trung ương Đảng Lê Minh Hưng; Phó Chủ tịch nước Võ Thị Ánh Xuân, Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà, cùng nhiều lãnh đạo, nguyên lãnh đạo Đảng, Nhà nước đã tới dự. Tổng Bí thư nhấn mạnh: Văn nghệ bồi dưỡng, nâng cao con người chứ không phải chỉ là nơi giải bày tâm trạng cá nhân.



Tổng Bí thư tham quan triển lãm tại Lễ kỷ niệm 75 năm Ngày thành lập Liên hiệp các hội Văn học Nghệ thuật Việt Nam. Ảnh: TL

Liên hiệp các Hội Văn học Nghệ thuật Việt Nam không ngừng lớn mạnh

Dự Lễ kỷ niệm có các đại biểu đại diện cho hơn 40.000 văn nghệ sỹ thuộc 5 thể hệ gồm các chuyên ngành (Văn học, Sân khấu, Mỹ thuật, Âm nhạc, Nhiếp ảnh, Điện ảnh, Múa, Văn nghệ Dân gian, Văn nghệ các Dân tộc Thiểu

số, Kiến trúc), đang hoạt động trong 10 Hội chuyên ngành Trung ương và 63 Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh, thành phố trong toàn quốc cùng Quỹ hỗ trợ Sáng tạo Văn học Nghệ thuật Việt Nam.

Trong diễn văn ôn lại quá trình thành lập và phát triển của Liên hiệp trong 75 năm qua, Phó Giáo sư-Tiến

sỹ-Nhạc sỹ Đỗ Hồng Quân, Bí thư Đảng đoàn, Chủ tịch Liên hiệp các Hội Văn học Nghệ thuật Việt Nam nhân mạnh Hội nghị Văn nghệ toàn quốc lần thứ nhất, diễn ra từ ngày 25 đến 27-7-1948, tại làng Dộc Phát, Yên Kỳ, Hạ Hòa, Phú Thọ, được coi là Đại hội đầu tiên của tổ chức Văn nghệ cách mạng Việt Nam với sứ mệnh tập hợp giới văn nghệ sỹ thuộc mọi thế hệ, tầng lớp, các dân tộc ở các vùng miền trong cả nước Việt Nam độc lập, nhằm đoàn kết cùng toàn dân góp phần thực hiện các nhiệm vụ cách mạng, bảo vệ, dựng xây chế độ mới.

Hội Văn nghệ Việt Nam đã đổi tên để phù hợp với sự lớn mạnh về đội ngũ, trưởng thành về tổ chức qua các thời kỳ. Từ năm 1995 đến nay, Hội chính thức mang tên Liên hiệp các Hội Văn học Nghệ thuật Việt Nam.

Văn học Nghệ thuật Việt Nam cũng đã giành được nhiều giải thưởng danh giá trong các cuộc thi, liên hoan nghệ thuật Quốc tế, góp phần giúp người dân thế giới hiểu rõ về đất nước, con người và Văn hóa Việt Nam; xây dựng nhịp cầu hữu nghị giữa nhân dân Việt Nam với nhân dân thế giới.

Trải qua 75 năm xây dựng và phát triển, giới Văn học Nghệ thuật Việt Nam đã được Đảng và Nhà nước tặng những phần thưởng cao quý như Huân chương Độc lập hạng Nhất, Huân chương Hồ Chí Minh lần thứ nhất (1987), Huân chương Hồ Chí Minh lần thứ hai (2008)

và Huân chương Sao vàng (2018).

Tính đến tháng 5-2023, đã có 136 văn nghệ sỹ (tác giả và đồng tác giả) được trao tặng và truy tặng Giải thưởng Hồ Chí Minh về Văn học Nghệ thuật; 665 văn nghệ sỹ (tác giả và đồng tác giả) được trao tặng và truy tặng Giải thưởng Nhà nước về Văn học Nghệ thuật.

Hàng trăm văn nghệ sỹ được tặng danh hiệu Anh hùng Lao động, Anh hùng Các lực lượng Vũ trang và các Huân chương cao quý Huân chương Độc lập, Huân chương Hồ Chí Minh, Huân chương Lao động. 452 văn nghệ sỹ được tặng thưởng danh hiệu Nghệ sỹ Nhân dân, 2.621 văn nghệ sỹ được tặng danh hiệu Nghệ sỹ Ưu tú.

Phát biểu tại buổi lễ, các đại biểu văn nghệ sỹ bày tỏ niềm tự hào về truyền thống vẻ vang của Liên hiệp các Hội Văn học Nghệ thuật Việt Nam trong suốt 75 năm qua.

Những ý kiến phát biểu đầy tâm huyết của các vị đại diện văn nghệ sỹ tiêu biểu đã đề cập toàn diện, đầy đủ và sâu sắc lịch sử hình thành, phát triển hào hùng, truyền thống quý báu, vẻ vang và sự đóng góp to lớn, rất quan trọng của Hội Văn hóa Cứu quốc trước đây, cũng như của Liên hiệp các Hội Văn học Nghệ thuật ngày nay và đội ngũ văn nghệ sỹ nước nhà trong suốt 75 năm qua.

Đáp ứng yêu cầu chấn hưng văn hóa, xây dựng con người Việt Nam thời đại mới



Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng và các đại biểu dự Lễ kỷ niệm 75 năm Ngày thành lập Liên hiệp các Hội Văn học Nghệ thuật Việt Nam.
Ảnh: TL

Phát biểu tại Lễ kỷ niệm, nhìn lại 75 năm qua, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng vui mừng nhận thấy văn nghệ sỹ dưới mái nhà chung của Liên hiệp các Hội Văn học Nghệ thuật Việt Nam đã có sự phát triển, trưởng thành đầy ấn tượng, góp phần to lớn vào công cuộc sáng tạo các sản phẩm Văn hóa, đáp ứng nhu cầu hưởng thụ ngày càng cao của Nhân dân, đưa Văn hóa ngày càng thấm sâu vào mọi lĩnh vực của đời sống xã hội; xứng đáng là lực lượng nòng cốt sáng tạo các giá trị văn hóa, là đội ngũ văn nghệ sỹ-chiến sỹ tin cậy của Đảng, Nhà nước và Nhân dân.

Với các kết quả đã đạt được, Văn học Nghệ thuật đã góp phần quan trọng

vào nhiệm vụ xây dựng môi trường Văn hóa, xây dựng Con người; đấu tranh với mọi biểu hiện sai trái, tạo ra bầu không khí lành mạnh trong xã hội.

Thay mặt lãnh đạo Đảng và Nhà nước, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng nhiệt liệt hoan nghênh, chúc mừng, biểu dương và cảm ơn những đóng góp to lớn của đội ngũ văn nghệ sỹ nước nhà, của Liên hiệp các Hội Văn học Nghệ thuật Việt Nam.

Để tạo điều kiện cho Văn học Nghệ thuật phát triển, Tổng Bí thư nhấn mạnh Đảng và Nhà nước luôn luôn khuyến khích mọi sự tìm tòi, tôn trọng tự do sáng tạo của người nghệ sỹ, xây dựng cơ chế, chính sách đặc thù đối

với Văn học Nghệ thuật và văn nghệ sỹ phù hợp với sự phát triển kinh tế-xã hội của đất nước.

Đảng, Nhà nước và Nhân dân luôn luôn mong muốn, kỳ vọng và đòi hỏi đội ngũ văn nghệ sỹ có nhiều tác phẩm có giá trị cao hơn nữa về tư tưởng và nghệ thuật; phản ánh chân thực, sâu sắc, toàn diện hiện thực của đất nước ta trong thời kỳ đổi mới, hội nhập và phát triển.

Tổng Bí thư chỉ rõ, xã hội Việt Nam thời kỳ đổi mới, hội nhập sâu rộng đang diễn ra rất sôi động, nhanh chóng và xuất hiện nhiều vấn đề mới, khác nhiều so với trước đây, trong chiến tranh và thời kỳ quan liêu, bao cấp.

Điều đó đòi hỏi mỗi người nghệ sỹ phải tự đổi mới mình, vừa có bản lĩnh, sự tỉnh táo; vừa có trình độ, tầm nhìn, cách nghĩ và phương thức thể hiện mới trong sáng tạo nghệ thuật, phù hợp với yêu cầu thực tiễn phát triển của Việt Nam hôm nay.

“Hơn lúc nào hết, người nghệ sỹ phải bám sát cuộc sống, dám đi vào những mũi nhọn của cuộc sống trong nông nghiệp, công nghiệp, dịch vụ, trên thương trường và mặt trận an ninh, quốc phòng, đối ngoại; đến với vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào các dân tộc thiểu số, biên cương, hải đảo để phát hiện và phản ánh những nhân tố mới, cách làm hay, những vấn đề mới nảy sinh trong cuộc sống, tham gia tích cực và có trách nhiệm vào các

nhiệm vụ của xã hội, đặc biệt là cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng con người Việt Nam xã hội chủ nghĩa, văn minh, thanh lịch, chan chứa tình người. Chỉ có như vậy, Văn học, Nghệ thuật của chúng ta mới có được những tác phẩm hay, làm lay động lòng người và cần thiết cho công chúng, cho xã hội,”
Tổng Bí thư nhấn mạnh.

Tổng Bí thư chia sẻ, thời đại, cuộc sống quanh ta có rất nhiều điều để nói, để viết, nhưng quan trọng là nói và viết như thế nào? Văn nghệ phải chiếu sáng cuộc sống chứ không chỉ là nơi cuộc sống hiện hình. ***Văn nghệ bồi dưỡng, nâng cao con người chứ không phải chỉ là nơi giải bày tâm trạng cá nhân...***

Tổng Bí thư mong muốn các văn nghệ sỹ nhận thức và thể hiện thật rõ điều đó để xứng đáng với niềm tin yêu và hy vọng mới của Nhân dân; đừng để cho sự tầm thường dễ dãi ám ảnh mình.

Các văn nghệ sỹ cần thường xuyên học hỏi, đúc rút những bài học tốt từ các thế hệ đi trước để tiếp tục đi xa hơn, vững vàng hơn.

Bài học đó vẫn là khát vọng lớn lao, lý tưởng cao cả, hòa nhịp đập trái tim mình với nhịp đập trái tim toàn dân tộc, lăn lộn với thực tiễn phong phú, sôi động của cuộc sống Nhân dân, chứ không phải chỉ sa vào tâm trạng cá nhân, gặm nhấm tâm tư, yếm thế,

lấy tiêu xảo thay cho tài năng, nhìn đời bằng góc nhìn chật hẹp, thậm chí coi Văn nghệ chỉ đơn giản như là một thú vui, giải trí hoặc một cuộc chơi, một sự đam mê tầm thường.

Thực tế đời sống Văn học ở nước ta và trên thế giới cho thấy chỉ có khát vọng và hoài bão lớn về sự sáng tạo thì mới có thể đi xa và bền vững.

Mục đích cuối cùng của người nghệ sỹ là tác phẩm hay, có giá trị tư tưởng và nghệ thuật cao, phản ánh tâm hồn và tính cách dân tộc, những điều lớn lao, mạnh mẽ của con người và dự báo cho cả tương lai.

Tổng Bí thư đề nghị các Cấp ủy Đảng, chính quyền từ Trung ương đến địa phương, cần nhận thức sâu sắc hơn nữa về vai trò, vị trí quan trọng của văn hóa, Văn học Nghệ thuật trong sự nghiệp đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; luôn luôn cổ vũ, khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho các hoạt động văn hóa, Văn học Nghệ thuật thông qua các cơ chế, chính sách như hỗ trợ tài chính, mở trại sáng tác, đi thực tế, phát hiện, đào tạo, bồi dưỡng các tài năng văn nghệ; huy động mọi nguồn lực, cả về vật chất và tinh thần, để văn hóa, Văn học Nghệ thuật phát triển mạnh mẽ và cống hiến nhiều hơn nữa trong những năm tới.

Liên hiệp các Hội Văn học Nghệ thuật, trí thức Văn học Nghệ thuật Việt Nam với những kinh nghiệm đúc rút được trong 75 năm qua, tiếp tục tăng

cường tham mưu cho Đảng và Nhà nước; phối hợp với cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể, tiếp tục quán triệt và tổ chức thực hiện tốt hơn nữa chủ trương, đường lối của Đảng về xây dựng đội ngũ trí thức, văn nghệ sỹ, phát triển Văn hóa, xây dựng con người Việt Nam.

Liên hiệp các Hội Văn học Nghệ thuật Việt Nam từ Trung ương đến địa phương tăng cường củng cố tổ chức, nâng cao hiệu quả hoạt động; tham mưu xây dựng cơ chế, chính sách, tạo điều kiện thuận lợi cho đội ngũ văn nghệ sỹ hoạt động và đóng góp cho sự phát triển nước nhà; tiếp tục đổi mới nội dung và phương thức hoạt động để nâng cao hơn nữa chất lượng, hiệu quả hoạt động; làm tốt công tác chính trị tư tưởng đối với các văn nghệ sỹ để anh chị em nhận thức sâu sắc hơn nữa trách nhiệm về vang của mình đối với Tổ quốc, với nhân dân và dân tộc.

Nhân dịp này, thay mặt Đoàn Chủ tịch Liên hiệp các Hội Văn học Nghệ thuật Việt Nam, Phó Giáo sư-Tiến sỹ-Nhạc sỹ Đỗ Hồng Quân, Bí thư Đảng đoàn, Chủ tịch Liên hiệp các Hội Văn học Nghệ thuật Việt Nam trao tặng Giáo sư-Tiến sỹ Nguyễn Phú Trọng, Tổng Bí thư ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam “Kỷ niệm chương vì sự nghiệp Văn học Nghệ thuật Việt Nam”.

VIẾT THỊNH (Nguồn Báo Pháp Luật)

THÔNGIỆP TỪ HỘI NGHỊ VĂN HÓA

Hội nghị Văn hoá tỉnh Bình Phước được long trọng tổ chức ngày 11-8-2023 là Hội nghị lần đầu tiên, qui mô lớn, mang tính chiến lược trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo của tỉnh về xây dựng và phát triển Văn hóa, Con người Bình Phước. Đây là đợt sinh hoạt chính trị rộng khắp, với 193 điểm cầu trong và ngoài tỉnh và hơn 12.700 đại biểu, cán bộ, đảng viên, Nhân dân tham gia trực tuyến và trực tiếp. Hội nghị là dịp để toàn Đảng, toàn quân và toàn dân Bình Phước nói chung, ngành Văn hoá - Thể thao và Du lịch nói riêng, nhất là những người làm công tác Văn hoá, đội ngũ văn nghệ sĩ của tỉnh nhận thức sâu sắc hơn, đầy đủ hơn và toàn diện hơn về vai trò, vị trí đặc biệt quan trọng của Văn hoá trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; cổ vũ, khơi dậy mạnh mẽ khát vọng cống hiến vì quê hương, đất nước, tạo nguồn lực nội sinh và nguồn lực đột phá để thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020-2025. Tạp chí Văn nghệ Bình Phước trích đăng giới thiệu phát biểu của một số đồng chí lãnh đạo Trung ương và của tỉnh đã nhân mạnh tại Hội nghị.

* Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng ban Tuyên giáo Trung ương - Nguyễn Trọng Nghĩa phát biểu tại Hội nghị.



Ảnh: D. Hoàng

“... Hội nghị có vai trò, ý nghĩa rất quan trọng, là bước cụ thể hóa và tiếp tục triển khai các nội dung, những định hướng lớn của Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Nguyễn Phú Trọng tại Hội nghị Văn hóa toàn quốc; đồng thời, cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI”.

Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng ban Tuyên giáo Trung ương đề nghị, thời gian tới, Bình Phước cần tiếp tục đổi mới nâng cao nhận thức Cấp ủy, Chính quyền và Nhân dân về vị trí, vai trò của Văn hóa và xây dựng con người trong đổi mới và phát triển bền vững theo đúng quan điểm “*Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân là chủ thể sáng tạo*”; xác định việc xây dựng Văn hóa, Con người là nhiệm vụ trọng tâm của Đảng bộ, hệ thống chính trị và Nhân dân tỉnh Bình Phước.



Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng ban Tuyên giáo Trung ương Nguyễn Trọng Nghĩa; Ủy viên Trung ương Đảng, Bộ trưởng Bộ VH TT & DL Nguyễn Văn Hùng và đoàn công tác Trung ương tìm hiểu các sản phẩm gửi truyền thống của người S'tiêng tại Bình Phước.
Ảnh: D. Hoàng

*** Ủy viên Trung ương Đảng, Bộ trưởng Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch Nguyễn Văn Hùng**



Ủy viên Trung ương Đảng, Bộ trưởng Bộ VH TT & DL Nguyễn Văn Hùng (ngoài cùng bên phải) và đoàn công tác Trung ương tham quan khu trưng bày sách.
Ảnh: D. Hoàng

“Tại hội nghị hôm nay, qua nhiều ý kiến đóng góp của các chuyên gia, nhà khoa học và địa phương là căn cứ để Bình Phước đưa ra giải pháp và xây dựng, phát triển Văn hóa, Con người Bình Phước; giúp Nhân dân trên địa bàn tỉnh nhận thức đầy đủ về vai trò,

vị trí của Văn hóa trong quá trình phát triển của tỉnh. Từ đó xem Văn hóa là nguồn lực, động lực để phát triển và đề ra những nhiệm vụ và giải pháp cho lĩnh vực này trong tình hình mới. Đặc biệt xây dựng được tính tự nguyện, tự quản, tự giác trong bảo tồn, phát huy các giá trị Văn hóa đối với mỗi người dân trên địa bàn tỉnh. Bên cạnh đó, tỉnh phải xác định bảo tồn, phát huy những giá trị Văn hóa làm nền tảng phát triển kinh tế - xã hội. Hiện Bình Phước sở hữu 45 Di tích lịch sử Văn hóa, Danh lam Thắng cảnh và 41 thành phần dân tộc anh em, đây là một lợi thế rất lớn về Di tích, Văn hóa Vật thể, Phi Vật thể”...

*** Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy Nguyễn Mạnh Cường**

Hội nghị hôm nay là động lực lớn đủ sức thuyết phục để tỉnh ban hành những nghị quyết xứng tầm với tiềm lực Văn hóa của tỉnh trong thời gian tới. Và sẽ trở thành nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị tạo ra những hành động thiết thực để xây dựng Văn hóa, con người Bình Phước trong thời kỳ mới. Đồng thời là cơ sở để tỉnh định vị lại vai trò, vị thế Văn hóa của tỉnh trong vùng không gian Văn hóa khu vực, xứng tầm với nội lực lĩnh vực Văn hóa hiện nay.



Ảnh: PV

Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng ban Tuyên giáo Trung ương Nguyễn Trọng Nghĩa; Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy Nguyễn Mạnh Cường và lãnh đạo UBND tỉnh tham quan khu trưng bày đàn đá Lộc Hòa.

*** GS.TS Vũ Minh Giang, Phó Chủ tịch Hội Khoa học Lịch sử Việt Nam, Chủ tịch Hội đồng Khoa học và Đào tạo, Đại học Quốc gia Hà Nội**



GS.TS Vũ Minh Giang, Phó Chủ tịch Hội Khoa học Lịch sử Việt Nam phát biểu tại hội nghị.

Ảnh: TL

cũng như các lĩnh vực khác trong tổng thể chung của khu vực và cả nước để có hướng phát triển đúng, phù hợp trong tình hình mới.

Để phát triển Văn hóa, Con người Bình Phước trong những năm tới, tỉnh cần tập trung xây dựng Văn hóa Bình Phước tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, giàu có bản sắc địa phương; khơi dậy khát vọng phát triển quê hương **Bình Phước ngày càng đổi mới, tiến bộ, giàu mạnh, phồn vinh, hạnh phúc**. Xây dựng con người Bình Phước phát triển toàn diện, là những chủ thể Văn hóa có bản lĩnh, sáng tạo, với những phẩm chất yêu nước, yêu quê hương, **đoàn kết, dũng cảm, cần cù, sáng tạo, nghĩa tình, nhân văn**.

“Khai thác nguồn lực văn hóa Bình Phước trong sự nghiệp phát triển bền vững”. Bình Phước đã may mắn có hai cốt lõi của Văn hóa là di tích và con người, việc phát triển khai thác các nguồn lực hiệu quả thời gian tới Bình Phước cần định vị giá trị và vị thế về Văn hóa, Con người



*** UVBTV Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Bình Phước Trần Tuyết Minh**

Hội nghị nhận được hơn 30 bài tham luận về lĩnh vực Văn hóa ở Bình Phước. Trong đó có 7 bài của các chuyên gia, nhà khoa học và 27 bài của các cơ quan quản lý ở địa phương, đội ngũ văn nghệ sĩ.

“Tỉnh mong muốn nhận được nhiều ý kiến tâm huyết, sâu sắc của đại biểu, đặc biệt là các chuyên gia, nhà khoa học, nhà quản lý, đội ngũ văn nghệ sĩ, cùng trao

đổi làm rõ về tình hình, những rào cản trong phát triển Văn hóa. Đóng góp ý tưởng, hiến kế nhằm xây dựng, phát triển Văn hóa, Con người Bình Phước thời kỳ mới”.

*** Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Trần Văn Chung**

“... Ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch Bình Phước quyết tâm phấn đấu hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao đối với công tác bảo tồn và phát huy giá trị Di sản Văn hóa, góp phần “xây dựng nền Văn hóa Việt Nam

tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc để Văn hóa thực sự trở thành sức mạnh nội sinh, động lực phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc” theo tinh thần Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng”.

*** Bí thư Đảng đoàn, Chủ tịch Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Lê Văn Quang**

Đội ngũ Văn nghệ sĩ đã và đang dần ổn định, phát triển, giữ vững kỷ cương, trách nhiệm công dân, trách nhiệm xã hội, trách nhiệm văn nghệ sĩ. Cách nhìn của văn nghệ sĩ đã được nâng lên, bắt kịp với cái mới. Hàng loạt vấn đề như mối quan hệ giữa dân tộc và hiện đại, văn nghệ và hiện thực đã được nhìn nhận sâu sắc thêm. Quan niệm về đổi mới trong VHNT điểm tĩnh, biện chứng hơn. Đó là một quá trình chuyển hóa về chất mang tính kế thừa và phát triển trong đó cái mới, cái tích cực, cái tốt đẹp là cái phù hợp với quy luật

phát triển, là nhân tố quyết định diện mạo và đời sống VHNT hôm nay. VHNT phải phấn đấu để góp phần xây dựng Hệ giá trị Quốc gia, Hệ giá trị văn hóa, Hệ giá trị gia đình và chuẩn mực con người Việt Nam trong thời kỳ mới.

Với Hội VHNT tỉnh, qua ba nhiệm kỳ, đến nay Lực lượng sáng tác đã có 281 hội viên sinh hoạt ở 8 lĩnh vực chuyên ngành và một cơ quan báo chí thuộc Hội; trong đó có 60 hội viên nữ, 24 hội viên thuộc các Hội chuyên ngành Trung ương. Cấp huyện, Hội VHNT Bù đăng có 90 hội viên ■

XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN VĂN HÓA, CON NGƯỜI BÌNH PHƯỚC

□ VŨ TIẾN ĐIỂN - UVBTV, Trưởng ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Bình Phước

Bình Phước là vùng đất giàu truyền thống cách mạng, trong suốt chiều dài lịch sử đấu tranh giải phóng dân tộc cũng như trong công cuộc đổi mới, xây dựng đất nước, tỉnh Bình Phước luôn có vị trí quan trọng về Chính trị, Quốc phòng - An ninh, nhiều Địa danh, Di tích và chiến công vang dội đã đi vào lịch sử dân tộc, trở thành niềm tự hào của Đảng bộ và Nhân dân Bình Phước. Đây là điều kiện thuận lợi để tỉnh đẩy mạnh phát triển Kinh tế, Văn hóa - Xã hội, Văn học - Nghệ thuật, thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 9-6-2014 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về xây dựng và phát triển Văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước trong tình hình mới.

XÂY DỰNG HÌNH ẢNH NGƯỜI BÌNH PHƯỚC NGHĨA TÌNH

Sau gần 10 năm thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW, Bình Phước đã có nhiều chuyển biến tích cực, góp phần quan trọng vào xây dựng, phát triển đời sống vật chất và tinh thần của các tầng lớp Nhân dân trong tỉnh.

Công tác nghiên cứu, quán triệt và triển khai thực hiện được các Cấp ủy Đảng, Chính quyền quan tâm, tạo chuyển biến tích cực trong nhận thức, hành động của cán bộ, đảng viên và nhân dân, góp phần thực hiện thắng lợi các nội dung Nghị quyết số 33-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng và Chương trình hành động số 42-CTr/TU của Tỉnh ủy.

Với sự quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo, vào cuộc của cả hệ thống chính trị, tỉnh đã tập trung xây dựng hình ảnh người Bình Phước có nhân cách, lối sống tốt đẹp thông qua cuộc vận động “*Người Bình Phước nói lời hay, làm việc tốt*”

gắn với phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống Văn hóa”; chỉ đạo các cấp xây dựng kế hoạch, thành lập ban chỉ đạo và đề ra bộ quy tắc ứng xử cho từng đối tượng, gia đình, cơ quan, cộng đồng để thực hiện với phương châm “*Mỗi người vì mọi người, mọi người vì mỗi người*”. Nét đẹp Văn hóa truyền thống “*thương người như thể thương thân*”, “*lá lành đùm lá rách*” cũng được thể hiện bằng nhiều việc làm cụ thể, thiết thực với những phong trào như: “*Ngày vì người nghèo*”, “*Nghĩa tình đồng đội*”, “*Bếp cơm tình thương*”, “*Heo đất tặng bạn nghèo*”, “*Nhà tình thương, nhà Đại đoàn kết*”, “*Mỗi tổ chức, cá nhân gắn với một địa chỉ nhân đạo*”... Đặc biệt là sự sẻ chia, thấu hiểu, đồng tình và quyết tâm thực hiện tốt các chủ trương, giải pháp của Đảng và Nhà nước trong công tác phòng, chống đại dịch Covid-19 thời gian qua... Đây là những phong trào mang đậm tính nhân văn cao cả, tinh thần đoàn kết nhân ái

của con người Bình Phước.

ĐẤU TRANH, NGĂN CHẶN VĂN HÓA PHẨM ĐỘC HẠI

Công tác đấu tranh, ngăn chặn sự xâm nhập của các sản phẩm Văn hóa độc hại gây hủy hoại đạo đức xã hội được các cấp, ngành quan tâm thực hiện. Tỉnh đã ban hành các văn bản để lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống, đấu tranh với những thông tin bịa đặt, xuyên tạc trên mạng xã hội; phòng, chống sự xâm nhập, phát triển của các tổ chức bất hợp pháp, đội lốt tôn giáo, tín ngưỡng trên địa bàn; thực hiện đúng những quy định về xây dựng Văn hóa Công sở.

Việc xây dựng môi trường Văn hóa lành mạnh được các cấp ủy Đảng, chính quyền tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, coi đây là nhiệm vụ thường xuyên, lâu dài; chất lượng xây dựng Gia đình Văn hóa ngày càng nâng lên. Tỉnh ủy chỉ đạo các cấp ủy Đảng, cơ quan, đơn vị đưa nội dung xây dựng cơ quan, doanh nghiệp đạt chuẩn Văn hóa trở thành một trong những tiêu chí để đánh giá, phân loại tổ chức cơ sở Đảng, đảng viên hằng năm. Các địa phương, đơn vị cụ thể hóa thông qua nội quy, quy chế, các quy định chuẩn mực về đạo đức, tác phong, lề lối làm việc của cán bộ, đảng viên, công chức; đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân, quan tâm đạo đức công vụ của đội ngũ cán bộ, đảng viên.

Việc đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh được đông đảo cán bộ, đảng viên và Nhân dân tích cực hưởng ứng. Ngày càng xuất hiện nhiều “gương người

tốt, việc tốt”, phong trào hiến đất làm đường giao thông, xây dựng Nhà Văn hóa... trở thành những hoạt động, điểm sáng ở các khu dân cư, có sức lan tỏa lớn, góp phần hình thành những nét văn hóa mới, đồng thời tô đậm thêm truyền thống đoàn kết giữa các dân tộc.

Các thiết chế Văn hóa ở cơ sở được quan tâm đầu tư. Công tác xã hội hóa hoạt động thể dục thể thao chuyển biến rõ rệt; nhiều câu lạc bộ, sân tập thể thao do Nhân dân tự xây dựng và vận hành. Hằng năm, toàn tỉnh có hơn 99% hộ gia đình được công nhận “Gia đình Văn hóa”; hơn 95% khu dân cư đạt tiêu chuẩn khu dân cư Văn hóa; hơn 98% cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn Văn hóa. Việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội chuyển biến tích cực.

Công tác bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị các Di tích Văn hóa, Lịch sử trên địa bàn tỉnh được quan tâm. Đến năm 2022, Bình Phước có 17 Di sản Văn hóa Phi vật thể được đưa vào danh mục Di sản Văn hóa Phi vật thể quốc gia; 43 Di tích được xếp hạng (5 di tích được xếp hạng quốc gia đặc biệt, 12 Di tích được xếp hạng Di tích quốc gia, 26 Di tích được xếp hạng di tích cấp tỉnh). Các Di tích Văn hóa truyền thống của đồng bào các dân tộc thiểu số được chú trọng giữ gìn, phát huy. Đặc biệt, tỉnh đang mời gọi, thu hút đầu tư vào các dự án trọng điểm về du lịch để hình thành các khu, điểm du lịch của địa phương...

**ĐẠT PHÁT TRIỂN VĂN HÓA
NGANG BẰNG VỚI PHÁT TRIỂN**

KINH TẾ - XÃ HỘI

Bên cạnh những kết quả đạt được, việc thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW vẫn còn một số hạn chế. Để tiếp tục thực hiện tốt Nghị quyết số 33, thời gian tới, cần tập trung đổi mới phương thức lãnh đạo của các Cấp ủy Đảng đối với Văn hóa, đặt việc lãnh đạo phát triển văn hóa ngang bằng với phát triển Kinh tế - Xã hội, An ninh - Quốc phòng.

Tăng cường đào tạo nhân lực và các hoạt động Văn hóa thông tin. Đây là những nội dung hết sức quan trọng trong việc tăng cường vai trò lãnh đạo của các Cấp ủy Đảng với Văn hóa. Bằng việc đưa ra các chủ trương, chính sách khuyến khích các cơ quan thông tin, truyền thông phổ biến những sản phẩm, nội dung có chất lượng cao, đồng bộ, qua đó tăng cường sự hiểu biết, khả năng hưởng thụ và nhận thức của người dân về Văn hóa Bình Phước, tạo nhu cầu hưởng thụ lành mạnh, huy động được cả hệ thống chính trị và Nhân dân tham gia xây dựng, phát triển Văn hóa.

Đặc biệt chú trọng việc giữ gìn và phát huy giá trị Văn hóa truyền thống của cộng đồng các dân tộc trên địa bàn tỉnh, bởi với 41 dân tộc anh em cùng sinh sống, Bình Phước có sự đa dạng, phong phú mà ít địa phương nào có được. Do vậy, cần lựa chọn, chắt lọc, bảo tồn và phát huy có hiệu quả các giá trị Văn hóa truyền thống của các dân tộc, đặc biệt là dân tộc S'tiêng, Khmer

và một số dân tộc thiểu số khác, gắn kết chặt chẽ việc bảo tồn, phát huy văn hóa truyền thống với khai thác du lịch ở từng địa phương, cơ sở.

Các Cấp ủy Đảng cần quan tâm, có chính sách tôn vinh các giá trị Văn hóa, qua đó khuyến khích hoạt động Văn hóa, Văn học Nghệ thuật, các văn nghệ sĩ, nghệ nhân tích cực đóng góp vào sự phát triển chung của tỉnh. Điều này sẽ góp phần tăng cường sự tự hào của đội ngũ văn nghệ sĩ, qua đó tô đậm, quảng bá hình ảnh của Bình Phước.

Đồng thời quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, tổ chức các hoạt động, sự kiện Văn hóa phục vụ cộng đồng; ưu tiên ở vùng khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Tiếp tục thực hiện phong trào xã hội hóa sự nghiệp Văn hóa, Thể thao; xây dựng các thiết chế Văn hóa cơ sở.

Bên cạnh đó cần tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết số 33 và Chương trình hành động số 42. Phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội của MTTQ và các tổ chức đoàn thể xã hội, cộng đồng dân cư đối với việc tổ chức và quản lý hoạt động văn hóa. Chỉ đạo các cơ quan quản lý Văn hóa, Văn học, Nghệ thuật, chủ động đấu tranh phòng, chống các biểu hiện suy thoái về tư tưởng, đạo đức, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trên lĩnh vực Văn hóa, Văn học, Nghệ thuật; bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng ■



Biểu diễn công chiêng và
đàn chapi tại sóc Bom Bo Ảnh: TL

PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA BÁO CHÍ TRONG QUẢNG BÁ, PHÁT TRIỂN VĂN HÓA BÌNH PHƯỚC

□ TS. NGUYỄN THỊ MINH NHÂM - Giám đốc, Tổng Biên tập Đài PTTH và Báo Bình Phước

Báo chí là một sản phẩm văn hóa, một bộ phận cấu thành của văn hóa. Báo chí đã và đang góp phần đưa Văn hóa thấm thấu vào đời sống, thực hiện hiệu quả nhiệm vụ “soi đường cho quốc dân đi”. Đồng hành với báo chí cả nước, Đài Phát thanh - Truyền hình và Báo Bình Phước (BPTV) thực hiện tốt các chức năng thông tin, tư tưởng, quản lý, giám sát, định hướng dư luận xã hội, là môi trường nâng cao tri thức, Văn hóa đại chúng, là kênh giải trí, góp phần quảng bá, phát triển Văn hóa tỉnh Bình Phước. Với tư cách là một sản phẩm Văn hóa, Báo chí làm phong phú một cách thống nhất Văn hóa, trên con đường Bình Phước phát triển.

Nhìn lại chặng đường đổi mới chương trình, đa dạng hình thức tuyên truyền về Văn hóa Bình Phước

Hơn 26 năm, kể từ khi thành lập và hoạt động, Đài Phát thanh - Truyền hình Bình Phước, Báo Bình Phước trước đây và Đài Phát thanh - Truyền hình và Báo Bình Phước hiện nay trở thành kênh truyền thông chính yếu, thực hiện các nhiệm vụ chính trị, tuyên truyền toàn diện các lĩnh vực của tỉnh. Trong việc thực thi các nhiệm vụ đó, trọng trách đưa hình ảnh, gương mặt, tư chất Văn hóa của vùng đất và con người Bình Phước đến với công chúng rộng rãi luôn là sự ưu tiên đặc biệt cả về thời lượng, dung lượng và không ngừng nâng cao chất lượng.

Trên sóng truyền hình, BPTV thực hiện các chương trình phóng sự, phóng sự tài liệu, phim ảnh, văn nghệ giải trí... về lịch sử của đất nước, về truyền

thống dựng nước và giữ nước, về lịch sử hình thành Đảng bộ các địa phương trong tỉnh và nét độc đáo của Văn hóa các dân tộc tỉnh Bình Phước. Đồng thời, tổ chức sản xuất các chuyên mục quảng bá giá trị Văn hóa, hình ảnh đẹp về con người Bình Phước như: Hành trình Bình Phước (26 kỳ phát sóng/năm), Bình Phước đất và người (26 kỳ phát sóng/năm), Cuộc sống tươi đẹp (52 kỳ phát sóng/năm), Chào nhé yêu thương (26 kỳ phát sóng/năm), Văn hóa các dân tộc trong chương trình tiếng dân tộc thiểu số (52 kỳ phát sóng/năm)...

Xác định phát thanh là mảnh đất rộng lớn và giàu tiềm năng, hàng loạt chương trình ra đời giới thiệu những nét đặc sắc của Văn hóa dân tộc, những sản phẩm Văn hóa đến với thính giả, chủ động góp phần thực hiện hiệu quả chức năng giáo dục tư tưởng và thẩm



TS. Nguyễn Thị Minh Nhâm - Giám đốc, Tổng Biên tập Đài PTTH và Báo Bình Phước. Ảnh: T. Hiện

mỹ một cách đa dạng và sinh động cho công chúng rộng rãi. Theo đó, chương trình Văn hóa, Văn nghệ, giải trí chiếm 60% thời lượng phát sóng hằng ngày của phát thanh và truyền hình. Các chương trình mới về giải trí định kỳ hàng tuần, như: Tài tử phương Nam (52 chương trình/năm), Giai điệu Việt (52 chương trình/năm) và chương trình Bình Phước buổi sáng (365 chương trình/năm)... ra đời trên BPTV.

Đồng thời, báo in, báo điện tử duy trì và phát triển chuyên trang Văn hóa trên các số ra hằng ngày, với các thể loại, tập trung vào việc khảo cứu, quảng bá và phát triển về Văn hóa, về du lịch, nhất là về nhịp sống và phát triển của Bình Phước.

Đặc biệt, ngoài chương trình tiếng Việt, tiếng dân tộc thiểu số (S'tiêng,

Khmer), sau khi hợp nhất, BPTV mở bản tin tiếng Anh trên sóng phát thanh, truyền hình và các hạ tầng số; sản xuất chương trình Hành trình Bình Phước bản tiếng Anh trên sóng truyền hình và hạ tầng số, để lan tỏa hình ảnh, gương mặt, phẩm giá đất và người Bình Phước đến với cả nước và bạn bè quốc tế.

Từ khi hợp nhất (28-10-2019) đến nay, trung bình mỗi năm, BPTV duy trì phát sóng 6.000 chương trình về lĩnh vực Văn hóa, Văn nghệ, giải trí trên sóng phát thanh, gần 5.000 chương trình trên sóng truyền hình, thực hiện 260 chuyên trang về Văn hóa trên Báo in với trên 1.000 tin, bài và khoảng gần 1.500 tin, bài trên báo điện tử mỗi năm. Sức lan tỏa của thông tin rất lớn khi hạ tầng số của BPTV đang rất phát triển và đi đúng hướng.

Tất cả vì mục tiêu: Đưa giá trị văn hóa đến với công chúng

Đích đến của BPTV là hướng về và phục vụ công chúng.

Từ sự khảo sát và tích hợp nhu cầu, thị hiếu lành mạnh của công chúng, BPTV chủ động đổi mới mạnh mẽ, toàn diện bằng nhiều chương trình phù hợp, đa dạng hóa phương thức tuyên truyền theo từng nhóm công chúng khác nhau, đảm bảo vừa sâu rộng vừa kịp thời. Sáu tháng đầu năm 2023, trên sóng phát thanh, thực hiện 2.980 chương trình/34 đầu mục chương trình Văn nghệ - Giải trí, trong đó có 277 chương trình trực tiếp. Trên sóng truyền hình, trong 6 tháng, phát sóng 1.575 chương trình, trong đó có 88 chương trình tự sản xuất; phát sóng 1.037 giờ Phim truyện (706 giờ Phim truyện nước ngoài, 331 giờ phim truyện Việt Nam); 206 giờ chương trình Thiếu nhi.

Thông qua các chương trình định kỳ mang đậm tính nhân văn, như “Chia sẻ nỗi đau”, “Chắp cánh ước mơ”, “Khát vọng sống”, BPTV giới thiệu một loạt hình ảnh những người con Bình Phước giàu lòng yêu thương, sẵn sàng sẻ chia, nâng đỡ những cảnh đời khốn khó với tinh thần “lá lành đùm lá rách”... đã tạo nên sự lan tỏa rộng rãi và có sức lay động sâu sắc. Tính riêng 6 tháng đầu năm 2023, BPTV đã kết

nối, vận động từ các tổ chức từ thiện - xã hội, các nhà hảo tâm, thông qua các chương trình nhân đạo gần 3,1 tỷ đồng, dành trao cho 19 nhân vật có hoàn cảnh khó khăn, cần được hỗ trợ và nâng niu. Chương trình “Âm áp tình Xuân” đã vận động các doanh nghiệp đơn vị, cá nhân trong và ngoài tỉnh hỗ trợ 850 phần quà mỗi phần trị giá 500 ngàn đồng, trao đến các gia đình khó khăn trong tỉnh... Tất cả đã lan tỏa những thông điệp sống tích cực, nhân văn, thúc đẩy mạnh mẽ phong trào thiện nguyện phát triển một cách sâu rộng và tự giác.

Trước sự bùng nổ của truyền thông mạng xã hội, với nhiều thông tin thất thiệt, BPTV chủ động đấu tranh với những quan điểm sai trái, thù địch, những lối sống thực dụng, phi văn hóa, để bảo vệ Đảng, bảo vệ chế độ, khẳng định những giá trị văn hóa tốt đẹp của Nhân dân và nâng cao niềm tin xã hội. Mặt khác, BPTV lựa chọn thông tin tích cực, đây là dòng thông tin chủ lưu dẫn dắt dư luận rộng rãi đấu tranh với các hiện tượng tiêu cực, Phi Văn hóa trong xã hội. Không chỉ ưu tiên tăng thời lượng những chương trình Văn hóa, Văn nghệ quảng bá về nét đẹp, truyền thống văn hóa của đất nước, của tỉnh Bình Phước, đồng thời BPTV không ngừng tìm tòi, đổi mới phương thức thực hiện các chương trình chính

luận theo hướng đưa văn nghệ vào chính luận, chú trọng cổ vũ những hành động đẹp, những điển hình tiên tiến, những thông điệp Văn hóa lành mạnh. Qua Văn hóa, Văn nghệ để hấp dẫn công chúng đến với báo chí và qua báo chí dẫn dắt công chúng đến với chính trị bằng Văn hóa và thông qua Văn hóa.

Tiếp tục phát huy sức mạnh của Báo chí trong phát triển Văn hóa

Đài Phát thanh - Truyền hình và Báo Bình Phước là một cơ quan thuộc khối Văn hóa, làm Văn hóa, sản phẩm báo chí của mình là sản phẩm văn hóa, do đó, một cách tự nhiên phải nỗ lực xây dựng một cơ quan Báo chí Văn hóa, với những người làm báo thật sự ngang tầm Văn hóa.

Đó là nhân tố quyết định căn bản và trước hết thành công trong việc thực thi nhiệm vụ của mình. Dưới sự lãnh đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban Nhân dân tỉnh Bình Phước, Đài Phát thanh - Truyền hình và Báo Bình Phước nỗ lực không ngừng thực thi toàn diện trọng trách này, theo chức năng và nhiệm vụ của mình.

Trên cơ sở đó, chủ động đổi mới nội dung và phương thức tuyên truyền hướng vào xây dựng và phát triển con người toàn diện trên mảnh đất Bình Phước mang tầm Văn hóa hiện đại trên nền móng bảo tồn và phát huy di sản Văn hóa dân tộc truyền thống. **Phương châm chủ đạo của**

các chương trình sẽ là truyền cảm hứng, cổ vũ, lan tỏa các giá trị tốt đẹp của Văn hóa Dân tộc, của con người Việt Nam nhưng cũng đấu tranh trực diện với những hành vi phản Văn hóa, “lấy cái đẹp dẹp cái xấu”, lấy cái tích cực đẩy lùi tiêu cực. Ưu tiên tuyên truyền, quảng bá hình ảnh đất nước, địa phương, giá trị Văn hóa - Con người của các vùng miền để Nhân dân Bình Phước học tập, tiếp thu, lan tỏa những hành động đẹp, lối sống đẹp.

Những thông tin đưa trên 4 loại hình báo chí và hạ tầng số phải thật sự chuẩn xác, đáp ứng nhu cầu của từng đối tượng công chúng, nhưng đảm bảo có định hướng, thông tin tích cực là dòng thông tin chủ đạo và quán xuyên.

Cùng với ưu tiên văn hóa dân tộc, BPTV tiếp tục tuyên truyền có chọn lọc những giá trị Văn hóa của thế giới phù hợp với đặc điểm của Văn hóa Việt Nam với tần suất vừa đủ và thích dụng. Lan tỏa hình ảnh đất và người, nét đẹp của Văn hóa Bình Phước trong nước và ra nước ngoài.

BPTV mong mỗi được tỉnh Bình Phước tiếp tục đầu tư kinh phí, nguồn lực một cách xứng đáng hơn nữa và được đặt hàng thực hiện nhiều chương trình Văn hóa, Văn nghệ xứng tầm phục vụ cho nhiệm vụ chính trị, nhu cầu thông tin, giải trí và thẩm mỹ của Nhân dân ■

VĂN HỌC NGHỆ THUẬT TRONG CÔNG TÁC XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN VĂN HÓA BÌNH PHƯỚC

□ PHẠM HIẾN

Theo dòng lịch sử của đất nước, đặc biệt là thời kỳ cách mạng: Đảng, Nhà nước ta luôn quan tâm, coi trọng vai trò đặc biệt của đội ngũ văn nghệ sĩ. Điều đó được thể hiện rất rõ trong các Nghị quyết của Đảng từ trước tới nay. Đáp lại sự tin yêu và kỳ vọng của Đảng, Nhà nước, đội ngũ văn nghệ sĩ của cả nước nói chung, tỉnh Bình Phước nói riêng luôn nêu cao vai trò, vị trí của mình, phát huy truyền thống, trí tuệ, sáng tạo và khát vọng xây dựng phồn vinh dân tộc Việt Nam. Công tác Văn hóa, Văn học Nghệ thuật đã có những đóng góp rất quan trọng vào sự nghiệp phát triển của đất nước và của tỉnh. Văn học Nghệ thuật xuất hiện một số tác phẩm có giá trị cả về tư tưởng và nghệ thuật; được công chúng đón nhận và đi vào lòng người như “Tiếng chày trên sóc Bom Bo” còn vang vọng mãi.

1. Cần đổi mới phương thức quảng bá công trình nghiên cứu Văn hóa, tác phẩm Văn học Nghệ thuật của tỉnh

Hiện nay thông điệp của tỉnh là rất cần những hiện tượng Văn học, những tài năng Nghệ thuật tạo được dấu ấn tươi đẹp thông qua các tác phẩm nhằm đồng hành cùng Đảng bộ, Chính quyền và nhân dân trong tỉnh xây dựng hệ giá trị riêng về Văn hóa, VHNT và con người Bình Phước luôn đoàn kết, sáng tạo, năng động, nghĩa tình. Thực tiễn sinh động của cuộc sống là môi trường “đầy hứng cảm” cho giới văn nghệ sĩ cả nước nói chung, tỉnh Bình Phước nói riêng luôn tập trung trí tuệ, sáng tạo, sáng tác nhiều tác phẩm Văn học, Nghệ thuật phục vụ công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, phục vụ nhân dân, xứng đáng với lời dạy của Bác: “Văn hóa, Nghệ thuật là một mặt

trận. Anh chị em là chiến sĩ trên mặt trận ấy”.

Trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của Việt Nam, Đảng và Nhà nước ta luôn quan tâm đến lĩnh vực Văn hóa; Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ VIII đã khẳng định “Văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, vừa là mục tiêu vừa là động lực thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội”. Vì vậy, “Việc bảo tồn những giá trị Văn hóa và xây dựng một nền Văn hóa tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc là động lực phát huy mọi tiềm năng sáng tạo của con người, góp phần đưa sự phát triển toàn diện của xã hội”. Những năm gần đây, chúng ta thật sự vui mừng khi tỉnh Bình Phước có hàng chục công trình nghiên cứu Văn hóa, tác phẩm VHNT được Nhà nước tài trợ cho nhiều cơ quan cả Trung ương và địa phương thực hiện. Việc làm này đã thực sự



Đ/c Trần Tuyết Minh - UVBTV, Phó Chủ tịch UBND tỉnh thay mặt lãnh đạo tỉnh tặng bức trướng và chúc mừng Đại hội Đại biểu Hội VHNT tỉnh lần thứ IV, nhiệm kỳ 2022 - 2027. Ảnh: PV

mang lại giá trị bảo tồn và lưu trữ rất nghiêm túc những công trình được các nhà nghiên cứu, văn nghệ sĩ, tổ chức, cơ quan, đơn vị dày công thực hiện trong một quá trình dài; kịp thời giải quyết nguy cơ bị mai một, hư hỏng, đồng thời gợi mở, truyền lửa cho văn nghệ sĩ đam mê hơn trong sáng tác.

Có thể đánh giá khái quát mặt được là như thế nhưng bên cạnh đó còn tồn tại về giá trị thực của việc quảng bá: Bởi lẽ, các công trình, tác phẩm này chưa được giới thiệu một cách tiện ích và hấp dẫn đến công chúng. Thực tế những đề tài và tác phẩm này sau khi nghiệm thu hoặc giới thiệu một vài lần rồi chỉ được cất vào tủ chứ chưa hoặc ít được phổ biến quảng bá. Hầu hết các tác phẩm, công trình nghiên cứu Văn hóa, VHNT chưa số hóa lên website hoặc in ấn, dàn dựng... vì nhân sự

chuyên trách tích hợp dữ liệu, bảo trì, bảo quản an ninh mạng và hỗ trợ khai thác là chưa có; kinh phí in ấn quảng bá cũng khó khăn, vấn đề dàn dựng chưa được quan tâm đúng sứ mệnh của tác phẩm. Ví dụ: nhạc sĩ đã dày công sáng tác hợp xướng dài 3 chương, nội dung mang đậm bản sắc lịch sử, văn hóa - con người Bình Phước nhưng không giới thiệu đến công chúng được vì tiền để hòa âm, phối khí, thuê diễn viên, ca sĩ... tốn hàng trăm triệu đồng là việc làm ngoài năng lực của nhạc sĩ nên đành cầm bản thảo chờ có cơ hội; nhiều nhà văn, họa sĩ cũng có hoàn cảnh tương tự, tác phẩm đã hoàn chỉnh nhưng còn chờ sự đầu tư in ấn, quảng bá. Do đó vấn đề thiết thực cần đặt ra là các cơ quan chức năng liên quan cần nhanh chóng quan tâm vào cuộc, có hướng đầu tư in ấn, dàn dựng, số hóa

quảng bá, ứng dụng tiện ích trong thời gian tới cho văn nghệ sĩ có tác phẩm và các cá nhân có công trình nghiên cứu Văn hóa, Văn nghệ sớm đến với công chúng.

Hiện nay một số dự án, công trình nghiên cứu về văn hóa các dân tộc ít người ở Bình Phước đang nằm rải rác ở các đơn vị, tổ chức, cá nhân và có khả năng bị “lãng quên”. Nếu không nhanh chóng “trách nhiệm” tổng hợp lại để giới thiệu, quảng bá, số hóa thì tất yếu sẽ bị mai một theo năm tháng do thiết bị bảo quản, phương tiện thực hiện nghiên cứu lưu trữ đã lạc hậu so với hiện tại. Từ những yêu cầu cấp thiết thực tế đó nên chúng tôi - những người tâm huyết bảo tồn Văn hóa trăm trở, mong muốn thực hiện quảng bá ấn phẩm *“Văn hóa, Văn nghệ Dân gian Tộc người S’tiêng Bình Phước”* cả bản in và số hóa. Công trình này do Hội VHNT tỉnh tổng hợp, biên soạn và được Hội đồng khoa học do Sở KH&CN tỉnh tổ chức nghiệm thu, đánh giá rất cao về nội dung. Hội VHNT tỉnh Bình Phước đã linh hoạt, kết nối để quảng bá bằng hình thức: phối hợp ngành Giáo dục đưa vào chương trình sách Giáo khoa tham khảo của tài liệu Giáo dục địa phương; chuyển đến giáo viên Trường Chính trị tỉnh tham khảo và đề nghị các giảng viên lồng ghép vào nội dung chương trình học cho học viên thu thập tài liệu trong các chuyến đi thực tế viết tiểu luận; giới thiệu trên website Văn học

Nghệ thuật Bình Phước và Công thông tin điện tử UBND tỉnh nhằm tiện phục vụ độc giả, giới nghiên cứu.

Cùng với dòng chảy phát triển Công nghệ thông tin như hiện nay đòi hỏi xã hội phải thay đổi, từng tổ chức và mỗi cá nhân cũng thay đổi phương thức làm việc, sinh hoạt theo yêu cầu: *“nhanh, nhạy, chuyên nghiệp, hiệu quả”*. Sự thay đổi đó đã và đang đặt ra không ít thách thức. Trong lĩnh vực VHNT cũng ảnh hưởng không nhỏ về ứng dụng, tích hợp dữ liệu trên hạ tầng số, nhất là việc *“Cần đổi mới phương thức sáng tác và quảng bá công trình Văn hóa, tác phẩm VHNT”* nhằm phù hợp với sự phát triển xã hội số. Đó là một thách thức và cần sự quan tâm của toàn xã hội.

2. Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh góp phần vào công cuộc xây dựng, quảng bá hình ảnh quê hương Bình Phước xưa và nay

Tại đại hội lần thứ IV, nhiệm kỳ 2022-2027 Ban Chấp hành Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Bình Phước đã thống nhất các nội dung đưa vào Nghị quyết: cùng với văn nghệ sĩ tỉnh nhà cần nêu cao tinh thần đoàn kết, thể hiện tinh thần năng động, sáng tạo và thực hiện theo 5 nhóm vấn đề:

Thứ nhất, Văn học, Nghệ thuật là lĩnh vực quan trọng, là nhu cầu thiết yếu, thể hiện khát vọng Chân, Thiện, Mỹ của con người; là một trong những động lực to lớn trực tiếp góp phần xây dựng nền tảng tinh thần của xã hội và

sự phát triển toàn diện của con người. Để làm được điều đó, anh chị em văn nghệ sĩ tỉnh Bình Phước cần phải phát huy truyền thống cách mạng và huy động sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, bám sát cuộc sống, bám sát thực tiễn đổi mới của quê hương, thấm nhuần tinh thần nhân văn, dân tộc, tiến bộ, phản ánh chân thực, sinh động, sâu sắc mọi mặt của đời sống xã hội.

Thứ hai, tiếp tục xây dựng đội ngũ văn nghệ sĩ của toàn tỉnh phát triển cả về số lượng và chất lượng, hoạt động tích cực, hiệu quả; thực hiện chính sách hỗ trợ, tôn vinh các tài năng Văn học, Nghệ thuật, phấn đấu có danh hiệu Nghệ sĩ Ưu tú, Nghệ nhân Ưu tú, Nghệ nhân Dân gian.

Thứ ba, cần có kế hoạch bồi dưỡng, đào tạo thế hệ trẻ nhằm xây dựng sự tiếp nối các thế hệ văn nghệ sĩ trong tỉnh, tránh hiện tượng hẫng hụt về đội ngũ. Phải làm sao để đội ngũ văn nghệ sĩ trẻ, nhất là văn nghệ sĩ người dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh phải là những người am hiểu đời sống Văn hóa Nghệ thuật, gắn bó sâu sắc với đời sống đất nước và truyền thống Văn hóa Dân tộc, có năng lực, bản lĩnh nắm bắt, tiếp nhận có chọn lọc những trào lưu Nghệ thuật hiện đại, để tạo nên dòng chảy tinh thần phong phú trong đời sống Nhân dân các dân tộc trong tỉnh.

Thứ tư, đề Văn học, Nghệ thuật của tỉnh Bình Phước trong những năm tiếp theo có bước phát triển mạnh mẽ, đủ

sức đáp ứng yêu cầu cách mạng trong thời kỳ mới, trách nhiệm đặt lên vai những người làm công tác Văn học, Nghệ thuật là rất nặng nề, nhưng cũng rất vẻ vang. Do đó, toàn hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở cần phối hợp chặt chẽ, tạo điều kiện cả về vật chất lẫn tinh thần để đội ngũ Văn nghệ sĩ được sáng tạo, phát huy cao nhất tài năng và sức lực của mình, tạo ra nhiều tác phẩm có giá trị về Tư tưởng và Nghệ thuật cao.

Thứ năm, xây dựng hệ giá trị VHNT Bình Phước trên tinh thần các giá trị cốt lõi sau đây:

- + Các giá trị truyền thống của Văn học, Nghệ thuật (giá trị Chân-Thiện-Mỹ).
- + Giá trị về tính dân tộc, tính nhân văn.
- + Giá trị đồng hành để khám phá sự thật đời sống, số phận con người và dân tộc.
- + Giá trị về năng lực tìm tòi, sáng tạo cái mới.
- + Giá trị bảo tồn và phát huy giá trị truyền thống.
- + Giá trị về tài năng, cốt lõi và bản lĩnh Văn hóa của văn nghệ sĩ thông qua năng lực sử dụng, giữ gìn sự trong sáng của tiếng mẹ đẻ và khả năng tiếp thu, tiếp biến văn hóa của các nước trong khu vực và thế giới.

3. Một số dự báo và nhiệm vụ của văn nghệ sĩ tỉnh nhà trong thời gian tới

Bước vào giai đoạn cách mạng mới, với nhiều thời cơ, thuận lợi và

cũng không ít khó khăn, thách thức đan xen; dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ tỉnh, chỉ đạo của Chính quyền tỉnh; với trách nhiệm, bồn phận lớn lao của đội ngũ văn nghệ sĩ trong tỉnh, Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Bình Phước sẽ có đóng góp xứng đáng vào tiến trình phát triển của tỉnh nhà.

- Hoạt động và sáng tác VHNT luôn cần sự đổi mới nhằm phù hợp với môi trường và điều kiện của Đất nước và của tỉnh Bình Phước trong thời kỳ mới.

- Giá trị của tác phẩm chính là tính lý tưởng, thẩm mỹ, tính nhân văn, tính giáo dục, tính dự báo và nội dung đáp ứng một phần thị hiếu của công chúng, được công chúng hoan đón nhận.

- Văn nghệ sĩ tỉnh nhà cần trang bị tố chất linh hoạt trong mọi tình huống về hình thức tiếp cận, khả năng nhận thức và phân biệt rõ bản chất vấn đề bằng nguyên tắc tổ chức, phương thức đổi mới hoạt động của Đảng trước các luận điểm sai trái của các thế lực thù địch. Điểm chung của người nghệ sĩ làm công tác xây dựng Đảng là vừa kế thừa, vừa chọn lọc, đổi mới, sáng tạo - linh hoạt tiếp cận và xử lý công tác cũng như xây dựng hình tượng nhân vật thật sự tiêu biểu, có tính khái quát, tính đại diện phù hợp với thời đại.

- Tạp chí Văn nghệ Bình Phước là cơ quan báo chí mang đậm dấu ấn Văn học, Nghệ thuật nên cũng có những đặc thù riêng và sự tác động chung của

cuộc cách mạng khoa học kỹ thuật và công nghệ. Nhằm góp phần đáp ứng yêu cầu tiện ích cuộc sống trong môi trường mạng về sáng tác, hoạt động Văn học Nghệ thuật, nhất là độc giả không có điều kiện mua sách báo, tạp chí và đồng thời tiết kiệm kinh phí cho cả cơ quan in - phát hành, Tạp chí Văn nghệ Bình Phước cần xây dựng hoạt động Tạp chí điện tử; từng bước cải cách phương thức hoạt động, dễ quảng bá - giới thiệu tác phẩm báo chí và Văn học, Nghệ thuật vào cuộc sống.

- Thay đổi về lượng tất yếu thay đổi về chất, vì vậy cần tăng cường công tác phát triển và quản lý hội viên. Việc phát triển hội viên là việc làm then chốt và thường xuyên, đồng thời để hoạt động Hội có nề nếp, nắm bắt được tâm tư nguyện vọng của hội viên đòi hỏi các Chi hội chuyên ngành phải tổ chức sinh hoạt hoặc họp định kỳ nhằm quán triệt, thông tin đến hội viên những vấn đề có tính thời sự và chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

- Cần thiết tổ chức thành lập các Hội VHNT cấp huyện, thị, thành phố trong tỉnh để phát hiện tài năng và phát triển đồng bộ sự nghiệp VHNT tỉnh nhà. Thêm vào đó cần tăng cường phát triển phong trào hoạt động, sáng tác khối nhà trường và khối công nhân, người lao động nhằm đưa VHNT gần hơn với cuộc sống, tác phẩm phải giàu tình cảm và hơi thở cuộc sống ■

Một Số Thành Tựu Và Hạn Chế Của Văn Học, Nghệ Thuật Hiện Nay

Ngày 8-8, tại TP. Buôn Ma Thuột, Hội đồng Lý luận Phê bình Văn học, Nghệ thuật Trung ương đã tổ chức khai mạc hội nghị tập huấn: *Nâng cao nhận thức, trình độ, năng lực; đổi mới nội dung và phương thức lãnh đạo, quản lý Văn học, Nghệ thuật trong tình hình mới.*



PGS.TS, Nguyễn Thế Kỷ - Chủ tịch Hội đồng Lý luận, Phê bình Văn học, Nghệ thuật Trung ương đã trình bày chuyên đề “Nhìn lại 15 năm thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW về tiếp tục xây dựng và phát triển Văn học, Nghệ thuật trong thời kỳ mới.”
Ảnh: PV

Đánh giá 15 năm thực hiện Nghị quyết 23-NQ/TW về “*Tiếp tục xây dựng và phát triển Văn học, Nghệ thuật trong tình hình mới*”; Đổi mới hoạt động của Liên hiệp các Hội Văn học, Nghệ thuật Việt Nam và các Hội Văn học, Nghệ thuật chuyên ngành Trung ương trước yêu cầu mới; Công tác Lý luận, Phê bình Văn học, Nghệ thuật hiện nay: Thực trạng và yêu cầu phát triển; Bàn về nhân vật trung tâm của Văn học hiện nay; Công nghiệp Văn hóa và vị trí, vai trò của Văn học,

Nghệ thuật trong sự phát triển của công nghiệp Văn hóa...

Phát biểu khai mạc hội nghị, PGS.TS, Nhà văn Nguyễn Thế Kỷ, Chủ tịch Hội đồng Lý luận, Phê bình Văn học, Nghệ thuật Trung ương nhấn mạnh: *Qua 15 năm thực hiện Nghị quyết 23 ở một số Cấp ủy, Bộ, Ban, Ngành, địa phương vẫn còn tồn tại nhiều hạn chế; một số nơi thực hiện còn mang tính hình thức, chưa đi vào chiều sâu; chưa có chính sách đột phá trong phát hiện, đào tạo, bồi*

dưỡng, trọng dụng, đãi ngộ văn nghệ sĩ tài năng; đầu tư kinh phí cho lĩnh vực Văn học, Nghệ thuật chưa đúng tâm, đúng mức; việc sáp nhập các đoàn nghệ thuật ở địa phương một cách máy móc, xơ cứng; chưa có nhiều tác phẩm tạo sự thu hút, quan tâm rộng rãi của công chúng và lan tỏa sâu rộng...

Thiếu tướng, TS, Nhà văn Nguyễn Hồng Thái đã có chuyên đề đánh giá về một số thành tựu và hạn chế của Văn học, Nghệ thuật hiện nay rằng: “Nhìn tổng thể, Văn học, Nghệ thuật đã nắm bắt được dòng mạch chính là chủ nghĩa yêu nước và nhân văn, gắn bó với dân tộc, nỗ lực phản ánh chân thật cuộc sống đấu tranh cách mạng và lao động sáng tạo của Nhân dân, có nhiều tác phẩm tốt trong tất cả các loại hình nghệ thuật từ Văn học, Sân khấu, Điện ảnh, Âm nhạc, Mỹ thuật đến Nhiếp ảnh, Múa, Kiến trúc... thể hiện qua những đề tài lịch sử, chiến tranh cách mạng và những vấn đề thời sự của đất nước. Chủ nghĩa nhân văn, phẩm chất nhân đạo được phát huy và đề cao. Văn học, Nghệ thuật đã cố gắng phát hiện, khẳng định các nhân tố mới, tham gia cuộc đấu tranh lên án cái xấu, cái ác, sự biến chất, thoái hoá về nhân cách, đời sống và đạo đức trong một bộ phận xã hội. Tự do trong sáng tạo Nghệ thuật và sự đa dạng về nội dung, phong cách sáng tác, phương thức biểu hiện được tôn trọng; dấu ấn cá nhân, cá tính sáng tạo được



Thiếu tướng, Tiến sĩ Nhà văn Nguyễn Hồng Thái trao đổi về “nhân vật Trung tâm trong Văn học hiện nay đến vấn đề trung tâm của Văn học, Nghệ thuật Việt Nam thời kỳ mới”. Ảnh: PV

khẳng định. Lực lượng văn nghệ sĩ và văn nghệ các dân tộc thiểu số có bước phát triển. Công tác sưu tầm, bảo tồn, phát huy Di sản Văn học, Nghệ thuật của các dân tộc đạt được những kết quả thiết thực. Sự xuất hiện lực lượng sáng tác trẻ với những khả năng sáng tạo và sự đa dạng về phong cách là dấu hiệu mới đáng trân trọng. Phong trào văn nghệ quần chúng phát triển; nhiều câu lạc bộ Văn học, Nghệ thuật ra đời, góp phần cổ vũ, động viên quần chúng sáng tạo, khai thác, truyền bá các giá trị nghệ thuật cổ truyền và thương thức Văn học, Nghệ thuật, nâng cao đời sống tinh thần của nhân dân ở cơ sở”.

Thành quả như trên, hẳn là có sự

đóng góp to lớn của hệ thống nhân vật trung tâm trong các sáng tác của các nhà văn. Tuy nhiên, Nghị quyết cũng đánh giá một số yếu kém, khuyết điểm trong sáng tạo VHNT, cụ thể:

Một là, trong sáng tác, biểu diễn, truyền bá các tác phẩm Văn học, Nghệ thuật còn không ít tác phẩm và hoạt động chưa thể hiện được tính chất tiên tiến và bản sắc dân tộc.

Hai là, số lượng tác phẩm ngày càng nhiều song còn ít tác phẩm có giá trị cao về Tư tưởng và Nghệ thuật.

Ba là, trong một số tác phẩm, lý tưởng xã hội - thẩm mỹ không rõ nét, ý nghĩa xã hội còn hạn hẹp.

Bốn là, một số văn nghệ sĩ còn hạn chế trong tiếp cận và nhận thức những vấn đề mới của cuộc sống, chưa cảm nhận đầy đủ ý nghĩa, chiều sâu và tính phức tạp của quá trình chuyển biến mang tính lịch sử trong thời kỳ mới của đất nước. Có biểu hiện xa lánh những vấn đề lớn lao của đất nước, chạy theo các đề tài nhỏ nhặt, tầm thường, chiều theo thị hiếu thấp kém của một bộ phận công chúng, hạ thấp chức năng giáo dục, nhấn mạnh một chiều chức năng giải trí.

Năm là, trong một số trường hợp, có biểu hiện cực đoan, chỉ tập trung tô đậm mặt đen tối, tiêu cực của cuộc sống hiện tại, thậm chí xuyên tạc, bóp méo lịch sử hoặc bị các thế lực thù địch lôi kéo, đã sáng tác và truyền bá

các tác phẩm độc hại, đi ngược lại với lợi ích của nhân dân và đất nước...

Sáu là, tình trạng nghiệp dư hoá các hoạt động Văn học, Nghệ thuật chuyên nghiệp có chiều hướng tăng lên". Có thể nhận thấy, những yếu kém, khuyết điểm như trên đã lý giải, nói hộ với chúng ta vì sao sức hấp dẫn, lôi cuốn của Văn học thời gian gần đây giảm hẳn, các nhân vật trung tâm, nhân vật điển hình có sức sống, lôi cuốn, hút bạn đọc giảm đi trong thấy.

Người ta ít bàn đến những nhân vật Văn học "lớn" có sức lôi cuốn, tác động mạnh đến tình cảm của người đọc, ảnh hưởng tích cực đến bạn đọc nói chung.

Tài năng Văn học, Nghệ thuật là vốn quý của dân tộc. Chăm lo phát hiện, bồi dưỡng, quý trọng và phát huy các tài năng Văn học, Nghệ thuật là trách nhiệm của toàn xã hội, trước hết là của Đảng, Nhà nước và của các tổ chức trong hệ thống chính trị các cấp. Tôn trọng, bảo đảm quyền tự do sáng tạo, tạo điều kiện thuận lợi phát huy tính độc lập, khơi dậy mọi nguồn lực sáng tạo của văn nghệ sĩ.

Văn nghệ sĩ, người chiến sĩ xây dựng và phát triển nền Văn nghệ tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, cần phát huy lòng yêu nước nồng nàn, gắn bó máu thịt với nhân dân, nêu cao trách nhiệm công dân, sáng tạo nên nhiều tác phẩm có giá trị phụng sự đất nước và dân tộc.

Phóng viên (Tổng hợp)

Nhạc Sĩ Trần Tiến Với Ca Khúc Vết Chân Tròn Trên Cát

□ NS. TRẦN CAO VÂN

“Vết chân tròn trên cát” là một trong những ca khúc mang dấu ấn sâu sắc được nhiều người yêu thích bởi bài hát đã toát lên những trăn trở chất chứa lòng thương yêu, sự biết ơn sâu sắc, tưởng nhớ và tri ân những anh hùng liệt sĩ, những thương binh đã cống hiến tuổi xuân cho Tổ quốc. Đặc biệt hơn, là hình ảnh anh thương binh sau những năm tháng chiến tranh trở về với bao sự hy sinh, mất mát... cả về thân thể... đôi nặng gổ mà biểu tượng là “*vết chân tròn*” in trên cát trắng... vẫn ngày đêm tiếp tục miệt mài cống hiến... dạy dỗ các em thơ nơi trường làng. Hơn hết, còn là truyền cả nghị lực, nguồn sống yêu đời, lạc quan, sự thanh cao mà giản dị... cho cuộc đời hôm nay và cả mai sau.

Ca khúc được viết ở giọng La thứ, gồm 3 đoạn đơn ABA'. Với chất liệu âm nhạc trữ tình, nhẹ nhàng, sâu lắng.

Đoạn một: Phần mở đầu, cũng là phần giới thiệu chủ đề. Từ đầu đến “*bài hát quê hương*” có 2 câu, 11 nhịp gồm cả nhịp lấy đà. Câu 1 được viết ở giọng Mi thứ, đoạn 1 được kết đoạn ở giọng La thứ hòa thanh.

VẾT CHÂN TRÒN TRÊN CÁT

Andante ♩ = 65 Nhạc và lời: Trần Tiến.

Vết chân tròn vẫn đi về trên con đường
mòn cát trắng quê tôi. Anh thương binh vẫn đến trường
làng, vẫn ôm đàn dạy các em thơ bài hát quê hương.

Giai điệu đoạn 1 và cả bài hát như một câu chuyện kể, lời tự sự mộc mạc đưa người nghe vào câu chuyện đời thường hôm nay của anh thương binh: “*Vết chân tròn vẫn đi về trên con đường mòn cát trắng quê tôi. Anh thương binh vẫn đến trường làng. Vẫn ôm đàn dạy các em thơ bài hát quê hương...*”. Người thầy giáo trong ca khúc hiện lên là hình ảnh gần gũi và rất đời thân thương là “*vết chân tròn*” trên cát trắng. Hình ảnh người thương binh cần mẫn, lặng lẽ trở về dạy chữ, dạy hát, dạy cả những truyền thống đấu tranh của dân tộc, dạy những

giá trị nhân văn cao cả của con người, dạy cho các em về tình yêu quê hương đất nước... Vì lẽ đó, dấu chân của thầy giáo-anh thương binh trong ca khúc là một dấu hằn của cuộc đời người lính trong từng thời khắc, từng trận chiến đấu đầy gian khổ, hy sinh. Và thân phận, sự hy sinh cao cả mà rất đổi bình dị, thân thương lại sâu thẳm ấy mà nhạc sĩ (NS) Trần Tiến đã lấy đó làm “tư, làm chủ đề tư tưởng” cho ca khúc.

Đoạn hai: Là đoạn điệp khúc, tiếp đến nhịp 33 (có 5 câu, 22 nhịp có tái hiện). So sánh với đoạn 1 thì đoạn 2 có số nhịp nhiều gấp đôi đoạn 1.

Bài hát có ngon núi quê anh xa vội, bài hát có đồng
hát có trận đấu không quên bên đời, bài hát có người
lúa mệnh mang câu hò. Bài hát có người lính đã hy
lính biển cương thương mẹ. Bài hát có ngọn gió cuốn bay...
sinh âm thầm, cho hôm nay những gót chân son vui quanh dấu chân
tròn. Bài theo dấu chân tròn, để lại một bài ca trên cát trắng bao la.

Trong nguyên tắc sáng tác theo trường phái cổ điển: Nếu là hình thức 3 đoạn đơn thì các đoạn phải có cấu trúc cân phương. Nhưng “*Vết chân tròn trên cát*” không bị ràng buộc bởi nguyên tắc đó. Đây là nét đột phá trong sáng tác của NS Trần Tiến. (Nếu tính gộp luôn cả phần tái hiện thì đoạn 2 sẽ có tới 33 nhịp) và đoạn 2 với tính chất cao trào mãnh liệt, âm nhạc được mở đầu mỗi câu bằng những quãng âm khá rộng: Câu 1 mở đầu bằng quãng 5 đúng “La-Mi”. Câu 2 quãng 8 đúng “Mi-Mi). Câu 3 quãng 6 thứ “Mi-Đô” và cuối mỗi câu là 1 chùm 3 nốt móc đôi ở các chữ “*xa, bên, câu, thương, âm*” ở cuối các nhịp 14, 18, 22. Sự luyến âm nhuần nhuyễn mềm mại và tinh túy này đã càng làm toát lên tình cảm thiêng liêng, nỗi nhớ thương day dứt, xót xa... và những rung cảm của người lính, giai điệu bài hát cứ mãi ngân nga, đắm thẳm ngọt ngào “*Bài hát có ngon núi...*” dựng lên không gian yêu thương của quê hương, đất nước, về người mẹ, về sự hy sinh thầm lặng của những người thương binh-liệt sĩ. Cảm xúc sâu sắc như vỡ òa, để cho một thể hệ tiếp nối là “*các em thơ*”. Hình ảnh “*dấu chân son*

vây quanh vết chân tròn...” đã dạy, đã truyền lửa cho các em thơ những bài học về truyền thống lịch sử... tình yêu quê hương đất nước.

Đoạn ba: Đoạn A', có 4 câu, là phần tái hiện chủ đề của đoạn 1. Không khó để nhận thấy điều này bởi về giai điệu và lời ca của đầu đoạn 3 (nhịp 34 đến nhịp 38) được tái hiện lại hoàn toàn từ câu 1 của đoạn 1 “*Vết chân tròn... cát trắng quê tôi*”.

34 CODA



Vết chân tròn vẫn in hình trên con đường mòn cát trắng quê
tôi. như bài ca anh viết trong thầm lặng trên bờ cát không
lời cứ hát mãi trong tôi hát mãi trong tôi ôi bài
ca cuộc đời đốt mãi trong tôi cháy mãi trong tôi.

Giá trị bài hát càng được nâng lên thành một triết lý sâu sắc, tốt đẹp. Không những thế, bài hát còn là “thông điệp” cho người nghe về lòng biết ơn bằng sự tri ân, sự đền ơn đáp nghĩa... đối với những anh hùng liệt sĩ, thương binh và những người có công với Cách mạng.

Không chỉ mỗi dịp kỷ niệm Ngày Thương binh - Liệt sĩ 27-7 hằng năm, mà những dịp kỷ niệm, họp mặt, gặp gỡ đồng đội... ca khúc “*Vết chân tròn trên cát*” luôn được vang lên. Sức sống trường tồn của “*Vết chân tròn trên cát*” trước hết là tính chân thành, sự độc đáo về hình tượng của cảm xúc cùng với hình ảnh so sánh đầy sáng tạo của NS Trần Tiến. Trong ca khúc, ta thấy rõ hai thế hệ, hai dấu chân “tròn” và “son” đã hòa quyện nhau, nối tiếp nhau trong lặng động, ngọt ngào. “*Vết chân tròn trên cát*” “*có ngọn gió cuốn bay theo dấu chân tròn*” và đã để lại “*một bài ca trên cát trắng bao la*”. Đó là “*bài hát không lời*” mà sao “*cứ hát mãi*” trong mỗi chúng ta đến bồi hồi, day dứt, nhói đau mà rất đỗi tự hào về người lính, những chiến sĩ anh hùng đã hy sinh một phần thân thể trong cuộc đấu tranh giành độc lập - tự do cho dân tộc. Họ phải thật sự được tôn vinh, tỏa sáng và đó chính là bài ca bất tử mà muôn đời sau phải luôn luôn ghi ơn! ■

Thủy Chung Hoa Muống Biển

□ NGÔ THỊ NGỌC DIỆP

Tôi đến Trường Sa nhằm mùa hoa muống biển nở rộ. Dọc bờ cát ven bờ là những dây muống biển dẻo dai đan cài vào nhau đang vươn ngọn kết lá xanh rờn dưới cái thời tiết khắc nghiệt của nắng gắt gió hanh cùng vị mặn mòi nước biển.

Những con sóng nhẹ vỗ về mơn man bờ cát trắng như đang ve vuốt những dây muống biển ven bờ. Những nhánh san hô, vỏ sò vỏ ốc được sóng biển đưa vào như đang khoe hình khoe dáng, nép bên cạnh những bông hoa muống biển xinh xinh rung rinh vui đùa trong nắng. Những con sóng lăn tăn chạy dài, chạy hoài chạy mãi đùa nghịch như chào đón tàu chúng tôi, đón những người từ đất liền ra thăm đảo. Nước biển xanh thẳm thẳm và hiền hoà, xa xa những cụm mây trắng bàng bạc lững lờ. Khung cảnh yên bình nên thơ chi lạ!

Rau muống biển, loài cây thân dây mềm mại có sức sống mãnh liệt sinh tồn trên cát đá san hô ngày nắng nóng đến bỏng rát, có sức chịu bão quật sóng dồi những ngày biển động. Những đảo nổi tôi qua như Song Tử Tây, Trường Sa Lớn, Sinh Tồn... đều bắt gặp loài cây này. Rau muống biển

là vòng tay xanh, ấm áp và dẻo dai ôm ấp vỗ về bờ cát trắng thân yêu. Rau muống biển ken thân chen lá là tấm thảm bảo bọc lấy đảo, chống xói mòn và giữ phù sa làm cho đảo xanh mãi mãi tươi xanh. Rau muống biển đan dày trên sỏi khô, đá nhọn làm êm bước chân tuần tra người chiến sĩ. Cùng với cây bão táp, phong ba, mù u, bàng vuông, rau muống biển giúp đảo thêm xanh thêm dịu, không khí thêm mát thêm lành.

Rau muống biển mùa này đang dịp trở hoa. Thoạt nhìn, hình dáng hoa rau muống biển rất giống hoa rau muống quê nhà. Hoa màu tím hoa cà, có những đường gân màu tím thẫm tô điểm cho bông hoa thêm duyên. Một chiến sĩ Hải quân nói với tôi: “Chưa ai nói đã ăn loại cây này, nhưng chúng em ở đây và nhiều đảo khác cứ nhất nhất gọi là rau muống biển. Gọi thế cho nó thân mật như mình đang ở quê nhà...”. Khi hỏi về loài hoa này, tôi còn được các chiến sĩ kể về sự tích hoa rau muống biển. Chuyện kể rằng, ngày xưa, xưa lắm, có đôi trai gái yêu nhau tha thiết, nhưng vì nhà nghèo mà chàng trai không được bố mẹ cô gái



chấp nhận. Chàng quyết chí vươn khơi đánh cá kiếm tiền. Và chàng ra đi, đi mãi... không thấy trở lại. Cô gái nhớ thương người yêu, ngày ngày ra bãi biển ngóng trông. Chờ hoài, chờ mãi... cho đến khi ngã quỵ. Mái tóc dài đen mượt của nàng hóa thành những dây rau muống nở hoa mỏng manh màu tím thủy chung.

“Có chàng trai tên Biển, cùng yêu thương cô Muống chân tình...” Tiếng đàn nguyệt lời hát một chiến sĩ đang ngồi dưới gốc bàng vuông, trước mặt anh là cả một vạt hoa muống biển đang khoe sắc. Khung cảnh hữu tình, bài hát đúng cảnh khiến bao người phải dừng chân lắng nghe và ngắm kỹ loài hoa đã từng nghe tên, đã từng hát, đã từng xem trên ti vi hiện diện trước mắt.

Tạm biệt đảo, chia tay những người lính đảo, hành trang theo về là những hình ảnh thân thương của người chiến sĩ đang ngày đêm canh giữ biển trời. Là ánh mắt nụ cười bao người dân trên đảo. Là tiếng chuông chùa trầm ngân tĩnh lặng. Là cái nắng cái gió của Trường Sa. Là màu xanh yên bình của trời của biển. Là những viên đá san hô xinh đẹp. Là cái khoẻ khoắn hiên ngang của cây phong ba, cây bão táp, cây bàng vuông. Là những thùng xốp rau xanh mượt mà cùng sắc tím dịu thủy chung của hoa muống biển ■



Ảnh: TL

Nguyễn Kinh

Lời Biển

Nghe sóng vỗ cồn cào biển động
Nét hờn căm xao động cả biên thù
Lửa Bạch Đằng sáng rực đất trời quê
Gò Đống Đa chất dày thây quân giặc
Tiếng ồn ào phát lên con sóng vượt
Trường Sa ơi! Biển động giữa

trùng khơi

Nghe sóng cồn tiếng gọi hồi người ơi
Con đất Việt hãy đứng lên gìn giữ
Con sóng biển từ Trường Sa vọng tới
Lời ru hời của mẹ trước phong ba
Con sóng ngầm định cắn xé

Trường Sa

Đạp lên đất mà ông cha ta để lại
Chắc tay súng mà giữ yên bờ cõi
Quân thù đang dày xéo quê mình
Bao dân lành đã đổ máu hy sinh
Hãy đoàn kết một lòng ta gìn giữ.

Nguyễn Hoàng Oanh

Yêu Lắm Trường Sa

*Trên trời mây vùn vủ, dưới biển sóng thét gào
Biển yên lặng bỗng trở nên xám xịt
Mưa đảo xa cả một vùng đen kịt
Oi Trường Sa giữa bão tố phong ba*

*Những người lính kiên cường của chúng ta
Chắc tay súng ngoài khơi xa canh giữ
Bảo vệ quê hương canh từng giấc ngủ
Giữ gìn chủ quyền biển đảo yêu thương*

*Căng mắt dõi theo qua những khói sương
Hành trang mang theo là quê hương đất nước
Hiểm nguy không sờn bàn chân vững bước
Dâng hiến hết mình vì tổ quốc thiêng liêng*

*Ngăn chặn kịp thời buôn lậu vượt biên
Những kẻ tham tiền u mê bán nước
Thủ đoạn tinh vi khôn lường sau trước
Nguy hiểm vô cùng cuộc mạng sống mong manh*

*Vì Nhân dân vì Tổ quốc an lành
Vượt qua tất cả gian nan giông tố
Phát huy truyền thống ngàn đời tiên tổ
Bảo vệ chủ quyền biển đảo quê hương.*

Nghề Dệt Thảm Cẩm Của Người M'ông Bình Phước

□ ĐÌNH NHO DƯƠNG

Cho đến nay, chưa có công trình nào nghiên cứu về lịch sử hình thành và phát triển nghề dệt thảm cẩm của người M'ông. Nghề dệt thảm cẩm được truyền từ thế hệ này qua thế hệ khác bằng hình thức truyền miệng và truyền dạy trực tiếp từ người biết dệt cho những người chưa biết dệt. Theo phong tục của người M'ông ở Bình Phước, nghề dệt thảm cẩm chỉ được thực hành bởi những người phụ nữ trong gia đình. Các bà, các mẹ là người thực hành nghề dệt thảm cẩm truyền thống, đồng thời là người truyền dạy lại toàn bộ quy trình, kỹ thuật dệt cho con, cháu gái của họ.

Nghề dệt thảm cẩm truyền thống của người M'ông được thực hành bằng

hình thức thủ công, người dệt sử dụng khung dệt và sợi nguyên liệu để tiến hành dệt nên những tấm thảm cẩm. Để tạo nên một sản phẩm thảm cẩm hoàn chỉnh, người M'ông phải thực hiện nhiều công đoạn với những hình thức gồm có các bước chủ yếu như sau: Trồng bông, thu hoạch bông, tách hạt, se sợi, nhuộm màu, sử dụng khung se sợi, khung dệt tiến hành dệt vải và cuối cùng là hoàn thiện sản phẩm. Theo từng thời kỳ, người M'ông sử dụng những vật liệu khác nhau (từ vỏ cây đến bông vải và ngày nay là sợi len) để làm nguyên liệu thực hiện dệt thảm cẩm.

Người M'ông sử dụng khung dệt di động để dệt nên những tấm thảm cẩm. Khung dệt do người M'ông được chế

tạo từ các loại nguyên liệu trong tự nhiên như: Tre, gỗ, dây rừng. Khi dệt thảm cẩm, việc đầu tiên là lên khuôn sợi dệt theo chiều dọc. Mỗi sản phẩm thảm cẩm đều có những nhóm mô tuýp trang trí hoa văn khác nhau, căn



Đồng chí Trần Tuyết Minh - UVBTV, Phó Chủ tịch UBND tỉnh cùng lãnh đạo huyện Bù Đăng tham quan các sản phẩm nghề dệt thủ công truyền thống. Ảnh: N. Dương



cứ vào sản phẩm cần dệt người dệt sẽ lên khuôn dệt cho sản phẩm. Họ phải xác định các hoa văn sẽ dệt để sắp xếp, bố trí vị trí các sợi dệt theo nhóm có màu sắc phù hợp với việc sẽ đan các sợi dệt vào khung dệt theo chiều dọc. Sau khi lên khuôn sợi dọc hoàn chỉnh, người nghệ nhân sẽ thực hành dệt sản phẩm bằng cách đan sợi ngang. Trong quá trình dệt sợi sản phẩm thổ cẩm (dệt sợi ngang) vào khung dệt, nghệ nhân sẽ thể hiện các hoa văn trang trí trên sản phẩm thổ cẩm theo mô tuýp đã định hình từ trước cho đến khi dệt hoàn chỉnh sản phẩm. Các sợi hoa văn có chiều dọc, xuyên suốt của sản phẩm, các sợi để tạo những mảng màu được xếp cố định trước. Sau đó, người dệt dùng các sợi nguyên liệu dệt theo chiều ngang để tạo thành sản phẩm. Trong quá trình thực hiện công đoạn dệt ngang, người dệt sẽ kết hợp với sợi dọc đã căng từ trước đó để tạo các hoa văn ở các vị trí theo các mô - tuýp truyền thống đã định hình từ trước.

Sau khi kết thúc công đoạn dệt vải, để có một sản phẩm thổ cẩm hoàn chỉnh, người dệt vải tiến hành công đoạn hoàn thiện sản phẩm bằng các thao tác khâu, may, vá thủ công. Tùy thuộc vào mỗi loại sản phẩm khác nhau mà việc hoàn thiện sản phẩm có những yêu cầu khác nhau. Thông thường để hoàn chỉnh một chiếc áo người dệt phải thực hiện trong thời gian từ 7 đến 10 ngày lao động liên tục. Đối với những sản phẩm có kích thước lớn như chăn (tấm đắp) người dệt phải thực hành trong thời gian từ 3 cho

đến 6 tháng.

Người M'ông Bình Phước sử dụng các sản phẩm thổ cẩm để phục vụ cho nhu cầu thiết yếu của gia đình như: Để mặc, đắp, làm vật phẩm cho, tặng, sử dụng để làm vật trao đổi theo hình thức vật đổi vật... Các sản phẩm còn được dùng làm hàng hóa trao đổi hoặc mua bán trong cộng đồng hoặc giữa cộng đồng người M'ông với các dân tộc khác cũng như là món hàng thủ công mỹ, đồ lưu niệm bán cho khách du lịch.

Ngày nay, khi cuộc sống của người M'ông Bình Phước đã có nhiều thay đổi, cũng như các dân tộc khác, họ sử dụng các loại vật dụng, trang phục công nghiệp khá phổ biến. Nhưng việc sử dụng sản phẩm thổ cẩm vẫn được cộng đồng duy trì, đặc biệt trong các dịp lễ cưới, lễ hội truyền thống của cộng đồng thì thổ cẩm là một trong những vật dụng không thể thiếu. Qua kết quả khảo sát, tại nhiều địa phương có người M'ông sinh sống, những người lớn tuổi và cả nhiều người trẻ tuổi đã biết rõ những tri thức, kỹ năng trong việc thực hành nghề dệt thổ cẩm trong cộng đồng. Mặc dù hoạt động sản xuất chưa trở thành quy mô lớn nhưng nghề dệt thổ cẩm của người M'ông ở Bình Phước hiện nay vẫn còn duy trì trong cộng đồng (tập trung chủ yếu ở xã Bù Gia Mập, huyện Bù Gia Mập, xã Đăk Nhau, xã Đồng Nai, xã Thọ Sơn, xã Phú Sơn, huyện Bù Đăng) với nhiều sản phẩm phong phú, phù hợp với xu hướng thời trang của mọi tầng lớp ■

BÌNH PHƯỚC QUÊ TÔI

Nhạc & lời: Nguyễn Văn Luân

Vui tươi - tình cảm
Nhạc dạo...

Quê Tôi

tôi Bình Phước thân yêu Âm vang huyền thoại Núi rừng Miền Đông Năm
yêu Bình Phước quê tôi Lung linh huyền thoại Đất trời Miền Đông Cao

xưa khiếp vĩa giặc thù Rạng ngời sử sách một thời liệt oanh
su xanh ngát điệp trùng Cùng dòng Sông Bé oai hùng lượn quanh

Kiên cường anh dũng đấu tranh Chiến công rực lửa rạng danh Đồng
Hương điều ước những ước mơ khát khao bỏng cháy ngày mai đẹp

Xoài Em thơ nay được ấm no Thấp lên niềm
giàu Quê tôi nay đẹp biết bao Thác Mơ dòng

tin Sống đời tự do Cho bao thế hệ mai
điện sáng ngời bản xa Hương thơm trái ngọt quanh

sau Ngập tràn hạnh phúc Tương lai sáng ngời Tình người Tình đất thiết
ta Cuộc đời nồng ấm Nên duyên thăm tình Tình người Bình Phước thiết

D.S. al Fine

tha Quê tôi là bản hùng ca một thời
tha Quê tôi là bản tình ca tuyệt vời.

“Làm Mềm” CÁC VẤN ĐỀ CHÍNH LUẬN TRÊN BÁO CHÍ, VĂN HỌC - NGHỆ THUẬT

□ THẢO LINH

Từ khi Đảng ta triển khai cuộc vận động Xây dựng, chỉnh đốn Đảng (Hội nghị Trung ương VI lần 2, khóa VIII), công tác tuyên truyền, sáng tạo nghệ thuật về chủ đề xây dựng Đảng được Văn học - Nghệ thuật, báo chí quan tâm hơn. Các chuyên mục về xây dựng Đảng được các Báo, Đài, Tạp chí Văn học - Nghệ thuật... xây dựng và duy trì. Thông qua những chuyên mục này, mảng đề tài chính luận, xây dựng Đảng được chuyển tải đến bạn đọc sinh động hơn, tần suất cao hơn. Thế nhưng vào thời điểm cụ thể này, việc tuyên truyền về xây dựng, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng còn đặt ra nhiệm vụ quan trọng, cấp bách và cần sự đổi mới để hiệu quả hơn, thiết thực hơn, bởi các thế lực thù địch ngày càng ráo riết, mạnh động hơn trong hoạt động chống phá Đảng, Nhà nước và Nhân dân ta.

Cái được nhìn thấy rõ nhất là tần suất, thời lượng dành cho các chuyên mục về xây dựng Đảng của các cơ quan Báo chí, Văn học - Nghệ thuật tăng lên đáng kể. Với Báo chí, bên cạnh việc duy trì các chuyên mục xây dựng Đảng trên các số báo, chương trình phát thanh, truyền hình định kỳ, một số tòa soạn báo giấy, trong đó có Báo Bình Phước còn mở chuyên mục phản bác các luận điệu chống phá Đảng của các thế lực thù địch với tên gọi “Góc nhìn thẳng” cùng các chuyên mục mang tính chính luận khác như: Sự kiện và bình luận, Thời luận trên báo giấy, báo điện tử... Các ấn phẩm Văn nghệ, trong đó có Văn nghệ Bình Phước, lúc đầu dù chưa duy trì chuyên mục, nhưng mỗi số phát hành đều có các bài viết về chủ đề xây dựng Đảng.

Từ khi Ban Tổ chức Trung ương chủ trì, phối hợp Báo Nhân dân, Tạp chí Cộng sản, Đài Truyền hình Việt Nam, Hội Nhà báo Việt Nam tổ chức giải Búa liềm vàng (nay là Cuộc thi chính luận bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng), đã thổi luồng sinh khí mới, thắp lên cảm hứng thực hiện các tác phẩm báo chí về xây dựng Đảng. Từ cuộc thi này, nhiều tác phẩm đoạt giải cao đã góp phần nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và Nhân dân về công tác xây dựng, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng hiện nay, giúp cho các Cấp ủy, tổ chức Đảng đánh giá những mặt tích cực để phát huy, cũng như nhìn nhận những mặt hạn chế để khắc phục, tìm ra lời giải cho những vấn đề thực tiễn đang đặt ra một cách rõ ràng, chân thực. Bằng việc tổ chức cuộc thi

này, việc tuyên truyền về xây dựng, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng không chỉ là nhiệm vụ của truyền thông, Báo chí và hệ thống Tuyên giáo, mà đã lan tỏa đến mỗi công dân Việt Nam cả trong và ngoài nước. Ngay cả những người còn rất trẻ, chưa trở thành đảng viên cũng đã nhận giải cuộc thi này. Đó là sự chuyển biến rất đáng mừng trong tuyên truyền về xây dựng, bảo vệ Đảng.

Tuy nhiên, dù đã cố gắng thay đổi cách thể hiện và trình bày, nhưng các tác phẩm, chuyên mục về xây dựng Đảng ở hầu hết Báo, Đài, Tạp chí vẫn thiếu hấp dẫn. Trên báo giấy và báo điện tử, những bài viết với chủ đề đưa nghị quyết của Đảng vào cuộc sống thường chỉ là thông tin về triển khai nghị quyết của Đảng; Giới thiệu thành tích của địa phương, đơn vị. Hầu hết các bài viết vẫn khô khan, đôi khi “lên gân lên cốt” và cố đưa những chủ trương, đường lối của Đảng vào bài viết một cách gò ép, khiên cưỡng. Và như một số bạn đọc nhận xét, những bài viết ấy chỉ dành cho cán bộ lãnh đạo địa phương, đơn vị được nêu gương và người làm công tác Đảng đọc mà thôi! Báo địa phương còn bất cập hơn do phóng viên chỉ loanh quanh trong tỉnh nên khi xảy ra vấn đề thu hút dư luận, phóng viên sẽ dè dặt khi đề cập những vấn đề nhạy cảm này. Vì thế, có những vụ việc tiêu cực, khi báo Trung ương, báo ngành đã cày xới tung lên, báo địa phương cũng chỉ đưa tin chung chung

về hướng giải quyết của Cấp ủy, Chính quyền địa phương đối với vụ việc. Các ấn phẩm Văn nghệ, dù đã tăng dung lượng cho chủ đề này nhưng vẫn chưa hấp dẫn.

Những bất cập, hạn chế nêu trên, trước hết là do các cơ quan báo chí, văn nghệ địa phương còn thiếu những cây bút bản lĩnh, được trang bị lý luận chính trị vững vàng và thể hiện sắc bén quan điểm, góc nhìn của mình về công tác xây dựng Đảng. Rồi mối quan hệ giữa các ban xây dựng Đảng với báo chí, Văn nghệ còn lỏng lẻo, các lĩnh vực kiểm tra hay tổ chức xây dựng Đảng được xem như vấn đề “kiêng kỵ”, rất khó tiếp cận... Đó là những nguyên nhân chính khiến cho việc tuyên truyền xây dựng, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên các ấn phẩm báo chí, Văn học - Nghệ thuật, dù đã tăng thời lượng, tần suất nhưng hiệu quả chưa như mong muốn.

Làm thế nào để mảng đề tài mang tính chính luận, xây dựng Đảng hấp dẫn được bạn đọc là điều không chỉ các cơ quan truyền thông, báo chí, Văn học - Nghệ thuật quan tâm, trăn trở. Từ trước tới nay, vẫn có một quan niệm mang tính “truyền thống” rằng, phải là những cây bút từng trải, nhận thức chính trị vững vàng mới có thể viết tốt chủ đề mang tính chính luận, xây dựng Đảng. Thế nhưng thực tế là nhiều phóng viên tuổi đời, tuổi nghề còn trẻ, thậm chí chưa là đảng viên, lại có những tác phẩm khá chắc tay và nhận được nhiều

giải thưởng từ cấp Trung ương đến khu vực trong các cuộc thi viết chính luận bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”. Điều đó cho thấy, quan điểm, góc nhìn về việc tuyên truyền xây dựng Đảng đã có những thay đổi phù hợp với đời sống hôm nay và cũng dễ được bạn đọc, khán thính giả đón nhận hơn.

Người viết đã xem một số chương trình trên cả 4 loại hình báo chí của BPTV thời gian gần đây và nhận thấy rằng, BPTV đang có sự đổi mới trong thực hiện nhiệm vụ chính trị, nhất là trong tuyên truyền xây dựng Đảng. Các chuyên mục, chương trình mang tính chính luận khô cứng đã được “làm mềm” bằng những tên gọi gọi chất Văn nghệ. Như chương trình tọa đàm “Cuộc sống tươi đẹp” hay “Hành trình khát vọng sống” ở lĩnh vực truyền hình. Mỗi câu chuyện được các MC trẻ, đẹp dẫn dắt thật sinh động. Hay chương trình “Bình Phước buổi sáng” không chỉ đơn thuần đưa tin mà qua cách dẫn linh hoạt, xen yếu tố Văn nghệ đã “nạp năng lượng” cho người nghe, người xem trước khi bắt đầu một ngày lao động, học tập. Trong những câu chuyện, từ MC đến nhân vật không nhắc tới “Đảng” hay “nâng cao năng lực và sức chiến đấu...”, nhưng người xem đều dễ dàng nhận biết câu chuyện ấy chính là hiện thực hóa các nghị quyết của Đảng vào cuộc sống. Rồi chuyên mục “Chào nhé yêu

thương” trên báo Điện tử với chủ đề mùa 1 viết về Mẹ. Nhưng qua các tác phẩm được chọn đăng đều toát lên những thông điệp rất đẹp về đạo hiếu, về nền tảng, giá trị gia đình. Hay chương trình “Ngôi nhà khởi nghiệp”, “Chuyện thị trường”... đều là những chuyên mục rất có duyên của BPTV khi đưa yếu tố Văn nghệ vào những vấn đề mang tính chính luận.

Tạp chí Văn nghệ Bình Phước cũng đã “làm mới” mình, kịp thời đề cập những vấn đề chính luận và mang tính thời sự bằng chuyên mục “Góc nhìn Văn nghệ”.

Để mọi tầng lớp xã hội đồng cảm, đồng hành với những đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng là nhiệm vụ vô cùng quan trọng của hệ thống truyền thông, báo chí và Văn học Nghệ thuật. Việc “làm mềm” các vấn đề mang tính chính luận trên sóng phát thanh, truyền hình mà BPTV hay Tạp chí Văn nghệ Bình Phước đang làm và được chú ý ngay từ cách đặt tên chương trình, chuyên mục... đang từng bước kéo khán, thính giả, bạn xem truyền hình lại gần hơn những vấn đề vẫn thường được gắn với 3 chữ K (khó, khô và khổ). Và rõ ràng, chỉ khi nào việc tuyên truyền về xây dựng, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng không còn là nhiệm vụ nặng nề mà trở nên nhẹ nhàng, lôi cuốn đối với các phóng viên, các văn nghệ sỹ thì tác phẩm mới dễ xem, dễ nhớ và truyền được cảm hứng người xem và bạn đọc ■

BỘ MẶT THẬT CỦA MSFJ

□ NHẬT MINH

MSFJ là chữ viết tắt của cụm từ tiếng Anh: Montagnards Stand For Justice - dịch sang tiếng Việt là nhóm “Người Thượng vì công lý” hiện đang lưu vong tại Mỹ. Nhóm này được thành lập năm 2019, bởi các đối tượng cầm đầu, gồm: Y Phic Hdok ở Mỹ, Y Pher Hdrue, Y Quynh Bdap ở Thái Lan và một số thành phần bất hảo. Với danh nghĩa vô cùng mỹ miều là “thúc đẩy hòa bình và bảo vệ quyền con người của những người bị áp bức tại Tây Nguyên”, nhưng thực chất MSFJ chỉ là cái “chòi” tạm che nắng mưa trên con đường “khất thực” nơi đất khách của những kẻ phản dân hại nước. Để có được miếng ăn sống qua ngày, các thành viên của MSFJ sẵn sàng làm bất cứ việc gì với mọi thủ đoạn dù dơ hèn, bỉ ổi đến mấy.

Chiêu thức kiếm ăn của MSFJ là thông qua trang mạng xã hội để liên lạc, lôi kéo những người dân thiểu số biết ở Tây Nguyên cố tình vi phạm pháp luật để chính quyền xử lý. Sau đó, chúng thu thập, sử dụng các thông tin sai sự thật và xuyên tạc, bịa đặt nhằm vu cáo Việt Nam phân biệt đối xử, đàn áp người dân tộc thiểu số. Tiếp

đó, chúng gia tăng hoạt động vận động các nước, các tổ chức Quốc tế thiếu thiện cảm với Việt Nam và những cá nhân là thành phần bất hảo, bất mãn, cơ hội chính trị nhằm mục đích vụ lợi và kích động chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Bằng chứng là vào đầu năm 2021, nhân việc một người đàn ông từng là lính Fulro tên là Y Piêk Niê ở tỉnh Đắk Lắk, qua đời vì tuổi già và bệnh tật sau khi ra tù được hơn chục năm, nhóm “Người Thượng vì công lý” đã phát tán một loạt bài viết sặc mùi kích động rằng: “Một tù nhân người Thượng ở Tây Nguyên đã chết vì bệnh tật khi ra tù cộng sản”.

Và không chỉ có tựa đề, mà nội dung bài viết từ đầu tới cuối đều chứa đựng hàm ý rằng, cái chết của ông này là vì bệnh tật mà nguyên nhân là do chế độ hà khắc của nhà tù Cộng sản gây ra. Lố bịch và thô bỉ hơn, chúng còn tổ chức livestream đám tang, rồi đóng kịch chia buồn theo kiểu thương khóc cho một “nạn nhân của chế độ”. Trong khi đó, Y Piêk Niê đã ra tù rồi lấy vợ, sinh con đã được hơn 10 năm và đang có cuộc sống bình yên tại

Buôn Mbriui, huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk. Đặc biệt, từ sau khi mãn hạn tù, ông này đã không hề dính líu gì đến đồng bọn trước đây. Vậy nên, những giọt nước mắt cá sấu của đám người nhân danh đấu tranh cho “công lý”, “đức tin” trong nhóm MSFJ không ngoài mục đích xuyên tạc, vu cáo chế độ nhằm chống phá Nhà nước. Tuy nhiên, những việc làm này không thể che đậy được âm mưu đen tối và dơ bẩn của họ là kiếm ăn trên xác chết của “chiến hữu” ngày xưa.

Chưa hết, vào ngày 8-4-2023, Công an tỉnh Đắk Lắk cho biết, cơ quan này đã ra quyết định khởi tố vụ án “Phá hoại chính sách đoàn kết” xảy ra tại huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk, theo quy định tại Điều 116 Bộ luật Hình sự. Đồng thời, khởi tố bị can đối với đối tượng A Ga - một phần tử Fulro lưu vong. Cùng bị khởi tố và bị bắt tạm giam với A Ga còn có đối tượng Y Kréc Byă, tên thường gọi Ama Guôn, ở buôn K’nia 2, xã Ea Bar, huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk. Y Kréc Byă từng bị xử phạt 8 năm tù về tội “Phá hoại chính sách đoàn kết”, nhưng chỉ một năm sau khi ra tù - 2013, Y Kréc lại tiếp tục tham gia hoạt động cơ sở ngầm Fulro. Với ảo vọng quyền lực, cộng với việc bị các đối tượng Fulro lưu vong tại Mỹ, Thái Lan lôi kéo, xúi giục, Y Kréc đã tích cực tham gia

“Hội thánh Tin lành đảng Christ Tây Nguyên - CHPC” do đối tượng A Ga lưu vong tại Mỹ cầm đầu.

Đỉnh điểm của hoạt động phá hoại, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc ở Tây Nguyên của các phần tử Fulro do nhóm MSFJ xúi giục, là vụ khủng bố xảy ra tại trụ sở UBND xã Ea Tiêu và Ea Ktur, huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk, vào đêm ngày 11-6-2023. Mạnh động, liều lĩnh, hung hãn và tàn ác,... là những từ chính xác nhất để mô tả về hành vi của nhóm đối tượng này. Súng, dao, bom xăng, lựu đạn,... là những hung khí mà các đối tượng này đã sử dụng để thực hiện hành vi giết người đối với cán bộ và người dân ở hai xã nói trên. Theo kết quả điều tra của cơ quan chức năng, để thực hiện hành vi phạm tội, các đối tượng đã có sự chuẩn bị, lên kế hoạch từ trước. Đến nay, cơ quan chức năng đã bắt giữ và khởi tố hơn 90 đối tượng, trong đó có một đối tượng là thành viên của tổ chức phản động có trụ sở tại Mỹ đã nhận lệnh chỉ đạo từ tổ chức này rồi xâm nhập về Việt Nam để dàn dựng vụ tấn công khủng bố.

Sau khi bị bắt, bị can Y Tim Niê - kẻ dẫn đầu nhóm tấn công vào trụ sở UBND xã Ea Tiêu và sát hại người dân đi trên đường rạng sáng 11-6-2023, đã tự thú: “12 giờ đêm ngày 11-6-2023,

chúng tôi từ trong chòi rẫy cà phê chạy ra, tới chỗ trụ sở xã Ea Tiêu. Thấy công an xã, tôi là người đầu tiên nổ súng. Tất cả chúng tôi đã bắn chết công an xã. Sau đó, chúng tôi lấy “bom” xăng ném vào trụ sở Ủy ban, nhằm mục tiêu đốt rụi trụ sở đó...”. Như vậy, với hàng loạt các hành vi tấn công vào trụ sở chính quyền, đập phá, đốt cháy, gặp bất kỳ ai là bắn giết,... đã cho thấy rõ bản chất của vụ việc là khủng bố nhằm chống chính quyền nhân dân. Và bất chấp máu đã rơi, người đã chết, trong đó có cả những người dân vô tội, vậy mà MSFJ vẫn cố tình xuyên tạc, bịa đặt, đổi trắng thay đen. Thông tin do đài VOA phát tán rằng, ngày 10-7-2023, nhóm MSFJ cấu kết với “Tổ chức Đề Ga Tây Nguyên” thực hiện một cuộc biểu tình trước tòa nhà Quốc hội Mỹ, Nhà Trắng và Đại sứ quán Việt Nam tại Thủ đô Washington để phản đối chính quyền Việt Nam đàn áp người Thượng ở Tây Nguyên.

Tro trên đến tận cùng của sự lộ bịch, đám người vong nô tham gia biểu tình còn căng những tấm biểu ngữ viết bằng tiếng Anh, với nội dung: “Tự do tôn giáo cho Tây Nguyên”, “Chính quyền Việt Nam hãy ngừng giết người Đề Ga”, “Tây Nguyên thuộc về người Đề Ga”, “Nước Mỹ hãy cứu người Đề Ga”... Chưa hết, khi trả lời phỏng vấn của đài VOA, một kẻ trong đám người

này đã nói ra âm mưu đen tối và thâm độc của họ, rằng: “Chúng tôi biểu tình để thể hiện mong muốn là những vấn đề của người Thượng ở khu vực Tây Nguyên Việt Nam được các cơ quan, tổ chức Quốc tế để tâm và giúp đỡ... Mục đích của chúng tôi là kêu gọi nhà nước Hoa Kỳ và Liên Hiệp Quốc vào Tây Nguyên để giúp đỡ người Thượng...”. Như vậy, nói toạc ra thì việc dụ dỗ, lôi kéo, kích động những phần tử bất hảo gây ra vụ khủng bố ở Đăk Lăk cũng như tổ chức biểu tình ở Mỹ của MSFJ và “Tổ chức Đề Ga Tây Nguyên” là cố tình tạo có để nước ngoài can thiệp vào Việt Nam.

Từ nhiều năm nay, lợi dụng các vấn đề về dân tộc, tôn giáo là âm mưu xảo quyệt của các thế lực thù địch nhằm chống phá khối đại đoàn kết toàn dân tộc, đoàn kết tôn giáo và sự nghiệp cách mạng của Đảng và Nhân dân ta. Tuy nhiên, xuyên suốt chiều dài lịch sử dân tộc đã cho chúng ta bài học vô giá: Lòng dân luôn là nguồn sức mạnh vô địch trong hành trình đấu tranh giải phóng, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam. Vì vậy, gắn bó mật thiết với Nhân dân, củng cố niềm tin, lòng tin của Nhân dân là “bức tường” vững chắc để ngăn chặn mọi âm mưu, thủ đoạn chống phá, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc ■

PHẢI LUÔN ĐỂ PHÒNG “BÓNG MA” FULRO Ở TÂY NGUYÊN

□ PHAN KHANG

Câu chuyện bạo động, đòi ly khai, tự trị ở Tây Nguyên đã có từ lâu, nguồn gốc sâu xa là do các thế lực thù địch xuyên tạc về cái gọi là “nhà nước Đê Ga tự trị”, “Tây Nguyên là đất của người dân tộc thiểu số”... từ đó họ nuôi dưỡng kích động những người nhẹ dạ, cả tin ly khai, tự trị.

Năm 1471, Lê Thánh Tông thân chinh đi đánh Chiêm Thành, phá được thành Đồ Bàn, bắt sống vua Champa là Trà Toàn, sáp nhập 3 phần 5 lãnh thổ Champa thời đó vào Đại Việt. Hai phần Champa còn lại, được Lê Thánh Tông chia thành các tiểu quốc nhỏ thuần phục Đại Việt trong đó có Nam Bàn (Tây Nguyên ngày nay).

Sau đó, các chúa Nguyễn, nhà Tây Sơn, nhà Nguyễn thay nhau kế thừa và Tây Nguyên vẫn được xem như lãnh thổ không thể tách rời của đất nước ta. Trước năm 1471, Tây Nguyên vốn là địa bàn sinh sống của các bộ tộc thiểu số, chưa phát triển thành một quốc gia hoàn chỉnh, chỉ có những quốc gia mang tính chất sơ khai của người Êđê, Jrai, Mạ,... Vùng lãnh thổ này không hề có tranh chấp với bất kỳ quốc gia nào.

Vậy nên câu chuyện một số người Campuchia theo chủ nghĩa dân tộc cực đoan hiện nay hay một số thành phần thù địch xuyên tạc rằng Tây Nguyên

vốn thuộc đất của Đế Quốc Khơ Me hay thuộc quốc gia tự trị ở khu vực này là điều phi lý, không có căn cứ.

Sau Hiệp ước Giáp Thân năm 1884, vua tôi nhà Nguyễn đã đầu hàng và dâng đất nước cho người Pháp. Nếu những ai am tường về lịch sử dân tộc thì hiểu rất rõ về âm mưu chia để trị của người Pháp khi chúng xâm lược và đô hộ nước ta trong quá khứ.

Năm 1899, thực dân Pháp buộc vua Đồng Khánh ban dụ ngày 16 tháng 10 trao cho họ Tây Nguyên để họ có toàn quyền tổ chức hành chính và trực tiếp cai trị các dân tộc thiểu số ở đây. Triều đình Huế chỉ giữ việc bổ nhiệm một viên quan Quản đạo có tính cách tượng trưng.

Năm 1900, Toàn quyền Paul Doumer đích thân thị sát Đà Lạt và quyết định chọn Đà Lạt làm thành phố nghỉ mát, bắt đầu sự can thiệp trực tiếp trên cao nguyên và cái gọi là “Đêga tự trị” có từ thời kỳ đó. Nghĩa là, việc chia tách Tây Nguyên ra khỏi cơ thể dân tộc Việt Nam là mưu đồ của người Pháp, họ không muốn đất nước ta đoàn kết vì đó là nguy cơ đối với họ.

Sau khi giải phóng miền Nam thống nhất đất nước (30-4-1975), năm 1976 Nhà nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam gọi chung vùng này là Tây

Nguyên, gồm ba tỉnh Đắk Lắk (hình thành từ các tỉnh Đắk Lắk, Phú Bổn và Quảng Đức), tỉnh Gia Lai - Kon Tum (tỉnh Kon Tum sáp nhập với tỉnh Gia Lai) và tỉnh Lâm Đồng (sáp nhập tỉnh Lâm Đồng và tỉnh Tuyên Đức).

Chính quyền có chính sách di dân một số sắc dân từ Vùng Tây Bắc lên Tây Nguyên cũng như xây dựng các vùng kinh tế mới tại đây, tạo nên một Tây Nguyên đa bản sắc, Tây Nguyên của đại đoàn kết toàn dân tộc Việt Nam.

Fulro là tên gọi tắt theo cách ghép những chữ cái đứng đầu các từ tiếng Pháp: **Front Unifié de Lutte des Races Opprimées** (Mặt trận thống nhất đấu tranh của các dân tộc bị áp bức), là một tổ chức chính trị phản động có vũ trang, đã tồn tại dai dẳng trong nhiều thập kỷ qua, câu kết với các thế lực thù địch lợi dụng vấn đề tôn giáo, dân tộc để chống phá cách mạng nước ta.

Đó là tổ chức do các thế lực đế quốc nặn ra, nuôi dưỡng và chỉ đạo, nhằm mục đích chia cắt sự thống nhất đất nước, chia rẽ khối đại đoàn kết các dân tộc ở Việt Nam, ngăn chặn cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước của nhân dân ta. Mặc dù đã bị ta truy quét nhiều lần, tổ chức này vẫn tồn tại lay lắt, ngoan cố chống phá cách mạng và đã gây nhiều tội ác với đồng bào Tây Nguyên.

Vấn đề dân tộc ở Tây Nguyên đã bị nhiều thế lực lợi dụng bằng cách kích

động đòi tự trị: Khởi đầu là “Phong trào BaJaRaKa” (Bahnar, Jarai, Rhadé (Ê-đê) và Kaho) Khởi xướng từ năm 1957 và chính thức thành lập tháng 9-1958. Mục tiêu giành cho các dân tộc thiểu số Tây Nguyên một quốc gia riêng, quân đội riêng; chống lại chính quyền Ngô Đình Diệm âm mưu “Đồng hóa”, “Diệt chủng”.

Đầu năm 1959, phong trào này bị chính quyền Ngô Đình Diệm dập tắt. Tháng 3-1964, chính quyền Sài Gòn thả hết các thủ lĩnh “Phong trào BaJaRaKa”. Tuy nhiên, khi về những người này vẫn theo đuổi tư tưởng ly khai và đã thành lập: “Mặt trận giải phóng dân tộc cao nguyên” (FLHPM).

Chính quyền Sài Gòn đàn áp, khiến những người cầm đầu nổi loạn chạy sang Campuchia. Lúc này, ở Campuchia có hai tổ chức khác đòi quyền tự trị ở Việt Nam là:

+ Mặt trận giải phóng: Chămpa (FLC)

+ Mặt trận giải phóng: Dân tộc Khơme Krôm (FLKK)

Năm 1985, lực lượng Fulro cơ bản bị đánh bại và tan rã, số còn lại chạy sang Campuchia. Cuối năm 1992, lực lượng Fulro với quân số 402 tên đã tuyên bố giải tán cả về chính trị và quân sự. Sau đó tiếp tục hoạt động với hình thức tuyên truyền, vận động thành lập tổ chức mới của người Thượng ở nước ngoài. Cuối năm 1999, Ksor Kok tuyên bố thành lập “Nhà nước Đê Ga”,

tự xưng là: “Tổng thống Nhà nước Đê Ga độc lập”. Ksor Kok tên phản động cầm đầu tổ chức Fulro lưu vong chết ngày 10-1-2019. Ksor Kok còn có tên gọi là AMa Thom (1943-2019) dân tộc Jrai, tại xã Ia Broai, huyện Ia Pa, tỉnh Gia Lai. Ksor Kok đã từng đi lính Ngụy, làm phiên dịch cho căn cứ quân sự Mỹ tại Ea H’leo, Đăk Lăk. Năm 1966 Ksor Kok tham gia nhóm Fulro ly khai, bị chính quyền Ngụy truy đuổi chạy sang Campuchia, tự phong đại tá rồi thiếu tướng Fulro. Năm 1972, Ksor Kok sang Mỹ học Mục sư và ở lại đến nay (vợ và 5 con của Ksor Kok cũng định cư tại Mỹ từ năm 1975). Sau khi sang Mỹ, Ksor Kok tham gia tổ chức “Hội người Thượng định cư tại Mỹ”. Sau đó do mâu thuẫn tranh giành quyền lực và đường lối hoạt động nên năm 1998 một bộ phận do Ksor Kok cầm đầu đã tách ra thành lập tổ chức riêng có tên là “Quỹ người Thượng” Montagnard Foundation, Inc (MFI), đặt trụ sở tại Mỹ, tự phong cho mình là “Tổng thống” với bộ máy nhà nước “đồ sộ”, phân công ban bộ hoàn chỉnh. Âm mưu chính trị của Ksor Kok là “phục quốc” cho người Thượng ở Tây Nguyên.

Theo thống kê, hiện có 5 tổ chức Fulro lưu vong ở Mỹ, trong đó, hoạt động mạnh là tổ chức Hội những người miền núi - MFI của Ksor Kok và tổ chức Nhân quyền người Thượng - MHRO của Nay Rông. MFI (Montagnard Foundation Inc), thành lập năm 1992,

tại Spartanburg, bang Nam Carolina, Hoa Kỳ, là tiền thân của tổ chức “Nhà nước Đê Ga độc lập”.

Cầm đầu tổ chức là “Tổng thống” tự phong Ksor Kok. “Nhà nước Đê Ga độc lập” được thành lập với mục đích là đấu tranh đòi lại đất Tây Nguyên, lập “Nhà nước Đê Ga” của người Tây Nguyên. Một số đối tượng Fulro, cơ sở Fulro cũ và một số đồng bào nhận thức còn mơ hồ tham gia vào tổ chức “Nhà nước Đê Ga” do chúng lập ra với quy mô lớn và bộ khung khá hoàn chỉnh.

Cảnh giác với âm mưu chỉ đạo kích động của Fulro lưu vong

Còn nhớ, trong sự kiện gây rối an ninh trật tự, biểu tình, bạo loạn ở Tây Nguyên các năm 2001 và 2004, huyện Cư M’Gar, tỉnh Đăk Lăk từng là một “điểm nóng”. Các thế lực thù địch và bọn phản động Fulro đã lôi kéo, kích động, xúi giục một số người dân gây rối trật tự công cộng, chống người thi hành công vụ, hủy hoại tài sản Nhà nước, vượt biên trái phép để “không phải làm, mà vẫn được sống sung sướng ở nước ngoài”- như lời một số đối tượng cầm đầu dụ dỗ, hứa hẹn...

Các đối tượng Fulro sống lưu vong ở Mỹ như Ksor Kok, Di, Nếp... thường xuyên liên lạc, chỉ đạo với các đối tượng ở trong nước để tuyên truyền chống phá. Số đối tượng Fulro này chính là “ngọn cò” để tổ chức Fulro lưu vong chỉ đạo biểu tình, bạo loạn. Đặc biệt, những người bị các

đối tượng Fulro tuyên truyền thường xuyên bỏ nương rẫy, không chăm lo cho cuộc sống gia đình, lẩn trốn trong rừng hoạt động và có những hành vi khống chế, ép người dân theo tổ chức phản động.

Và mới đây là vụ việc khủng bố xảy ra ở Đắk Lắk: Khoảng 0h35' ngày 11-6-2023, trên địa bàn huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk xảy ra vụ 2 nhóm đối tượng có vũ khí đột nhập, tấn công trụ sở UBND 2 xã Ea Tiêu và xã Ea



Ktur, huyện Cư Kuin. Hậu quả, làm 11 người thương vong (9 người chết gồm 4 cán bộ Công an xã, 2 cán bộ UBND xã và 3 người dân; 2 cán bộ Công an xã bị thương). Với tinh thần quyết liệt tấn công, truy bắt bằng được, bằng hết các đối tượng gây ra vụ việc, lực lượng Công an cùng các đơn vị chức năng, sự hỗ trợ của quần chúng nhân dân đã bắt giữ số chủ mưu, cầm đầu và các đối tượng tham gia; thu giữ vũ khí quân dụng, tự chế, dao, vật liệu nổ...;

giải cứu an toàn con tin, khoanh gọn, không để lây lan.

Chỉ sau 2 ngày xảy ra vụ việc, tình hình trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk đã ổn định, mọi hoạt động diễn ra bình thường. Đạt được kết quả nêu trên, ngoài sự nỗ lực, cố gắng của lực lượng Công an và các lực lượng chức năng, có sự đồng tình ủng hộ rất lớn, sự tham gia rất tích cực trong truy bắt đối tượng của người dân (cả người Kinh và dân tộc thiểu số Tây Nguyên). Khai thác ban đầu số đối tượng bắt giữ, phần nhiều là đối tượng trẻ khai nhận thực hiện hành vi do bị xúi giục, kích động qua không gian mạng từ lực lượng phản động Fulro ở nước ngoài, kích động chia rẽ người Kinh và người dân tộc thiểu số, lấy cớ đòi đất chúng cho là do “tổ tiên để lại”, ảo tưởng sẽ được ra nước ngoài, mục tiêu là khuếch trương, tạo tiếng vang.

Có thể nhận xét rằng: Âm mưu cơ bản, lâu dài của chúng là tuyên truyền, lôi kéo, kích động đồng bào các dân tộc đòi ly khai, tự trị, thành lập cái gọi là “Nhà nước Êđê Ga” hoặc “Nhà nước Êđê Ga Cao Nguyên” ở Đông Dương, tách Tây Nguyên ra khỏi đại gia đình các dân tộc và chủ quyền lãnh thổ Việt Nam; biến địa bàn Tây Nguyên thành khu vực mất ổn định, vùng “tự trị”, tiến tới thành lập “nhà nước độc lập”; tạo điều kiện cho các dân tộc thiểu số ở những khu vực khác hình thành nhiều “điểm nóng xung đột”, tạo cơ



để chúng can thiệp, hòng làm mất ổn định chính trị, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc, xóa bỏ chế độ Xã hội Chủ nghĩa ở nước ta.

Phải khẳng định rằng, Việt Nam là một quốc gia thống nhất gồm 54 dân tộc anh em cùng sinh sống, đoàn kết, hòa thuận trong suốt quá trình lịch sử đấu tranh dựng và giữ nước. Tổ quốc Việt Nam là thiêng liêng, bất khả xâm phạm. Mọi hành vi chống lại độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ, chống lại sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc đều bị nghiêm trị.

Để phòng, chống hiệu quả âm mưu và những thủ đoạn hoạt động chống phá của các thế lực thù địch trên địa bàn Tây Nguyên, cần thực hiện tốt một số giải pháp sau:

Một là, đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục, vận động để mọi tầng lớp nhân dân, nhất là đồng bào các dân tộc thiểu số, đồng bào có đạo hiểu rõ và

nắm vững đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước ta về dân tộc, tôn giáo trong tình hình mới; hiểu rõ âm mưu “diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch và bọn phản động Fulro lưu vong.

Hai là, chăm lo nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của đồng bào các dân tộc, tôn giáo.

Ba là, tăng cường và nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước về dân tộc, tôn giáo.

Bốn là, tiếp tục củng cố và xây dựng hệ thống chính trị cơ sở vững mạnh, trọng tâm là nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng, chính quyền cơ sở, chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ chủ chốt là người dân tộc thiểu số, vùng tôn giáo vững mạnh về mọi mặt.

Năm là, thường xuyên chăm lo xây dựng, củng cố nền quốc phòng toàn dân; xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân.

Thời gian tới, các thế lực thù địch, phản động vẫn ráo riết lợi dụng vấn đề “dân tộc”, “tôn giáo”, “dân chủ”, “nhân quyền” để chống phá, gây mất ổn định chính trị, bạo loạn lật đổ, ly khai đối với Tây Nguyên. Vì thế, chúng ta cần nêu cao cảnh giác, dự báo đầy đủ, chính xác tình hình để kịp thời đề ra chủ trương, giải pháp phòng, chống thiết thực, hiệu quả, nhằm đánh bại âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch trên địa bàn ■

Chạy mãi niềm “Đam Mê”

□ NGUYỄN HOÀNG



Nghệ sĩ Nhiếp ảnh Phạm Thị Xuân sinh năm 1957 tại Thừa Thiên Huế. Thường trú tại xã Phú Riềng, huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước. Hiện chị đang sinh hoạt tại Chi hội Nhiếp ảnh thuộc Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Bình Phước. Chị bắt đầu viết tin, bài, sáng tác Ảnh nghệ thuật gửi cộng tác các báo từ năm 1996: Báo Bình Phước, Báo Nhân Dân, Báo Phụ Nữ Việt Nam, Báo Tuổi Trẻ, Báo Cao Su Việt Nam, Báo Công An... Trong hơn 20 năm sáng tác Ảnh nghệ thuật, Nghệ sĩ Nhiếp ảnh Phạm Thị Xuân đã gặt hái được nhiều thành công, góp

phần làm cho phong trào sáng tác nghệ thuật của tỉnh phát triển.

Quê hương con người Bình Phước là địa chỉ vàng của lực lượng Nhiếp ảnh chuyên nghiệp và những người yêu thích bộ môn Nhiếp ảnh bởi sự cuốn hút vẻ đẹp hoang sơ của thiên nhiên và con người ở vùng đất này. Những chuyến sáng tác tại đây luôn ghi dấu ấn sâu sắc trong lòng anh em nghệ sĩ. Ngoài những tác phẩm ưng ý đã ghi được còn là tấm lòng mến khách của anh em Nhiếp ảnh tại địa phương, luôn nhiệt tình đón tiếp và hết lòng hướng dẫn tác nghiệp thực tế. Trong đó hình ảnh người nữ Nghệ sĩ Nhiếp ảnh với thân hình nhỏ nhắn, mái tóc bạc trắng, nụ cười hiền đã để lại dấu ấn sâu đậm trong lòng những ai từng gặp và làm việc cùng chị.

Đã đi sáng tác tại nhiều tỉnh, thành trong khu vực Đông Nam bộ và cả nước nhưng nhịp sống đời thường của quê hương con người Bình Phước vẫn là nguồn cảm hứng bất tận đối với chị. Hình ảnh Bình Phước trước ống kính của chị bình dị, gần gũi, thân quen nhưng mỗi bức ảnh vẫn toát lên vẻ đẹp lạ thường. Đó là hình ảnh chiến sĩ hành quân; hình ảnh mầm non nẩy nở trước sự chăm sóc của con người; là nét đẹp thơ mộng mà cổ kính của Di tích Lịch sử Bộ Chỉ huy Miền Tà Thiết; vẻ đẹp hùng vĩ của Núi Bà Rá; vẻ hoang sơ của vườn Quốc gia Bù Gia Mập; vẻ đẹp hiền hoà của những rừng cao su



Nghệ sĩ Nhiếp ảnh Phạm Thị Xuân thứ 5 từ trái sang.

bạt ngàn; nét đẹp của những cụ già râu tóc bạc phơ mặc áo truyền thống, đi chân đất tại các sóc, buôn, làng;...

Chị bén duyên với Nhiếp ảnh sau khi kết duyên cùng chồng là Nghệ sĩ Nhiếp ảnh Trương Hồng Vinh, Hội viên Chi hội Nhiếp ảnh tỉnh Bình Phước. Chị không qua trường lớp chuyên nghiệp, bắt đầu từ nghề chụp ảnh dịch vụ để thỏa mãn đam mê với cái đẹp, đam mê đi tìm cái đẹp cùng nhiếp ảnh. Dần dần, chị bén duyên với Nhiếp ảnh Nghệ thuật. Suốt thời gian dài chị tự mày mò tài liệu và theo chân các đồng nghiệp rong ruổi khắp nơi để học nghề, để chụp rồi xóa cho đến khi chọn được bức ảnh ưng ý. Điều mà chị tâm niệm trong sáng tác chính là sự thăng hoa trong tâm hồn để sáng tác những bức ảnh đẹp dành tặng người yêu nghệ thuật.

Để ghi lại nhịp sống thường ngày, chị đã đi khắp nơi, quan sát, tìm ý tưởng, chọn góc máy, ánh sáng... sao cho bức ảnh sinh động. Không chỉ sáng tác ảnh về phong cảnh thiên nhiên, chị còn đi sâu khai thác hình ảnh người lao động, người già và trẻ em. Mỗi gương mặt, mỗi tính cách, mỗi cuộc đời, mỗi số phận nhân vật hiện lên rõ nét qua mỗi bức ảnh của chị.

Dù là nữ, bận bịu với thiên chức

của người làm vợ làm mẹ trong gia đình nhưng chị luôn cố gắng thu xếp thời gian để tham gia các chuyến sáng tác, tham dự các đợt Liên hoan ảnh. Nụ cười luôn nở trên môi là hành trang giúp chị vượt qua những khó khăn để đi trên những nẻo đường sáng

tác. Là nữ nhưng trong những chuyến đi sáng tác cùng đồng nghiệp, chị luôn thể hiện được khả năng, không hề thua kém phái mạnh.

Tuổi đời không còn trẻ và cơ thể không mạnh như khi còn đôi mươi nhưng đôi chân Nghệ sĩ Nhiếp ảnh Phạm Thị Xuân vẫn không mệt mỏi. Chị cũng là người góp phần đưa hình ảnh quê hương con người Bình Phước đến với công chúng trong và ngoài nước thông qua các cuộc thi, triển lãm ảnh. Tiêu biểu năm 2021, chị có Ảnh nghệ thuật được Triển lãm tại cuộc thi Ảnh Quốc tế - Việt Nam lần thứ XI tại Việt Nam (có 53 Quốc gia tham dự). Gần 70 tuổi, người ta vẫn cảm nhận rõ niềm “Đam Mê” của tay máy kỳ cựu Phạm Thị Xuân. Nghệ sĩ Nhiếp ảnh Nguyễn Quang Hùng, Chi hội Trưởng Chi hội Nhiếp ảnh, Hội VHNT tỉnh từng nói: *“Hôm qua mới thấy chị chụp hình ở nơi này, hôm nay đã thấy chị khoe những bức ảnh đẹp chụp tại nơi khác”*.

Điều người ta mến mộ nhất ở người Nghệ sĩ Nhiếp ảnh Phạm Thị Xuân chính là tình yêu thương, nhiệt huyết, sự đam mê chị dành cho từng tác phẩm qua ống kính của mình. Ở chị, tôi luôn cảm nhận sự đầu đầu với phong trào Nhiếp ảnh của tỉnh nhà, dõi theo các hoạt động của Chi

hội và đặc biệt là sẵn sàng mang ba lô cùng anh em nghệ sĩ lên đường trong các chuyến đi thực tế sáng tác. Với niềm đam mê cháy bỏng không hề thuyên giảm qua thời gian, với những cú bấm máy đầy ngẫu hứng... những lúc này trông chị như trẻ lại, căng tràn nhiệt huyết. *“Điều tôi rút ra được trong quá trình tham gia Nhiếp ảnh là niềm đam mê, lòng yêu nghệ, cảm xúc của mình mỗi khi cầm máy chụp những hình ảnh về quê hương đất nước. Mỗi lần đi chụp ảnh đều mang lại cho tôi một cảm xúc rất mới. Với tôi đây là niềm hạnh phúc rất lớn”* - Nghệ sĩ Nhiếp ảnh Phạm Thị Xuân chia sẻ.

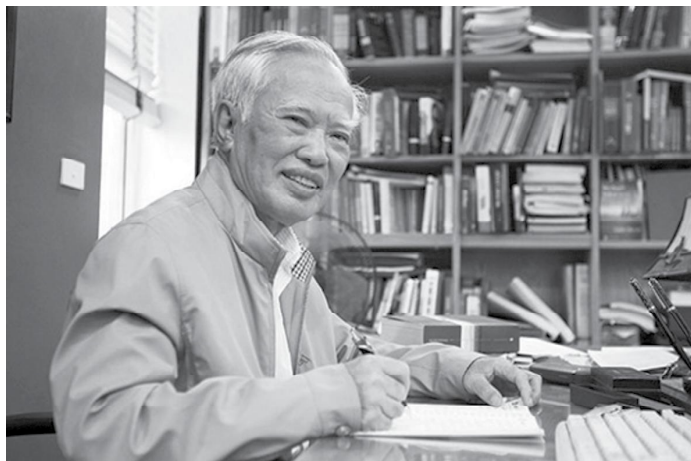
Miệt mài sáng tác bằng tất cả đam mê, chị Xuân đã đạt được nhiều giải thưởng: Tác phẩm *“Nhớ ơn”* Giải Khuyến khích cuộc thi ảnh tỉnh Bình Phước năm 2009; *“Xanh ngát vườn chè”* Triển lãm Ảnh khu vực VII, Đông Nam bộ năm 2009; *“Tít tắp”* Triển lãm Ảnh toàn quốc ngành Cao su năm 2011; *“Hiến máu tình nguyện”* Triển lãm toàn quốc ngành Cao su năm 2013; *“Còn xuân”* Giải Nhì cuộc thi ảnh Marathon năm 2013; *“Rau sạch”* Giải Khuyến khích Ban chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam năm 2018 và Giải Khuyến khích cuộc thi Sáng tác quảng bá các tác phẩm Văn học Nghệ thuật về Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh đợt I năm 2018 do Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tổ chức; *“Rau thủy canh”* Giải C do Ban Tuyên Giáo Tỉnh ủy Bình Phước tổ chức năm 2020; *“Nụ cười chiến sĩ”* Giải B cuộc thi sáng tác về truyền thống Lực lượng vũ trang tỉnh Bình Phước qua 75 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành năm 2020; *“Câu cá giải trí”* Triển lãm Ảnh khu

vực VII, Đông Nam bộ năm 2022; *“Nụ cười chiến sĩ”* Giải Khuyến khích cuộc thi sáng tác, quảng bá tác phẩm Văn học, Nghệ thuật, Báo chí về chủ đề Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh năm 2023; *“Thu hoạch mật ong”* Giải B Phóng sự Ảnh báo chí tại Liên hoan Nghiệp vụ Báo chí tỉnh Bình Phước lần thứ I năm 2023; Vừa qua tại Liên hoan Ảnh nghệ thuật Khu vực VII, Đông Nam bộ lần thứ 30 năm 2023 tổ chức tại tỉnh Đồng Nai; Nghệ sĩ Nhiếp ảnh Phạm Thị Xuân đã hưởng ứng tích cực và có ảnh được Triển lãm.

Với những cống hiến không mệt mỏi, những thành tích của chị cùng với anh em Chi hội Nhiếp ảnh trong nhiều năm qua đã góp phần quan trọng cho sự phát triển Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Bình Phước và góp một phần nhỏ sự phát triển của Nhiếp ảnh Việt Nam. Trong quá trình hoạt động Nghệ thuật, chị đã được tặng nhiều Bằng khen, Giấy khen. Năm 2019 chị vinh dự nhận Kỷ niệm Chương ***“Vi sự nghiệp Văn học Nghệ thuật Việt Nam”*** do Ủy ban Toàn quốc Liên hiệp các Hội Văn học Nghệ thuật Việt Nam trao tặng.

Với niềm “Đam Mê” cháy bỏng sáng tác Ảnh Nghệ thuật, hy vọng thời gian tới chị sẽ giữ mãi ngọn lửa cháy bỏng của mình tiếp tục dâng hiến cho người xem những tác phẩm đẹp của một con người hết mình và trọn đời phấn đấu cho nghệ thuật, cho cái đẹp, vì cái đẹp. Góp phần vào việc thúc đẩy sự phát triển Nhiếp ảnh tỉnh nhà nói chung, cả nước nói riêng và sự phát triển nền Văn học Nghệ thuật Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc ■

“KHÔNG NÊN NÓI QUÁ NHIỀU NHỮNG CHUYỆN CAO XA MÀ HÃY HỌC LÀM NGƯỜI TỬ TẾ ĐÃ”(*)



“Tôi không phải người tài nhưng được người tài sử dụng. Là phiên dịch, tôi được tiếp xúc và học hỏi nhiều ở các tiền bối như Bác Hồ, Lê Duẩn, Trường Chinh, Phạm Văn Đồng, Võ Nguyên Giáp...”

Nguyên Phó Thủ tướng Chính phủ Vũ Khoan

... Bản thân tôi đã có dịp phục vụ và quen biết với tất cả các nhà lãnh đạo đất nước thuộc “thế hệ lập quốc” và học hỏi được nhiều điều. Có thể nói không ngoa rằng, sở dĩ tôi tiến bộ được một phần quan trọng là do được “gặp mặt, bắt tay” với nhiều nhân vật như tất cả các Tổng Bí thư Đảng Cộng sản Liên Xô, từ Khrushchev cho tới Brezhnev, Andropov, Chernenko, Gorbachov. Tuy không dịch tiếng Trung nhưng do đi theo các đoàn cấp cao nên tôi đã từng gặp mặt Mao Trạch Đông, Lưu Thiếu Kỳ, Chu Đức, Chu Ân Lai và cả “bè lũ bốn tên” nữa. Rồi Kim Nhật Thành, Fidel, Che, Raoul của Cuba, các nhà lãnh đạo Đông Âu và phong trào Cộng sản Công nhân Quốc tế.

Rồi tôi trưởng thành lên được vì đã được giao những công việc khó và đòi hỏi cao. Vào cuối những năm 1980 thế kỷ trước, khi là Vụ trưởng rồi trợ lý Bộ trưởng, tôi đã được ông Nguyễn Cơ Thạch lúc đó là Phó Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng kiêm Bộ trưởng Ngoại giao giao cho nhiều việc “trái khoáy” buộc tôi phải vượt qua chính mình. Những thử thách ấy buộc tôi phải học tập, nghiên cứu, đi vào cuộc sống, từ đó trưởng thành.

Sau này, nghĩ về việc dùng người, theo tôi có thể nhìn từ bốn góc độ:

- Thứ nhất, phải trả lời được câu hỏi: Ta có thật lòng cần họ không và cần những loại nhân tài nào? Có người nói, khi đã cầu hiền tức là thừa nhận mình dốt, vậy điều trước hết là phải chấp nhận người ta giỏi hơn mình cái đã.

- Thứ hai, đã cầu hiền thì phải tạo môi trường, điều kiện cho người ta cống hiến bằng cách giao cho họ những công việc có giá trị đích thực, đòi hỏi gay gắt và đánh giá đúng công việc họ làm vì người tài thích được đòi hỏi, thậm chí đòi hỏi khắt khe.

- Thứ ba, cần có sự đãi ngộ thỏa đáng. Người tài thường không đòi hỏi vật chất nhiều đâu mà điều quan trọng hơn với họ là sự tôn trọng, công bằng.

- **Thứ tư**, phải rộng lượng vì người tài hay có tật. Nếu vì tật nhỏ mà rũ bỏ thì thật hoài phí - những tật không ảnh hưởng tới công việc, không trái với nhân cách làm người, chẳng hạn tật hay cãi. Các cuộc họp mà không có người cãi thì chán lắm, đã dám dùng người tài thì phải chịu nghe họ.

Một khía cạnh nữa về nhân tài còn ít được đề cập đúng mức. Đó là bản thân nhân tài phải có hoài bão, phải dấn thân, ham mê học hỏi, tìm tòi, sáng tạo, sống lương thiện chứ không nên chỉ đòi hỏi một chiều ở xã hội. Ai cũng thế thì lấy đâu ra nhân tài để làm cho đất nước giàu mạnh, từ đó có khả năng đãi ngộ xứng đáng nhân tài?

Tôi cứ ngâm nghĩ mãi. Ta cứ nói ta “là lương tri của thời đại”, nhưng sự thật thì nhiều việc, nhiều người chưa thể hiện được điều đó. Nhiều người đã đánh mất “gene xấu hổ”. Làm hỏng việc không xin lỗi, không từ chức, ra đường thì chen chúc, phóng uế bậy bạ, thấy hoa đẹp thì vật bẻ không thương tiếc, người ta gặp tai nạn thì xông vào hôi của, quan chức thì tham nhũng vơ vét, “văn hoá phong bì” tràn lan, tệ “chạy” lây lan sang mọi lĩnh vực. Do đó, **không nên nói quá nhiều những chuyện cao xa mà hãy học làm người tử tế đã**. Tôi hay khuyên các cháu thanh niên rằng, trước hết hãy cố nói chứ đừng chửi thề, nhặt rác chứ đừng vứt rác, trồng cây chứ đừng chặt cây, đi chứ đừng chen lấn. Không làm người lương thiện thì khoan nói đến chuyện lý tưởng, hoài bão.

Giá trị sống thay đổi theo thời gian, hoàn cảnh, giai tầng, nhưng có những giá trị vĩnh cửu được gọi chung là cái thiện, cái tử tế, cái con người, trong đó tôi trân trọng nhất là lòng tự trọng. Tôi sợ nhất, thậm chí ghê tởm nhất những người không biết tự trọng, quy lụy, cúi mình nịnh nọt, chạy chọt và tệ hơn nữa là làm hại đồng loại để mưu lợi cho mình. Thật đau buồn thấy bây giờ sao lòng tự trọng bị đánh mất nhiều thế.

Có người hỏi tôi rằng, khi về nghỉ hưu, ông hối tiếc điều gì nhất. Tôi nghĩ điều hối tiếc nhất là có những chuyện sai trái rõ mười mươi mà mình không làm gì được để đẩy lùi nó, như vậy là mình thiếu dũng khí, thậm chí còn hèn.

Nhìn bề ngoài hoặc xem lý lịch thì có vẻ đời tôi thuận buồm xuôi gió, nhưng thật ra không phải vậy. Tôi cũng đã từng trải qua biết bao thử thách, thậm chí bị trù úm, gièm pha đủ điều chứ đâu có sóng yên biển lặng. Nay nhìn lại thấy rợn tóc gáy, nhiều khi tưởng như không thể vượt qua nổi. Còn sức mạnh nào đã giúp tôi vượt qua thì tôi đã nói rồi: Bất luận thế nào “mình vẫn là mình”, tự trọng, không quy lụy luôn cúi.

Chữ tài đi với chữ tâm là vì thế. Dù anh là ai, tài đến đâu cũng phải biết lượng sức, đừng bao giờ nghĩ mình là người không thay thế được. Tôi luôn tâm niệm: “Không nên biết cách lên”, nhưng nhất định phải “biết cách xuống” đúng lúc và đúng cách.

(Theo VNE)

(*)Tựa đề do BBT đặt

Tống Trung
Sợi Khói Chiều

*Lại một mùa thu sang
Lại một mùa cúc vàng
Người đi chưa trở lại
Lại bồi hồi miên man.*

*Mưa đầy trời giăng giăng
Gió đầy trời thênh thang
Một tiếng chim lẻ bạn
Một tâm hồn mênh mang...*

*Mưa đã về nhà mây
Gió đã ngủ cùng cây
Chuông chùa xa bảng lảng
Sợi khói chiều bay bay.*



Đức Cường

Nghe Điệu “Lý Thương Nhau”

*Đêm nghe điệu “Lý thương nhau”
Miền Tây anh gởi mấy câu ân tình:
Có về Bình Phước quê anh?
Cùng dòng Sông Bé - Rừng xanh mượt mà...
Miền Tây sông nước bao la
Bốn mùa cây trái, hương hoa tình người
Quê anh đất đỏ xa xôi
“Lý thương nhau” để một đời... anh thương!
Chỉ vì câu hát vãn vương
Mà sao nặng nghĩa quê hương ngày nào
Ngọt ngào điệu Lý em trao
Miền Tây nỗi nhớ - Dạt dào trong anh.*

Thu Hồng

Gặp Lại Chiều Thu

*Ông ấy là du khách phương Tây
Người cao lớn mắt xanh và da trắng
Đến với Đồng Xoài vào một ngày đẹp nắng
Mái tóc dày vàng óng giữa chiều thu*

*Ông chỉ tay về cánh rừng cao su
Tôi chợt thấy như vừa quen vừa lạ
Tôi nhìn ông với cái nhìn vội vã
Và đoán rằng ông biết mảnh đất này*

*Có lẽ ông đã từng có mặt ở nơi đây
Khi đất nước tôi bị quân thù xâm lược
Chúng tôi đổ máu xương để hôm nay có được
Những tâm cao và những cánh rừng*

*Có làng quê bao bọc những phố phường
Có ánh điện sáng bừng nơi công trường, nhà máy
Đi suốt chiều dài chắc ông sẽ thấy
Những con người bình dị thân thương*

*Thuở chiến tranh ngang dọc khắp chiến trường
Nay trở về với mảnh đất quê hương
Lấp hố bom sâu trên nền nhà cũ
Sống vui vẻ giữa thời kỳ mở cửa
Tìm lại bạn bè và đón khách muôn phương*

*Khuyên cháu con đi mở những nông trường
Khép lại khổ đau của một thời quá khứ
Ghi tiếp vào cho dày thêm trang sử
Ôi những con người của Tổ quốc Việt Nam!.*

Hồ Hiệp

Em Có Về Bình Phước

*Em có về Bình Phước
Ngắm bầu trời tươi xanh
Quê hương anh chỉ có
Màu hạnh phúc yên bình.*

*Ở nơi đâu rất lành
Hơn quê anh Bình Phước
Ngày đông không rét buốt
Mưa chẳng lụt bão gì!*

*Em về Bình Phước đi
Thăm Đồng Xoài em nhé
Nơi đây thành phố trẻ
Rộng vòng tay đón mời.*

*Đất quê mới sinh sôi
Hoa bốn mùa thắm nở
Cao su thơm dòng sữa
Hương điều trong gió bay...*

*Một màu tươi mê say
Đất bazan thắm đỏ
Áy phì nhiều màu mỡ
Nuôi dưỡng những mầm xanh*

*Em ơi về cùng anh
Mùa con ong làm mật
Mùa nắm mối đang mọc
Mùa thoang thoang sầu riêng ...*

*Anh sẽ dành tặng em
Khi em về Bình Phước
Để biết anh nói thật
Thì em ơi hãy về!*



Một góc hồ Suối Cam. Ảnh: Trần Ngọc Anh

Thu Đàm

Tinh Thu

*Ta đứng ngắm hoàng hôn
Lung linh từng giọt nắng
Rừng chiều ôi... hoang vắng
Xác lá vàng nhẹ bay*

*Người chợt say ngất ngây
Lắng nghe từng nhịp thở
Mùa thu về bờ ngõ
Gió heo may cợt đùa*

*Hương hoa nào lan tỏa
Vương lên đồi cỏ non
Gót chân son nhẹ bước
In dấu trên lối mòn*

*Hồn mơ về dĩ vãng
Ngày tình yêu ngất ngây
Ánh mắt trao trù mền
Dịu nhau dưới mưa bay*

*Một phút nồng ân ái
Động lại ngàn đắng cay
Người nơi nào có thấu
Ta cô đơn chốn này!*

Nguyễn Hữu Diên

Nhớ Mùa Phượng Vỹ

Khi mùa phượng vỹ đơm bông
 Chênh chao nổi nhớ mênh mông ủa về
 Thơm hương lúa chín đồng quê
 Vương lên áo trắng tóc thề người xưa
 Thương hoài cái thuở đại khờ
 Đông đầy kỷ niệm đến giờ chưa nguôi
 Thầy cô, bạn cũ đâu rồi?
 Qua bao năm tháng mỗi người một phương!
 Nhớ chơi vui tiếng trống trường
 Bảng đen bụi phấn còn vương tóc thầy
 Ngậm ngùi giờ phút chia tay
 Tiếng ve thỏn thức trên cây phượng già
 Tôi đi biệt nơi xa
 Trường xưa mấy lứa học trò qua sông?
 Ngán ngơ thương cánh phượng hồng
 Đi qua Xuân Hạ, Thu Đông... bao mùa!

Nguyễn Xuân Cường

Chuyện Chúng Mình

Mây lả lướt dịu cơn mưa bất chợt
 Gió lơ là xào xạc lá vườn thưa
 Tháng Tám như một lũ trẻ nô đùa
 Sáng thì nắng chiều cơn mưa xối xả

Tiếng ve cũng bớt dần sao thấy lạ
 Phượng nở hồng rực rỡ khắp nơi nơi
 Chia tay nhau anh chẳng nói lên lời
 Màu áo trắng thướt tha ngày trở gió

Cầm tay anh em then thùng nói nhỏ
 Chuyện chúng mình khó nói lắm anh ơi
 Mắt nhìn nhau trái tim đập bồi hồi
 Ngày tựu trường khung trời đầy hoa nắng.



Nguyễn Quang Trung

(Giáo viên Trường THPT Nguyễn Hữu Cánh, Hớn Quản)

EM VỀ NGÀY HỘI KHÓA

*Những vị khách của chuyến dò đầu trở lại
Mang bao nhiêu kỷ niệm một thời
Hai mươi năm, ngày ấy đã xa rồi
Sao bỗng thấy bồi hồi da diết
Kìa ánh mắt, nụ cười xanh biếc
Giọng nói thân thương tràn trong nắng ngọt ngào...*

*Em đã về tìm lại những khát khao
Thời áo trắng với bao điều mơ ước
Kìa ghé đá góc tường rêu lá đổ
Góc phượng già đâu dấu khắc ngày xưa...
Chuyện vui buồn như hóa lại tuổi thơ
Tớ tớ tao tao trong veo thuở trước
Ai nhắc lại lá thư ai đã viết
Chợt nhìn nhau một thoáng bồi hồi...*

*Gặp em rồi như gặp lại tuổi xanh
Cũng hóa tơ non xôn xao bờ ngõ
Em là khúc dạo đầu của bài ca đang viết
Cháy bỏng đam mê, tha thiết yêu đời*

*Cảm ơn em vẫn giữ mãi nụ cười
Mặc sóng gió thời gian qua nghiệt ngã
Những va vấp những thăng trầm gian khó
Vẫn tươi nguyên màu áo trắng tìm về*

*Em đã về nói lại những giấc mơ
Quá khứ tương lai tìm trong hiện tại
Không chờ đợi, chẳng tiếc hoài dĩ vãng
Cháy hết mình sống mãi tuổi đôi mươi.*

Bùi Thị Tâm

(Giáo viên Tiểu học & THCS Lộc Phú, Lộc Ninh)

Hè và Học Sinh Cuối Cấp

*Góc trường kia cây phượng già đỏ rực
Lũ Ve sầu réo rắt cả không gian
Hè đến nơi câu chuyện học rồi tan
Cô trò kia đầy luyến lưu bịn rịn.*

*Tốp năm tốp ba thì thầm quyến luyến
Như chưa hề tâm sự suốt từ lâu
Bao lớp bé chẳng biết chuyện gì đâu
Chỉ nô đùa, hát ca, rồi hò hét.*

*Lớp cuối cấp thì hình như mỗi một
Lo tìm trường, lo chuẩn bị mùa thi
Mặt trời kia soi sáng để em đi
Sợ mai kia duyên đời không còn bước.*

*Cố lên em mặt trời đang phía trước
Hãy tin mình bay đến những vườn hoa
Hãy tin mình đôi cánh sẽ vươn xa
Ở nơi ấy đang đưa đây trái ngọt.*

*Rồi ngày sau em trở nên người tốt
Quay về đây thăm lại mái trường xưa
Nhành phượng già trong gió vẫn đu đưa
Thầy cô cũ có khi xa rồi đó!.*



Ảnh: TL



Đức Vinh

Hoàng Hôn Chợt Thức

*Ba mùa lúa chín đã rang
Ba chờ chín đợi ta mang túi sâu!
Em giờ phiêu bạt nơi đâu?
Hay là em đã qua cầu sang sông?*

*Mấy con nước lớn, nước ròng
Mấy lời thề ước đục, trong khôn lường!
Mộng vàng giờ vỡ tuyết sương!
Bóng đời đã đứng - bóng dương nghiêng chùng.*

*Đâu rồi đoản khúc tình chung?
Mảnh hồn tài tiểu lạnh lùng vào đêm!
Trúc, mai lá rủ ngoài thềm
Gió hồn rắc mộng rơi thêm hạt sâu!*

*Chôn dương lóm đóm vàng thau
Thói đời - đáy biển - nông sâu khó lường!
Mơ hồ! Một kiếp yêu đương
Hoàng hôn chợt thức ta thương cuộc đời!*



Ảnh: TL

Bù Gia Mập Trong Tôi

□ THẢO NGUYÊN

Chuyển về sinh sống ở Đồng Xoài đã gần chục năm nhưng tôi vẫn hướng lòng về Bù Gia Mập - Mảnh đất đã gắn bó cùng gia đình tôi mấy chục năm dài.

Chặng đường Đồng Xoài - Bù Gia Mập quá xa. Mỗi lần đi trên con đường quen thuộc ấy, tôi đã nhận ra sự đổi thay từng ngày. Huyện Bù Gia Mập được tách ra từ huyện Phước Long năm 2009. Khi ấy, Bù Gia Mập là một trong số huyện nghèo nhất tỉnh. Mỗi lần ra Phước Long lại phải vượt qua con dốc lớn nguy hiểm. Người ta gọi nó là dốc Cùi chó. Đây là một điểm đen trong bản đồ giao thông của Bình Phước.

Nay đoạn dốc đã bị bỏ, đoạn đường mới được mở ven sườn đồi rộng hơn, độ dốc giảm rất nhiều và sự hiểm trở đã được khắc phục. Sau bao tháng ngày miệt mài san đồi, nén đất, đoạn đường mới đã hình thành. Người tham gia giao thông không còn phải nơm nớp lo sợ khi nghĩ đến con dốc tử thần nữa.

Mọi hoạt động của người dân huyện Bù Gia Mập và thị xã Phước Long cùng các vùng lân cận thuận lợi hơn, tạo tiền đề cho sự ổn định và phát

triển của mảnh đất giàu tiềm năng nhưng còn nhiều gian khó. Đứng trên đoạn đường mới mở có độ cao vài chục mét so với lòng suối dưới chân nó, có thể nào đo được sức của, sức người đã đổ xuống nơi đây. Cảm giác xôn xao khi đứng tại nơi này, phóng tầm mắt ra xa ngắm được những vườn điều, vườn cao su, vườn cây trái xanh tươi. Đặc biệt là khu sinh thái chùng vài chục héc ta xanh mướt của lúa của rau của hoa đang bừng lên sức sống mãnh liệt ngay giữa Trung tâm hành chính huyện. Dòng suối lượn quanh khu trải nghiệm như người đồng hành đem lại sức sống và sự trù phú cho mảnh đất vốn chịu nhiều đau thương trong chiến tranh.

Từ thị xã Phước Long sầm uất, chỉ gần hai chục phút, bạn đã đến được với Trung tâm hành chính huyện Bù Gia Mập. Tuy là một vùng đất: “Trẻ” nhưng Bù Gia Mập được ưu ái bởi thế đất rộng, cao và thoáng. Kiến trúc khu Trung tâm hành chính theo thiết kế hiện đại, nên cảnh quan rất bề thế, đẹp và thoáng đãng. Nhiều người đã đánh giá rằng “Trung tâm hành chính huyện Bù Gia Mập là một trong những trung tâm đẹp nhất nước”.

Đứng trên con đường lớn ở công Trung tâm hành chính sẽ có thể thấy sức trẻ của mảnh đất này qua những người lao động hối hả đến công sở trong những trang phục chần chu. Người công nhân đi cạo mũ, đi bán nông sản bằng xe máy, xe ô tô, xe tải... thay cho những chiếc xe đạp già nua năm nào. Hằng ngày, học sinh tới trường bằng xe đạp điện, xe ô tô chỉ có những em nhà gần trường mới đi bộ. Nhiều ngôi trường Tiểu học, ngay cả các điểm lẻ, đều được xây kiên cố mái ngói đỏ tươi. Còn trường THPT Võ Thị Sáu, trường PTDT Nội trú đều đồ sộ, khang trang. Ngoài khu Trung tâm hành chính huyện là Siêu thị, Bách Hóa xanh, Điện Máy xanh, bến xe... người và xe qua lại nhộn nhịp... cuộc sống của người dân khá no đủ không còn như trước nữa.

Tôi nhớ lại mà thương bao thế hệ thầy và trò của những năm tháng trước đây; bất kể “mưa: lầy, nắng: Cát ngập gót chân” thầy cô giáo vẫn tới lớp giúp trò nhọc nhằn nhặt từng con chữ. Tôi đã được phân công dạy ở điểm chính rồi các điểm lẻ của trường Tiểu học Khắc Khoan. Điểm lẻ Đăk Son, Đăk Khâu cách điểm chính của trường vài kí lô mét đường đất đỏ, mùa mưa lầy lội trơn trượt, đường sống trâu, không cẩn thận là ngã. Đã bao lần tôi đến trường quần áo đầy đất đỏ. Bao buổi học gặp trời mù mịt mưa tuôn. Cô và trò rét run trong phòng học trống trước

trống sau, mưa tạt xuyên suốt lớp, tập vở của trò ướt nhẹp nước mưa.

Học trò Tiểu học bé nhỏ, đa số là con em đồng bào dân tộc S'tiêng, tay quen lượm điều, bẻ củi hơn cầm bút. Áo quần xộc xệch, đất đỏ bám đầy trên tóc. Có những ngày, tôi phải mang theo kéo cắt tóc trong cặp để giờ ra chơi, cắt tóc cho các trò nam, được gọn gàng không bị tóc che mắt, để nhìn con chữ. Nhiều giờ ra chơi, trò nghịch ngợm áo đứt cúc, rách vai tôi lại lấy kim chỉ ra khâu cho chúng...

Ngày 20-11, giáo viên các trường lớn nhận nhiều lẵng hoa tươi thắm, chúng tôi nhận từ những bàn tay lấm lem của học trò nghèo những bó hoa dâm bụt, những bông hoa xuyên chi đại ven đường. Nhưng lòng tôi tràn đầy niềm hạnh phúc và xúc động. Tôi thương những tháng năm ấy và da diết nhớ cho mãi đến hôm nay.

Mỗi khi nhớ về ngôi trường Tiểu học Khắc Khoan, hay trường Tiểu học Kim Đồng (nơi tôi từng dạy) và những tháng năm dầm mưa dãi nắng cùng đồng nghiệp đi gieo hạt chữ cho những em trò nhỏ nghèo nhưng rất chăm ngoan, lòng tôi vẫn vẹn nguyên nỗi nghèn nghẹn rung rung: Yêu thương và nhung nhớ.

Nỗi xót xa trong tôi bây giờ cũng vui bớt đi nhiều, thay vào đó là nỗi vui mừng cho mảnh đất nơi tôi đã từng gắn bó gần như nửa cuộc đời mình ■

Bé Về Ba

□ NGUYỄN NGỌC DUNG

Nhìn đồng hồ mới hơn bốn rưỡi, cô Nga tranh thủ ghé nhà em Hùng. Cô thắng xe dựng ngoài sân. Nhìn vào trong nhà, thấy người đàn ông mái tóc bạc mắt đeo kính, đang chăm chú cúi xuống tập cho bé gái đánh đàn Organ... Ba... sẽ là... cánh chim... đưa con đi... thật xa... Từng nốt nhạc chậm chạp vang lên.

Hùng là học sinh lớp 8, cô Nga Chủ nhiệm. Thỉnh thoảng đi học muộn, quần áo xộc xệch. Có khi, không thuộc bài. Cô gọi điện mời phụ huynh đến trường, để trao đổi về việc học của em nhưng lần nào, cũng nhận được lời xin lỗi vì phụ huynh bận không đến được. Qua lí lịch, tìm hiểu ở các giáo viên năm trước, cô Nga biết Hùng đang ở với ông nội. Ông đã bảy mươi lăm tuổi, là thương binh vì hỏng một mắt ngoài chiến trường, khi tham gia chiến dịch Hồ Chí Minh. Ông cũng là nhạc sĩ Hội Âm nhạc. Hai ông cháu sống nương tựa vào nhau. Hùng lảm lì ít nói có vẻ tính cục cằn. Bố mẹ Hùng li dị khi em lên lớp 3. Mẹ bỏ đi nơi khác sinh sống. Bố Hùng lên Sài Gòn làm ăn. Nghe đâu cậu ta lấy vợ khác, xây dựng cơ ngơi ở trên đó, nhiều lần về, đưa Hùng lên nhưng em không đi vì thương ông nội...

Tiếng xe dừng làm ông Cần giật mình, liền ra cổng đón khách.

- Dạ xin lỗi đây có phải là nhà của em Hùng không ạ? - Cô Nga lễ phép hỏi.

- Vâng đúng rồi. Thế cô là ai? Tìm

cháu Hùng nhà tôi có việc gì không?
- Ông Cần ngạc nhiên hỏi. Cô Nga vui mừng nói:

- Dạ con là cô Chủ nhiệm của em Hùng ạ!

- Ôi, quá lỗi đã làm phiền cô giáo phải đến nhà. - Ông Cần tỏ ra ái ngại.

Cô Nga trao đổi với ông Cần, về tình hình học tập của Hùng, cũng như những khuyết điểm em còn vi phạm. Cô mong phụ huynh chú ý quan tâm em hơn. Cô hứa sẽ cố gắng động viên, giúp đỡ để Hùng tiến bộ. Chợt Cô Nga đưa mắt nhìn bé gái vẫn chăm chú, mân mê phím đàn hỏi:

- Bác cũng nhận dạy kèm đàn cho trẻ ạ?

Một thoáng bối rối, ngại ngùng ông Cần nói:

- À... vâng... mà không... bé là con tôi đấy.

Cô Nga tỏ vẻ ngạc nhiên:

- Thật à bác?

- Thực ra bé Sinh chỉ là con nuôi của tôi.

Thì ra là vậy! Nhưng cô Nga vẫn thấy khó hiểu nên tò mò hỏi:

- Con có điều thắc mắc không phải bác bỏ qua cho! Sao bác lại nhận nuôi một đứa bé như vậy ạ? Thế mẹ của bé ở đâu, làm gì mà lại...

Ông Cần đưa mắt xa xăm:

- Chuyện dài lắm cô ạ! Tôi cũng không ngờ cơ duyên làm ba của bé.

*

Tối thứ Bảy, đường phố xe cộ nườm nượp, ông Cần đang hòa trong dòng người ấy. Cố gắng giữ tốc độ chậm để làm chủ tay lái. Những ánh đèn pha phía trước làm hoa mắt. Bỗng rầm... Xe ông Cần va vào đuôi xe máy phía trước. Tay lái lao đảo, xe ngã ập xuống. Còn chiếc xe máy nọ, bay ra xa nằm sóng soài giữa mặt đường. Ông Cần run rẩy, cố đứng lên, nhưng cái chân bị xe đè đau quá... Trong ánh đèn đường, ông phát hoảng, khi thấy chỗ xe máy kia, cô gái nằm sấp không động đậy. Người đi đường dừng lại đông, nhiều câu hỏi rối rắm đan xen. Có một ai đó nói to như quyết định: “Tốt nhất nên gọi tắc xi đưa hai nạn nhân đến bệnh viện. Mọi việc ở đây, công an đến giải quyết. Bà con nên giải tán, tránh làm cản trở giao thông”.

Ở phòng cấp cứu của bệnh viện tỉnh, từng hồi còi xe hú... Tiếng la hét của bệnh nhân, tiếng mệnh lệnh của bác sĩ điều hành... Cô gái kia, sau những giây phút choáng ngất, từ từ mở mắt. Các cô điều dưỡng nhanh tay lau máu các vết thương ở chân, tay, cả mặt cho cô gái. Bỗng cô ôm lấy bụng rên la dữ dội. Chiếc ga trên giường ướt sũng. “Chao ôi!” cô điều dưỡng liền sờ bụng cô gái, phát hiện chiếc nịt bụng chặt cứng, vội mở ra. Bác sĩ lệnh chuyển ngay cô gái đến phòng siêu âm. Thì ra cô ta có thai. Vậy là hồi nãy cô đã bị vỡ ối. Tức tốc, cô được chuyển xuống khoa sản. Nữ hộ sinh đưa lên bàn sinh, tiêm cho mũi thuốc. Cô gái vẫn rên la từng cơn, cái bụng gờ lên thụp xuống.

Hơn hai tiếng sau, oa... oa... Trẻ sơ sinh cất tiếng chào đời. Lau sạch sẽ, mặc đồ, quấn khăn cho bé xong, nữ hộ sinh gọi người nhà bé qua phòng, nhưng không thấy người nhà của sản phụ. Cô gái sinh xong mê mệt, thiếp đi được đưa vào phòng hồi sức. Gần sáng, cô tỉnh dậy thấy phòng vắng lạnh toát, sờ bụng sao nhẹ lâng. Hình như mình đã trút gánh nặng của cuộc đời. Cái thai này hành hạ mình bấy nay, mà tác giả bào thai không nhận. Khốn nạn! Biết xử lý sao đây? Đến bệnh viện để bỏ ư? Chẳng nỡ, mà giữ thì...? Đành phải giấu giếm. Mới ở quê vào, làm công nhân Giày da, ba mẹ mà biết chắc mình không thể sống. Bây giờ, làm sao mình nuôi đứa bé đây? Thôi thì xem như kiếp này, nợ bé, kiếp sau trả vậy. Nhân lúc sáng sớm, không ai để ý, dù cả người đau nhức ê ẩm nhưng cô gái cố lê bước, lặng lẽ rời phòng, lên trốn khỏi bệnh viện.

Cả khoa sản, náo lên vì chẳng thấy sản phụ đâu. Bệnh viện chỉ còn biết hỏi ông Cần vì ông là người được đưa vào phòng cấp cứu cùng. Mà ông thì biết gì hơn? Ba ngày trôi qua, không thấy cô gái quay lại làm thủ tục. Các cô điều dưỡng của bệnh viện vẫn phải chăm sóc bé và chờ đợi. Hơn một tuần, vẫn không thấy bóng dáng...

*

May mắn ông Cần chỉ bị trầy xước da thịt bên ngoài, nên nghỉ ngơi để các bác sĩ theo dõi thêm và cho xuất viện. Nghe tình hình cô gái bị ông tông xe đã trốn viện, ông liền xuống khoa sản. Ông Cần nhìn đứa trẻ sơ sinh đang ngủ



Mh: Sĩ Hòa

trong chiếc giường nôi, bé được quấn khăn ủ ấm kĩ, trong lòng ông, dâng lên nỗi niềm thương cảm lạ. Giá như nhà ông có một con gái nhỉ! Tia sáng lóe lên trong đầu ông, nhưng thoáng biến mất. Ông chợt nghĩ đến cô Hằng ở cùng xóm, lấy chồng bao năm mà vẫn chưa có con. Hai vợ chồng ao ước một đứa con thôi mà sao vô cùng khó khăn. Nghe đâu đi bệnh viện này đến bệnh viện kia. Chưa hết, nghe ai nói chùa nào linh thiêng cũng đến cầu tự. Vậy mà ông trời vẫn không thương xót hay chưa nghe thấy. Nên ông Cần nói với bác sĩ khoa Sản:

- Ở cạnh nhà tôi, một cô lấy chồng bao năm nay, mà chưa có con, hay tôi nói cô ấy đến nhận nuôi. Chờ ngày, cô gái trẻ dạ kia, biết đâu quay lại nhìn con.

Đang trong lúc, chưa biết xử trí thế nào về đứa bé, bác sĩ như gỡ được rồi.

- Vậy, cháu nhờ bác đưa cô ấy đến đây ạ!

*

Thế là đứa trẻ sơ sinh tội nghiệp, đã được cô Hằng đưa về nuôi. Tưởng đâu mọi thứ đã êm xuôi dễ dàng. Nhưng sự đời... đôi khi không như ta nghĩ.

Chồng cô Hằng là người chí thú làm ăn. Nhưng không có con nên chán nản trở thành ăn nhậu bê tha.

Lại có thành kiến với ông Cần. Cho rằng: Nhạc sĩ đàn ca xướng hát rất lãng mạn. Tối nay, anh ta đi nhậu về, vừa lúc, ông Cần sang để thăm bé. Một người đàn ông vô sinh, chắc chắn máu ghen vợ gấp trăm lần, người đàn ông bình thường. Biết ý, ông Cần không nói gì, bỏ ra về.

Trong cơn say, mặt hầm hầm, tắt qua vườn chuối, anh chồng chạy sang nhà ông Cần. Vừa mới đến sân, anh ta đã cất giọng tru tréo:

- Ông Cần đâu? Nay con bé là con của ông phải không? Tại sao bắt tôi phải nuôi? Thằng này không có con thật nhưng nó chẳng đại đâu! Ông sang bế con bé về mà nuôi. Cầm qua lại nhà tôi nữa!

Ông Cần không biết phải thanh minh thế nào. Trước người đàn ông, mà con ghen tức đang cao độ, ông chỉ còn biết ngao ngán lắc đầu. Cuối cùng, cô Hằng không chịu nổi sức ép từ chồng hay nhậu lại ghen tuông vô cớ, đành mang bé sang cho ông Cần chăm sóc. Ông

Cần bế lại đứa bé đỏ hồng từ tay cô Hằng trao, cô kìm nước mắt, cổ họng nghẹn ứ, thở dài... Nhìn trẻ sơ sinh đang ngủ ngon, thương cho số phận của nó, mới sinh ra đã là đứa bé vô thừa nhận. Thật ông trời bất công! Người muốn có con thì khó, kẻ không muốn sinh ra, rồi bỏ trốn. Đây là hệ lụy của bọn trẻ yêu đương tự do, sống buông thả vô trách nhiệm. Bây giờ, đưa bé vào bệnh viện lại thì thế nào? Mình đã phụ lòng bác sĩ tin tưởng nhờ mình. Hay là mình nuôi luôn! Một ý nghĩ hình như vừa chọt đến đã vút qua... không, không thể được. Bên tai, văng vẳng câu chửi của chồng cô Hằng: “Chắc chắn con rơi của ông Cần chứ không ai”. Vô hình trung, tự nhận mình là thủ phạm. Nhưng bây giờ làm sao đây? Thật bài toán không có đáp án. Phải chăng mình đã nợ con bé ở kiếp trước? Cơ duyên ông trời ban cho mình một đứa con gái. Tuổi cao, sức khỏe yếu làm sao chăm sóc một đứa trẻ sơ sinh? Và lại đồng lương thương binh chưa đủ nuôi thân lấy đâu lo cho bé? Nhưng con bé thật đáng thương! Không thể không cưng mang.

*

Ông Cần đã bỏ bớt các xô đám cưới người ta gọi, mà chủ yếu dạy kèm đàn cho trẻ đến nhà, để có thời gian chăm sóc cho bé Sinh (tên ông đặt cho bé). Ông cho bé bú bình. Mỗi ngày, pha sữa trong bình lớn để trong tủ lạnh, ngăn học dưới cùng. Khi bé bú sữa, ông rót ra bình nhỏ một ít, dư để vào học (khẩu vị và nhiệt độ sẽ đều trong ngày. Ngày cúp điện thì ông bỏ nước và cục đá trong bình đá để ngâm bình sữa).

Anh Nhân con trai ông, về thăm nhà, thấy tình cảnh bố, phản đối kịch liệt: “Bố già rồi một thằng cháu nội còn chưa đủ sao? Sức đâu mà chăm một trẻ sơ sinh như vậy. Không khéo hàng xóm cho là con bố”. Thằng Hùng càng khó chịu hơn. Vì bao nhiêu tình thương ông dành cho nó, bây giờ như dành hết cho bé Sinh. Nhất là mỗi khi, nghe tiếng oa oa Hùng không sao ngủ được. Chốc chốc, ông nội sai lấy cái tã, khi cái áo, lúc cái khăn, lại bình sữa... học bài cũng không xong. Có khi bé Sinh sốt cả đêm, phải chườm khăn ẩm, uống hạ nhiệt, hai ông cháu cuốn theo con bé nên ngủ quên, Hùng lại đi học muộn...

Điều ngại nhất và cũng là đề tài cho mọi người bàn tán, khi ông Cần bế bé Sinh đi tiêm ngừa. Có người hỏi:

- Cháu nội hay cháu ngoại? Sao bố mẹ nó đâu không bế đi?”.

Ông nói:

- Con tôi. - Nói xong, ông nghe sau lưng tiếng xầm xì: “Đúng là cha già, con mọn”.

Nay bé Sinh mới vào lớp 1, đáng mảnh khảnh, da trắng nõn nà, mắt đen láy, mi dài cong vút, sống mũi cao đẹp như diễn viên điện ảnh. Nổi bật trên khuôn mặt thon gọn ưa nhìn là đôi môi hồng, luôn nở nụ cười chúm chím. Nó lại liên thoắt suốt ngày. Đặc biệt mái tóc đen mượt dài, lúc nào cũng được chải, cột gọn gàng xinh xắn. Xem ra, bé rất có năng khiếu học đàn. Ngón đàn của bé ngày càng lạnh lót. Thời gian rảnh, ông Cần còn dạy bé Sinh tập vẽ và tô màu. Bé thích nhất là vẽ ảnh ba: Người ba thương binh... ■

Trung Bày Tranh Nghệ Thuật



Sinh viên trao tặng tranh cho thầy Hà Văn Kiên - Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Bình Phước.

Sáng 29-7, Trường Cao đẳng Bình Phước phối hợp Trường Đại học Đồng Tháp tổ chức Lễ Tổng kết và báo cáo kết quả học tập lớp Đại học Sư phạm Mỹ thuật T21.L2 liên thông tại Bình Phước sau 2 năm học tập; trưng bày tranh và giao lưu với Chi hội Mỹ thuật, Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Bình Phước.

Lớp Đại học Sư phạm Mỹ thuật T21.L2 liên thông tại Bình Phước có tổng số 21 học viên là các giáo viên đang giảng dạy bộ môn Mỹ thuật tại các trường Tiểu học, THCS trên địa bàn tỉnh Bình Phước và Bình Dương. Lớp học do Trường Cao đẳng Bình Phước liên kết Trường Đại học Đồng Tháp tổ chức tại Bình Phước. Trong thời gian 2 năm, các học viên đã được học 15 môn học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Trong đó, học viên được học chuyên sâu về Hình họa, bố cục, Mỹ thuật tạo hình, Mỹ thuật công nghiệp, thiết kế thời

trang, nghiên cứu chất liệu lụa, gỗ... Ngoài học lý thuyết, học viên còn được tham gia các chuyến đi ký họa thực tế nhằm kết hợp tốt giữa lý thuyết với thực hành, phát huy tính mới, tính sáng tạo, qua đó góp phần nâng cao kiến thức mỹ thuật. Kết quả học tập toàn khóa, 100% học viên đã Tốt nghiệp, trong đó có 98% học viên đạt loại Khá. Việc hoàn thành khóa học này giúp các học viên đủ điều kiện để giảng dạy bộ môn Mỹ thuật theo chương trình Giáo dục Phổ thông 2018.

Tại Lễ Tổng kết và báo cáo kết quả học tập thầy Huỳnh Hoàng, giảng viên môn Mỹ thuật, Chủ nhiệm lớp cho biết: 21 bức tranh Khắc gỗ của học viên với đề tài phong phú, đa dạng đã được trưng bày trang trọng bên cạnh hơn 20 tác phẩm Tranh Nghệ thuật của Hội viên Chi hội Mỹ thuật - Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Bình Phước.

Tin ảnh: Hoàng Dương

Tạp Huấn LÝ LUẬN PHÊ BÌNH VĂN HỌC NGHỆ THUẬT

Hội nghị tập huấn công tác lý luận, phê bình văn học nghệ thuật năm 2023 với chủ đề “Nâng cao nhận thức, trình độ, năng lực; đổi mới nội dung và phương thức lãnh đạo, quản lý văn học, nghệ thuật trong tình hình mới” do Hội đồng lý luận, phê bình văn học nghệ thuật Trung ương tổ chức đã diễn ra tại tỉnh Đắk Lắk từ ngày 8 đến ngày 11-8-2023.

Với sự tham gia của hơn 300 học viên là lãnh đạo các Hội Văn học Nghệ thuật, Ban Tuyên giáo tỉnh ủy, Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch, giảng viên các trường Đại học, Cao đẳng và phóng viên, Biên Tập viên các cơ quan báo chí xuất bản các tỉnh. Tỉnh Bình Phước tham dự có 6 đại biểu là lãnh đạo, cán bộ Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh, Đài Phát thanh Truyền hình và Báo Bình Phước. Đoàn do đồng chí Đào Thị Lanh - Tỉnh ủy viên, Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy làm trưởng đoàn.

Hội nghị tập huấn với 6 chuyên đề gồm: Nhìn lại 15 năm thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW, ngày 16-6-2008 của Bộ Chính trị “về phát triển Văn học, Nghệ thuật trong tình hình mới”; Khái quát về tình hình văn học



PGS.TS Nguyễn Thế Kỷ, Chủ tịch Hội đồng Lý luận, phê bình Văn học, Nghệ thuật Trung ương trao Chứng nhận cho các học viên.

hiện nay; Đổi mới hoạt động của Liên hiệp các Hội Văn học, Nghệ thuật Việt Nam và các Hội Văn học, Nghệ thuật chuyên ngành Trung ương trước yêu cầu mới; Bàn về nhân vật trung tâm của văn học hiện nay; Công tác lý luận, phê bình Văn học, Nghệ thuật hiện nay: thực trạng và yêu cầu phát triển; Công nghiệp văn hóa và vị trí, vai trò của Văn học, Nghệ thuật trong sự phát triển của công nghiệp văn hóa.

Thông qua các chuyên đề được tập huấn tại hội nghị sẽ giúp cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý và những người hoạt động trong lĩnh vực Văn hóa, Văn nghệ, Báo chí. Qua đó vận dụng vào thực tiễn công tác, nâng cao nhận thức, năng lực quản lý, góp phần đấu tranh, phản bác các luận điệu sai trái trong lĩnh vực Văn học, Nghệ thuật, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong tình hình mới.

Tin ảnh: Trần Vũ

Triển Lãm Mỹ Thuật Khu Vực VII (Đông Nam Bộ) Lần Thứ 28 Năm 2023



Các tác giả có tác phẩm đạt giải nhận thưởng của Ban tổ chức.

Ngày 8-8-2023, tại Bảo tàng tỉnh, UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu phối hợp với Hội Mỹ thuật Việt Nam tổ chức Khai mạc Triển lãm Mỹ thuật Khu vực VII, lần thứ 28, năm 2023. Tham dự có bà Mai Thị Ngọc Oanh, Phó Chủ tịch Thường trực Hội Mỹ thuật Việt Nam, họa sĩ Nguyễn Trung Tín, Phó Chủ tịch Hội Mỹ thuật, Chủ tịch Hội đồng Nghệ thuật cùng lãnh đạo Liên hiệp các Hội Văn học Nghệ thuật Việt Nam, Hội Văn học Nghệ thuật khu vực Đông Nam bộ, các Chi hội, Phân hội Mỹ thuật thuộc các Hội Văn học Nghệ thuật Bà Rịa-Vũng Tàu, Bình Thuận, Ninh Thuận, Bình Dương, Bình Phước, Đồng Nai, Tây Ninh, Lâm Đồng và Đắk Nông.

Triển lãm Mỹ thuật Khu vực là hoạt động thường niên của Hội Mỹ thuật Việt Nam với các tỉnh, thành trong các khu vực nhằm quảng bá các tác phẩm Mỹ thuật của từng khu vực; động viên, khích lệ đội ngũ họa sĩ, điêu khắc trong việc sáng tạo các tác phẩm có tư tưởng tốt, phản ánh những giá trị tốt đẹp của dân tộc, góp phần vào công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, xây dựng nhân cách và tâm hồn con

người Việt Nam trong thời đại mới.

Năm nay, tỉnh Bình Phước vinh dự được Hội Mỹ thuật Việt Nam chọn Triển lãm giới thiệu 20 tác phẩm của 17 tác giả. Từ những chất liệu như: Acrylic, khắc gỗ, sơn dầu, sơn mài... Theo nhận xét của Chủ tịch Hội đồng Nghệ thuật, năm nay số lượng tranh tham dự triển lãm nhiều, chất lượng Nghệ thuật cao, các tác giả bằng niềm đam mê nghệ thuật và tâm huyết của mình đã sáng tạo nên những tác phẩm lột tả chân thực về Văn hoá, con người, tình yêu quê hương đất nước, phản ánh cuộc sống đa chiều, bản sắc Văn hoá độc đáo của các cư dân các địa phương...

Tin ảnh: Q. Cường